

LÀM GÌ
KHI TRẺ
NÓI

KHÔNG



LÀM MỜ RANH GIỚI GIỮA CHA MẸ VÀ CON CÁI

TRẦN NHUỆ



THINK-BOOKS
Knowledge for the Future



NHÀ XUẤT BẢN
LAO ĐỘNG - XÃ HỘI

Table of Contents

[Lời nói đầu](#)

[Chương 1 - Cha mẹ trở về với tuổi thơ](#)

[Phân công công việc của cha mẹ](#)

[Cha mẹ cũng từng là trẻ con](#)

[Lời kết](#)

[Chương 2 - Thế nào là cha mẹ?](#)

[Cha mẹ trong mắt trẻ](#)

[Những cha mẹ được trẻ ngưỡng mộ nhất](#)

[Những cha mẹ không được trẻ ghi nhận](#)

[Chương 3 - Vì sao phải sinh con?](#)

[Trẻ có khiến bố mẹ tức giận không? Động cơ của việc sinh con](#)

[Làm thế nào để trẻ không khiến ta phát điên - hãy cảm kích vì trẻ](#)

[Làm thế nào để không tức điên vì con - “Chắc chắn mỗi đứa trẻ đều có thể trở thành người tốt”](#)

[Chương 4 - Giáo dục con trẻ](#)

[Cười thiên nga ngắm nhìn thế giới](#)

[Giáo dục tự do là điều không thể thiếu](#)

[Chương 5 - Tự do lựa chọn](#)

[Sợ hãi sinh ra lo lắng](#)

[Vì sợ mà bạo hành](#)

[Chương 6 - Tự do tín ngưỡng](#)

[Thế nào là giáo dục đích thực?](#)

[Giá trị của việc hiểu con](#)

[Làm thế nào để phát hiện ra niềm đam mê và tài năng của con?](#)

[Chương 7 - Tự do ngôn luận](#)

[Tự do ngôn luận trong gia đình](#)

[Giao lưu thất bại](#)

[Yếu tố quan trọng của giao lưu - Bốn nguyên tắc](#)

[Chương 8 - Tự do trong đầy đủ](#)

[Thiếu dũng khí](#)

[Thiếu tình yêu](#)

[Thiếu hy vọng](#)

[Chương 9 - Hồi ức và tự do](#)

[Sinh ra đã dũng cảm](#)

[Sinh ra đã giàu có](#)

[Sinh ra đã được giao phó sứ mệnh](#)

[Sinh ra đã biết tư duy](#)

[1]

[2]

Làm gì khi trẻ nói không

Trần Huệ

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>
Tham gia cộng đồng chia sẻ sách : Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>
Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Lời nói đầu

Thời trung cổ, người phương Tây cho rằng trẻ em là những người lớn tí hon, vì vậy mọi chuyện liên quan đến trẻ em từ chuyện ăn uống đến cách giáo dục đều là bản thu nhỏ của người trưởng thành, cho đến khi Rousseau [\[1\]](#) nhận định, trẻ em có thế giới riêng của chúng. Trong tác phẩm nổi tiếng *Emile, or on education* (Emile hay là về giáo dục) [\[2\]](#) của mình, ông giáo dục chúng ta bằng những lời thấm thía: “Người lớn không hiểu chút gì về trẻ em, có quan niệm sai lầm về chúng, vì thế càng đi càng dẫn sâu vào sai lầm. Những người sáng suốt nhất cũng đi nghiên cứu xem người trưởng thành biết làm gì, nhưng lại không hề xem xét xem khả năng của trẻ em sẽ có thể học được điều gì, họ luôn đối xử với trẻ em như người lớn mà không hề nghĩ rằng chúng chưa hề lớn”.

Để hiểu được trẻ, chúng ta cần phải thức tỉnh tuổi thơ trong mình, nhớ lại việc mình đã từng là trẻ em. Quá trình đó tưởng chừng đơn giản nhưng thực tế lại gặp không ít khó khăn, dù biết tuổi thơ mình là như thế nhưng để hồi ức về nó, sống lại với nó ngay lúc này thì không thể.

Thứ nhất, không ít người đã quên chính tuổi thơ của mình; thứ hai, dù có nhớ thì đó cũng không hoàn toàn là niềm vui. Hơn nữa, nhớ về tuổi thơ để đặt mình vào vị trí đứa trẻ là chuyện khiến người ta mệt mỏi. Vì thế khi dạy dỗ trẻ cha mẹ luôn cho mình ở thế cao hơn. Những cuốn sách bàn về giáo dục thường thấy cũng đều đặt cha mẹ vào vị trí nhà giáo dục, trẻ em là đối tượng chịu sự giáo dục, phân biệt rõ ràng một bên chủ động và một bên bị động.

Nhưng ngày nay mọi thứ đã khác, người lớn và trẻ em cùng chơi những món đồ chơi như nhau, từ phim hoạt hình đến những trò game trên Internet, từ súng đồ chơi đến những cuốn truyện bán chạy, không chỉ trẻ em tham gia mà các ông bố bà mẹ trẻ cũng tranh giành để chơi. Dựa vào những trò chơi nhẹ nhàng đó, người lớn giống như những đứa trẻ vô lo vô nghĩ, tạm thời xa rời những toan tính công danh lợi lộc, thư thái tinh thần để trở về là chính mình. Nhờ việc hưởng thụ những trò chơi, người lớn sẽ dễ dàng tìm lại được cảm giác của tuổi thơ, và sẽ gần gũi hơn với tâm hồn trẻ.

Chính vì lẽ đó, điểm độc đáo của cuốn sách này là sự cố gắng làm mờ đi ranh giới giữa cha mẹ và con cái, khuyên cha mẹ nên nhớ về tuổi thơ của mình, coi mình là một đứa trẻ để đứng trên góc độ của trẻ suy nghĩ mọi vấn đề, từ đó đồng hành cùng con trong quá trình trưởng thành.

Qua nhiều năm tư vấn tâm lý, tác giả phát hiện ra phần lớn các vấn đề tâm lý mà khách hàng gặp phải đều có thể ngược dòng trở về cuộc sống tuổi thơ họ đã trải qua và chúng có liên quan đến cách giáo dục trong mỗi gia đình. Vì vậy, khi quay trở lại tuổi thơ, cha mẹ có thể được giải thoát khỏi những ưu lo, nhẹ đi gánh nặng, và cùng ở bên con để tâm hồn mình được thỏa sức

tự do bay lượn. Có thể nói đây chính là mục đích mà tác giả cuốn sách hướng tới.

Chương 1 - Cha mẹ trở về với tuổi thơ

Chúng ta nên cố gắng bước đi trên con đường mà tự nhiên đã vẽ nên cho ta.

Đừng bao giờ đi chệch con đường ấy, mọi việc đều trở nên dễ dàng, bằng phẳng đối với những người luôn tuân theo quy luật tự nhiên; những người không theo quy luật đó làm việc gì cũng trắc trở như chèo thuyền ngược dòng nước vậy.

Lucius Annaeus Seneca

Nhiều người coi chuyện dạy con là công việc không cần đến kĩ năng, kĩ thuật. Rõ ràng mỗi sinh mệnh đều có sẵn một vòng tròn, từ khi sinh ra đến khi xây dựng gia đình rồi nuôi dạy con cái trưởng thành, dường như mọi quá trình đều tự động hoàn thành.

Cũng có nhiều người cảm thấy nghi ngờ, cuộc sống có rất nhiều niềm vui và nhiều việc đáng làm, tại sao các bà mẹ lại lấy chuyện chăm bẵm con phiền phức ấy làm trung tâm? Con cái thực sự mang lại cho cha mẹ nhiều niềm vui vậy sao? Tại sao nhiều phụ huynh trông có vẻ mệt mỏi hơn là vui vẻ? Có phải vì họ đã không cùng trẻ hưởng thụ niềm vui, hay vì chính bản thân cha mẹ không phân biệt được đâu là sự vất vả và đâu là niềm vui? Làm cha mẹ là một công việc vất vả nhưng mang ý nghĩa sâu sắc, ngập tràn niềm vui nhưng cũng không ít mệt mỏi. Có người đau đầu vì con cái không nghe lời, cho dù có cầu xin, dọa nạt, dụ dỗ hay giảng giải thì đứa trẻ vẫn tự tiện làm theo ý mình, trong khi có những bậc cha mẹ lại được con cái tôn trọng, kính yêu và nghe lời.

Các nhà giáo dục học cho rằng cha mẹ chính là các nhà giáo, suy nghĩ và hành động của họ có ảnh hưởng sâu sắc tới con cái, cha mẹ tuy không ở bên con suốt cả cuộc đời nhưng lại là người hướng dẫn cho cả cuộc đời con, vì bản tính của trẻ đều được hình thành từ cái nôi gia đình.

Tuy cùng được gọi là nhà giáo, nhưng giáo viên ở trường học có thể tổng kết kinh nghiệm giảng dạy của mình trong mười năm để sửa chữa các sai sót và tích lũy thêm kinh nghiệm, hoàn thiện hơn nữa kĩ năng giảng dạy của mình; còn cơ hội để cha mẹ giáo dục con cái thì chỉ có duy nhất một lần.

Nói đến kết quả giáo dục, chỉ trừ phi thời gian có thể quay ngược trở lại hoặc khái niệm đúng sai đối chỗ chứ không thể có chuyện cha mẹ làm lại được. Tất cả những điều đó đủ chứng minh rằng dạy trẻ là một công việc đòi hỏi kĩ thuật cao, có trí tuệ mới có thể đảm nhận.

Vấn đề mà hầu hết các bà mẹ quan tâm bao gồm những vấn đề cơ bản của tâm lí học, tâm lí học xã hội, có thể dùng những ví dụ điển hình để giải thích. Ví dụ: “Khi trẻ không chịu trách nhiệm về những việc mình đã làm thì cha mẹ phải làm thế nào?”, đó là vấn đề khoa học hết sức phức

tập, yêu cầu cha mẹ phải có kiến thức và kỹ năng mới có thể giải quyết được. Chính vì vậy có chuyên gia đã đưa ra ba đề xuất:

1. Thời kì học phổ thông và đại học, các nữ sinh cần có thêm môn học tự chọn về kiến thức sinh sản và chăm sóc con cái.
2. Phụ nữ trong suốt thời gian mang thai cần được bồi dưỡng các kiến thức về việc chào đón con, chăm sóc và nuôi dạy con.
3. Sau khi sinh con, phụ nữ cần có ít nhất thời gian nghỉ là ba năm. Ba năm đầu đời là thời gian quan trọng để hình thành và phát triển các tố chất của trẻ, vì thế chúng cần nhận được sự quan tâm, chăm sóc tốt nhất. Trong thời gian này, nếu trẻ được gửi cho người già, giúp việc hoặc nhà trẻ thì các tố chất của trẻ khó có thể phát triển được một cách tốt nhất, chỉ có sự dúi dằng chở che trong tình yêu của mẹ mới có thể làm được những điều đó.

Cha mẹ đều có vai trò quan trọng trong việc nuôi dạy trẻ. Vậy cha sẽ đóng vai trò gì? Cha mẹ sẽ phân công công việc như thế nào?

Người cha có ảnh hưởng đến quan niệm nhân sinh sâu xa của trẻ, người mẹ ảnh hưởng đến cách đối nhân xử thế của trẻ...

Phân công công việc của cha mẹ

Những tiềm năng cần được người cha đánh thức

Tiểu Lý là một cậu bé yếu đuối, kém chỉ khí, mọi người đều cho rằng cậu không đủ mạnh mẽ, nếu phải sống xa nhà cậu khó mà thích nghi được với xã hội bên ngoài. Nhưng không ngờ cậu lại đến sống tại một đất nước gần Bắc bán cầu. Tiểu Lý bộc bạch, trong nửa năm đầu tiên, ngày nào cậu cũng lên mạng nói chuyện, báo cáo tình hình với cha.

Tuy ở cách xa hàng ngàn dặm nhưng tinh thần của người cha đã luôn ở bên và là động lực lớn lao cho cậu, ông đã động viên và truyền cho cậu sức mạnh tinh thần, vì thế cậu đã trải qua được mọi khó khăn gian khổ.



Hình 1 - Biểu đồ nhân cách của trẻ

Bóng dáng của người cha

Tại sao trẻ lại tìm đến cha để nói chuyện chứ không phải là mẹ, điều này liên quan đến vấn đề phân công nhiệm vụ giáo dục trong gia đình truyền thống của cha mẹ. Trong quá trình dạy con, cha mẹ được phân công những công việc hoàn toàn khác nhau, nên ảnh hưởng của cha mẹ đến trẻ cũng khác nhau.

Nhà tâm lý học người Đài Loan Vương Bội Linh đã nghiên cứu và chỉ ra rằng người cha có ảnh hưởng to lớn đến sự phát triển về giới tính, đạo đức, trí lực, thành tựu cũng như khả năng giao tiếp xã hội và khả năng thích ứng tâm lý của trẻ.

Không thể phủ định rằng xã hội mà chúng ta đang sống vẫn lấy nam giới là trung tâm, nam giới vẫn giữ vị trí cao, người cha chính là hình tượng số một mà chúng ta tôn sùng và noi theo.

Người Nhật nói rằng: “Trẻ con lớn lên bằng hình ảnh của người cha”, nghĩa là một người cha theo truyền thống là một hình tượng lớn lao, là một tấm gương sáng để đưa trẻ noi theo trong cuộc sống. Do đó cũng có thể thấy rằng đối với mỗi đứa trẻ, không có gì hủy hoại tinh thần chúng hơn việc quyền uy, đạo đức của người cha sụp đổ.

Trong các gia đình truyền thống, tính cách của trẻ như kiên cường, nho nhã, kiềm chế, hào phóng chính là tấm gương phản chiếu từ người cha, những tính cách như biết đồng cảm, lạnh nhạt, nhạy cảm, đa nghi, lạc quan phần lớn có mối quan hệ mật thiết với tính cách người mẹ. Các bé trai mô phỏng lại tính cách mạnh mẽ của cha mình, các bé gái học được từ cha kinh nghiệm tiếp xúc và kết giao với bạn khác giới.

Rất nhiều nghiên cứu đã chứng minh rằng, thiếu hụt tình yêu của người cha sẽ khiến trẻ mất phương hướng cho tương lai, khi gặp khó khăn không có chính kiến, tính ỷ lại cao, cảm thấy không an toàn khi kết giao với người khác và thường cảnh giác với mọi người, thiếu tự tin và thường tỏ ra lo lắng, khó sống hòa hợp với mọi người.

Khi chúng ta gặp phải khó khăn trong cuộc sống, thấy mình mệt mỏi, chắc chắn rất nhiều người sẽ nghĩ đến cha mình, hy vọng cha sẽ cho được lời khuyên kịp thời, và ai cũng muốn biết con đường mà cha đã đi qua như thế nào.

Phong cách của người mẹ

Trong khi vai trò của người cha là kích thích tinh thần cho trẻ, giúp đưa trẻ khám phá thế giới ở phạm vi rộng lớn hơn thì vai trò của người mẹ là làm dịu tinh thần cho trẻ.

Có thể thấy rằng, mẹ sẽ giúp con ung dung, tự tại khi gặp phải khó khăn, còn bố sẽ là động lực thúc đẩy ý chí của con, giúp con có chí hướng phấn đấu. Hơn nữa, cha sẽ giúp trẻ có quan niệm

sâu rộng về nhân sinh, còn mẹ sẽ ảnh hưởng đến cách đối nhân xử thế của trẻ. Đó là vì trong các gia đình truyền thống, người mẹ thường tiếp xúc với con nhiều hơn bố, cách thể hiện tình cảm và cách khống chế cảm xúc của trẻ bị ảnh hưởng nhiều từ mẹ. Vì thế một số người trong công việc thì rất quyết đoán, dám làm dám chịu, nhưng trong đối nhân xử thế lại hay do dự, mâu thuẫn đó chính là dấu ấn về sự ảnh hưởng của cha mẹ.

Người mẹ có thể khiến tâm trạng trẻ trở nên thoải mái, cũng có thể khiến trẻ hấp tấp, vội vàng. Trong một bản điều tra của tác giả cho thấy, rất nhiều trẻ tính tình nôn nóng là do ảnh hưởng từ tính cách nôn nóng của mẹ.

Mặt khác, những đứa trẻ thiếu tình yêu của mẹ thường có khuyết tật trong tâm hồn. Vì không có người đáng tin cậy để trẻ chia sẻ những ưu phiền và giúp trẻ giải tỏa tâm trạng lo lắng, những trẻ này khi giao tiếp với mọi người thường thể hiện sự đề phòng và đối đầu. Điều này sẽ khiến cuộc sống hôn nhân gia đình trong tương lai của trẻ dễ phải đối diện với nhiều thách thức nghiêm trọng. Thực tế đã chứng minh, rất nhiều vụ ly hôn xảy ra mà lí do là khi nhỏ trẻ không có được tình mẫu tử.

Điểm tương đồng giữa gia đình truyền thống và gia đình hiện đại

Sự phân công vai trò giáo dục của cha mẹ chỉ có tính chất tương đối. Ảnh hưởng của cha mẹ đến tính cách của trẻ thường đan xen lẫn nhau. Trong gia đình truyền thống, sự phân công đó còn khá rõ ràng, nhưng trong các gia đình hiện đại, thì phụ nữ có khi lại là người thành công trong sự nghiệp hơn cả nam giới. Hình ảnh “người đàn ông nội trợ” không còn mới mẻ, điều đó có nghĩa thời gian để bố và con tiếp xúc với nhau nhiều hơn. Vì thế không thể nói rằng người mẹ ít ảnh hưởng đến nhân sinh quan của con hơn bố hay thói quen đối xử với người khác của trẻ không có ảnh hưởng của bố. Chỉ có thể khẳng định một điều rằng, những người lớn ngày nay cũng nhận những gì cha mẹ họ để lại, tạo thành một nền tảng ngay từ khi còn nhỏ, và đến khi họ làm cha mẹ thì nghiêm nhiên lại chịu ảnh hưởng của thế hệ trước.

Nhà tâm lí học người Mỹ Rensis Likert sau nhiều năm nghiên cứu đã chứng minh, mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái có tính di truyền, tức là nếu một người có mối quan hệ tốt với cha, thì khi làm cha, anh ta cũng sẽ có mối quan hệ tốt đẹp với con mình. Vì vậy chúng ta phải nhớ rằng trước khi lên chức cha mẹ, chúng ta cũng là những đứa trẻ.

Nhớ lại tuổi thơ có vai trò quan trọng trong việc thấu hiểu và giáo dục trẻ. Dạy con không phải như cách chúng ta chăm bẵm cây cối mà là một người bạn truyền đạt kinh nghiệm cho người kia, hay như “một tâm hồn đánh thức một tâm hồn”, việc mẫu chốt để dạy trẻ thành

công chính là việc người dạy có nhận thấy được khả năng của mình không, có nhìn nhận lại bản thân mình, có nhớ về quá khứ hay không?

Cha mẹ cũng từng là trẻ con

Bay qua vườn trẻ

Nhà giáo dục học Suhomlinski từng nói: Muốn hiểu con điều quan trọng mà cha mẹ không bao giờ được quên đó là mình cũng từng là trẻ con.

Cha mẹ đã từng như con mình bây giờ, nếu ý thức được điều đó, cha mẹ sẽ dễ dàng kết nối với trẻ.

Kỉ ức tuổi thơ của tôi bắt đầu từ trường mầm non. Bạn bè thời đó đến giờ tôi vẫn giữ liên lạc và trở thành tư liệu trong quá trình nghiên cứu của tôi.

Thời gian ba mươi năm ấy tôi tận mắt chứng kiến những người bạn của mình đã trưởng thành như thế nào.

Họ học xong trung học vào đại học, tiếp đến là lập nghiệp làm ăn gặp vô vàn khó khăn, rồi tiếp là kết hôn, mua nhà, cho đến khi trở thành cha mẹ.

Khi tất cả đã qua những lịch trình đó, tôi phát hiện ra rằng phần lớn tính cách, cách đối nhân xử thế của mọi người đều có mối quan hệ với hình ảnh khi họ còn ở trường mẫu giáo: ngang ngược thì vẫn cứ ngang ngược, chân thành thì vẫn chân thành,... Tâm lí học xã hội có khái niệm “ấn tượng đầu tiên”.

Khi tiếp xúc với một người nào đó, ấn tượng đầu tiên về họ bao giờ cũng sâu đậm nhất, vì thế ấn tượng đọng lại trong tôi về các bạn vẫn mãi là hình ảnh họ ở trường mẫu giáo. Hơn nữa một số nhà giáo dục kết luận, nhân cách được hình thành từ giai đoạn thơ bé sẽ theo ta suốt cuộc đời, chúng ta có thể nhìn thấy hình bóng tuổi thơ của cha mẹ qua bản thân họ hiện tại.

Tôi bỗng nhận ra một sự thật hết sức đơn giản mà không phải ai cũng nhận ra đó là: Cha mẹ cũng từng là con trẻ. Đến nay nhiều người vẫn là trẻ con, hoặc vẫn còn là trẻ con mà không biết thì đã phải đảm nhận trách nhiệm nặng nề làm cha làm mẹ, nếu là kiểu người thứ hai thì chuyện giáo dục con cái trong gia đình sẽ rất khó khăn.

Nhà giáo dục học nổi tiếng người Ý Montessori đã viết trong cuốn sách Bí mật tuổi thơ, “tâm lí học nhi đồng và giáo dục lứa tuổi mầm non cần được nhìn nhận và nghiên cứu từ góc độ của người lớn chứ không phải ở góc độ của các bé. Khi dạy con, trước hết cha mẹ cần hiểu về quá khứ của mình, cha mẹ nên quay lại chính tuổi thơ của mình, vì thế trước khi gánh vác trọng

trách làm cha mẹ, người lớn cần hỏi lại bản thân: Mình đã chuẩn bị tốt chưa, mình đã chuẩn bị như thế nào?”

Những bé trai có phản ứng chậm chạp

Khi ở bên con, nếu bạn nhớ về tuổi thơ của mình, bạn sẽ phát hiện ra, mỗi suy nghĩ, hành động của trẻ cũng chính là những điều bạn đã trải qua. Một người đã thuật lại câu chuyện mình được chứng kiến:

Một cậu bé nọ học một trong trường mẫu giáo. Bình thường, trước mọi việc cậu đều có phản ứng hết sức chậm chạp.

Có lần lớp tổ chức đi du xuân, đang qua chỗ phố xá đông đúc, người bạn cùng đi với cậu bé đột nhiên rời lớp đòi đi tìm bố. Một lúc sau, cậu bé mới nghĩ ra đi báo cô giáo, khi ấy người bạn kia đã lạc mất rồi, cô giáo phải mất cả ngày mới tìm thấy. Khi trở về, cả trường đều rất bức bối, không phải bức người bạn bỏ đi kia mà là cậu bé phản ứng chậm và cho rằng cậu không có trách nhiệm.

Khi lớn lên cậu bé, cũng không nhanh nhẹn hơn được là bao, trước khi đi ngủ cậu mới kịp nghĩ ra câu nói ban sáng của mọi người là nhằm vào mình, hoặc khi sắp ngủ li chấn rồi cậu mới nghĩ ra cần phải chạm li.

Tất cả những điều đó khiến anh nghi ngờ về trí tuệ của mình và lo lắng về một tương lai đen tối. Dần dần anh phát hiện ra tật của mình không phải là vô phương cứu chữa.

Anh nhận ra rằng tất cả những việc làm đáng tiếc từ bé đến giờ không có mối quan hệ với IQ mà nguyên nhân của nó đều là do thiên tính từ nhỏ sống khá khép mình, trầm tư và luôn khám phá thế giới nội tâm của riêng mình mà không quan tâm đến những thay đổi của thế giới xung quanh, nên với những gì xảy ra bên ngoài, anh thường có phản ứng chậm chạp.

Hiện tượng này không phải là ít, nhiều học sinh khi viết về quá trình trưởng thành của mình cũng từng trải qua điều đó.

Trở về tuổi thơ để tìm lại chính mình

Nhà phân tích tâm thần học Carl Gustav Jung từng nói: “Cuộc sống vô thức của tuổi thơ là những cơ sở căn bản của cuộc sống có ý thức sau này. Vô thức nghĩa là những việc người ta làm mà không suy nghĩ. Cuộc sống tuổi thơ đối với nhiều người đã trở thành một thứ mơ hồ và xa vời, thậm chí chỉ còn là một khoảng trống, so với sự minh mẫn hiện tại thì đó chính là vô thức. Không thể hồi nhớ lại không có nghĩa là chúng đã hoàn toàn biến mất khỏi trí nhớ, giống như có lúc chúng ta không thể viết ra được một từ tiếng Anh hết sức quen thuộc, nhưng chỉ cần

nhìn thấy chúng, ta sẽ có ấn tượng ngay.

Những gì tuổi thơ đã trải qua tuy khó hồi ức lại, nhưng nó lại có quyết định mạnh mẽ đến hành vi sau này của mỗi người, nó giống như thứ “chưa bao giờ cần nhớ nhưng không bao giờ quên”.

Mọi người có thể thấy rằng, tính cách của mình chắc chắn sẽ tồn tại những điểm khác biệt với mọi người, những điểm khác biệt ấy sẽ khiến mọi hành vi của chúng ta từ nhỏ đến lớn đều có quán tính.

Quán tính của các hành động đó không phải lúc nào cũng mang đến những điều có lợi nhưng nó cũng không chạy quá xa theo chiều hướng xấu, quan trọng là chúng ta nắm bắt chúng thế nào, và khi vận hành liệu có thiên lệch không. Ví dụ những người tính tình vội vàng, nôn nóng có thể biểu hiện ở tính cách chủ động tích cực, đi đầu trong mọi việc, cũng có thể vì tính nóng vội, thiếu kiên nhẫn của mình mà làm hỏng cả tiến trình dài. Trong cuộc đời mình, ai cũng có sự đan xen giữa tích cực và tiêu cực trong quán tính bất biến của mình.

Những điều bí mật về gen di truyền

Một hành động theo quán tính từ nhỏ đến lớn của một người thực tế đều do yếu tố di truyền. Nhà tâm lý học nổi tiếng Trần Hội Xương cho rằng trẻ mạnh dạn hay nhút nhát có thể nhìn thấy sự khác biệt ngay ở độ tuổi lên hai.

Trong thử nghiệm này, các bà mẹ đưa con đến một căn phòng lạ, trên bàn bày biện nhiều đồ chơi, một số bé liền rời mẹ chạy đến chơi đồ chơi; có bé đến mười phút sau vẫn đứng ôm chân mẹ. Nghiên cứu phát hiện ra rằng trẻ bị ức chế (sợ sệt, nhút nhát) ở Trung Quốc chiếm 20%, ở Mỹ chỉ có 10%. Phân tích trên bình diện sinh lý học, các bé nhút nhát có vỏ não và sóng điện não khác với trẻ bạo dạn. Một số trẻ từ nhỏ đã lém lỉnh, có sức chú ý lớn, một đứa trẻ hai tuổi có thể chú tâm đến đồ vật nào đó trong thời gian rất lâu, những hành vi mang tính quán tính này chính là kết quả của gen di truyền.

Nghiên cứu còn chứng minh một điều khá thú vị, lắp máy móc lên những đứa trẻ đang ôm chân mẹ để đo các chỉ số như nhịp thở, nhịp tim, dòng điện trên da, mức độ toát mồ hôi, sau đó kể cho trẻ nghe một câu chuyện, khi kể đến đoạn gay cấn một số trẻ tim đập rất nhanh, thậm chí ngày càng nhanh thêm, có đứa trẻ lại ít thay đổi. Với những trẻ có chỉ số thay đổi tương đối nhanh cho thấy trẻ là người biết cảm thông, có ý thức tự chăm sóc cho bản thân tốt, nhưng lại nhút nhát; còn những trẻ có chỉ số ít thay đổi là người bạo dạn, nhưng lại không nhạy cảm khi cảm nhận những tình cảm tinh tế.

Có phải trẻ đã rất vô lý?

Cha mẹ thường hết sức lo lắng vì không hiểu đầu óc con mình thế nào mà tại sao lại khó đưa vào khuôn khổ đến thế, vì sao lại kém hiểu biết đến thế. Thực tế cha mẹ chưa hiểu rằng trẻ có thiên tính bẩm sinh. Ví dụ có trẻ khi làm việc gì đó luôn thích đưa ra những câu hỏi “ngốc nghếch” khiến cha mẹ phát phiền, nhưng điều đó thể hiện bản tính của trẻ luôn tinh tế và cẩn thận.

Cũng có cha mẹ cho rằng con mình không khôn ngoan là do tính cách của người lớn và trẻ trái ngược nhau, dẫn đến sự xung đột về quan niệm hành vi. Ví dụ, những trẻ có tư chất nghệ thuật thường không hiểu được sự khó khăn, gian khổ của cuộc sống, theo đuổi những mục tiêu cao xa, chúng thường đảo lộn mọi quy luật, khiến cha mẹ lo lắng; cũng có bậc phụ huynh tuy bản thân thiếu khả năng tưởng tượng nhưng lại sinh ra một đứa trẻ đầy trí tưởng tượng về khoa học, thích đọc những tờ báo liên quan đến nghiên cứu khoa học, vì cha mẹ không có khả năng tưởng tượng nên luôn lấy thành tích học tập ở trường làm tiêu chuẩn duy nhất để đo đếm sự thành công, nên họ luôn thấy đầu óc viễn tưởng của con mình thật kì quái, không thể nào hiểu nổi.

Những trẻ không đạt được yêu cầu của bố mẹ, lâu ngày sẽ bị bố mẹ mắng mỏ, đặc biệt là khi tính cách có sự tương phản, chắc chắn sẽ có những mâu thuẫn trong cuộc sống. Ví dụ bố mẹ thuộc tiết tấu nhanh, con thuộc tiết tấu chậm; bố mẹ tính tình nóng nảy, con lại không; bố mẹ là những người năng nổ và nhanh chóng hoàn thành công việc, trẻ lại thể hiện khả năng kém... những gia đình như vậy thường có sai lầm nghiêm trọng trong giáo dục con.

Lời kết

Một ông bố đã trải lòng rằng thời gian đầu khi mới lên chức “phụ huynh”, ông đã quên mất chính tuổi thơ của mình, cứ nghĩ rằng mình đã lên chức cha mẹ là đã lên một nấc thang mới, ông được trời ban cho quyền lực quản giáo con cái, và ông bắt đầu nghiên cứu phương pháp và bí quyết vận dụng quyền lực ấy, thu thập mọi cuốn sách kinh điển về nuôi dạy trẻ, tham gia các lớp bồi dưỡng về giáo dục, mục tiêu là quản lí con mình cho tốt, dạy con biết nghe lời. Và đương nhiên, kết quả của sự giáo dục ấy để lại cho trẻ một ấn tượng xấu, người cha này đã từng cho đứa con hai tuổi của mình một cái tát giáng trời, đến bây giờ nghĩ lại ông vẫn thấy ân hận.

Việc cha mẹ tìm đọc các cuốn sách về dạy con là hết sức quan trọng, mỗi cuốn sách đều dựa vào những căn cứ khoa học, phương pháp cụ thể, nhưng nếu đọc những cuốn sách ấy trong điều kiện không hiểu về chính bản thân mình thì dù đọc nhiều nhưng cũng rất khó vận dụng được, người thì không thể làm thay đổi được những điều sâu thẳm trong tâm hồn đó, và nó không được coi là giáo dục”. Việc có thể lay động tâm hồn trẻ hay không phụ thuộc vào khả

năng tự nhìn nhận mình của nhà giáo dục. Để có thể hiểu về tâm hồn mình, không quên quá khứ của mình, trước khi tiến hành giáo dục, cha mẹ cần coi mình là “một cái cây”, “một đám mây”, hãy dùng thân phận “cùng cảnh ngộ” hoặc người đồng hành để bước vào thế giới tâm hồn của trẻ, hãy gần gũi, lắng nghe, đối thoại và chia sẻ với trẻ.

Ví như một phụ huynh trong lòng luôn mang ý thức về quyền lực, nếu không nhớ về tuổi thơ của mình thì sẽ rất khó giáo dục, động viên con có chính kiến của mình cũng dễ gây ra mâu thuẫn với cha mẹ, đối với những phụ huynh độc đoán chuyên quyền thì điều này thật khó chấp nhận, và kết quả là họ từ bỏ việc ủng hộ, động viên con cái.

Trong quá trình hình thành nhân cách con người, gia đình là mẫu chốt, gia đình có vai trò to lớn hơn trường học rất nhiều. Trong đủ kiểu người mà tôi đã gặp, những phẩm chất như lương thiện, khoan dung, kiên cường... đều có liên quan mật thiết đến gia đình, và việc học tập đạt kết quả cao cũng có mối liên quan chặt chẽ như vậy. Điều đó có nghĩa là cha mẹ có trách nhiệm vun đắp cho trẻ một tâm hồn lành mạnh, vì thầy cô giáo ngày nay dần dần trở thành những nhà truyền đạt kiến thức, vai trò kỹ sư tâm hồn lại do phụ huynh đảm nhận.

Nhà giáo dục người Đức Jaspers từng nói: “Bản thân giáo dục có nghĩa là một cái cây lay động một cái cây khác, một đám mây này kéo theo một đám mây khác, một linh hồn này thức tỉnh một linh hồn khác. Nếu một phương pháp giáo dục nào đó không chạm vào được tâm hồn con.

Chú thích:

1. Jean-Jacques Rousseau (1712 -1778) là nhà văn, nhà triết học thuộc trào lưu Khai Sáng, là người có ảnh hưởng lớn đến cuộc cách mạng Pháp 1789.
2. Emile hay là về giáo dục, NXB Tri thức, 2008, Lê Hồng Sâm, Trần Quốc Dương dịch.

Chương 2 - Thế nào là cha mẹ?



“Một bà mẹ quá yêu thương con có thể sẽ tin rằng bà đã làm tất cả vì hạnh phúc của con, nhưng thực tế bà đã coi nhẹ nhu cầu được phát triển tự lập của con”.

Karen Danielsen Horney

Trẻ em chính là những “triết gia đạo đức”, trong khi bố mẹ không để ý đến thì trẻ lại luôn ngấm ngầm quan sát người lớn.

Cha mẹ trong mắt trẻ

Trẻ mong muốn gì ở cha mẹ?

Thế nào là cha mẹ? Đó là một câu hỏi rất khó có đáp án chính xác, nhưng những đáp án tương tự chắc chắn có rất nhiều. Tốt nhất hãy đứng dưới góc độ một đứa trẻ để đi tìm câu trả lời, thấu hiểu được cảm nhận của trẻ, hãy xem trong mắt trẻ, chúng cần một bậc phụ huynh như thế nào.

Một học giả nước ngoài tiến hành điều tra 10.000 thanh thiếu niên đến từ hơn 20 quốc gia khắp năm châu, kết quả thu được chín điều mà trẻ mong muốn nhất ở cha mẹ:

1. Cha mẹ đừng bao giờ cãi vã trước mặt trẻ
2. Cha mẹ không nên suốt ngày nổi cáu
3. Cha mẹ phải biết nhường nhịn và hiểu nhau
4. Không lừa gạt trẻ
5. Nên cố gắng trả lời mọi câu hỏi của trẻ
6. Luôn chào đón bạn của con
7. Không **chỉ trích** con trước mặt bạn
8. Cha mẹ nên khen ngợi ưu điểm của con, đừng vờ như không thấy

9. Luôn gần gũi, yêu thương trẻ.

Riêng tác giả đã tiến hành một bản điều tra liên quan đến hiểu biết về cha mẹ, chọn 300 sinh viên năm thứ hai của một trường đại học và 100 học sinh tốt nghiệp phổ thông là đối tượng điều tra, tác giả đã chuẩn bị bốn câu hỏi:

1. Thế nào là cha mẹ?
2. Bạn hài lòng nhất với cha mẹ ở phương diện nào?
3. Nếu bạn trở thành cha mẹ, bạn sẽ chuẩn bị những kỹ năng gì?
4. Bạn cho rằng cha mẹ mình cần thay đổi điều gì?

Bốn câu hỏi chia làm hai phần, phần thứ nhất thu thập những điều gì ở cha mẹ khiến trẻ hài lòng nhất, phần thứ hai là những đặc điểm của cha mẹ không được trẻ thừa nhận, có thể có những phụ huynh thấy không thỏa đáng khi bị con cái đưa ra bình luận, nhưng kết quả điều tra đã cho thấy, rất nhiều trẻ có những hiểu biết và suy nghĩ già dặn về vấn đề này. Trẻ em thực sự là những “triết gia đạo đức”, ngay từ nhỏ trẻ đã bắt đầu độc lập trong suy nghĩ, độc lập bình phẩm mọi người và mọi việc xung quanh, đồng thời tự hình thành triết học nhân sinh và thế giới quan của chính mình.

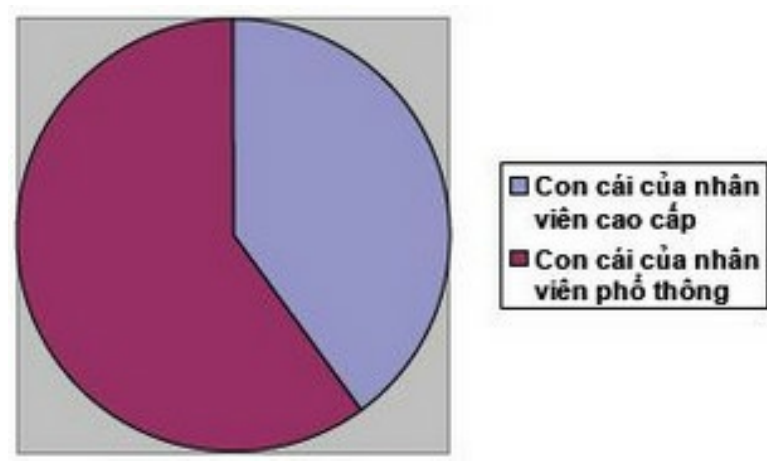
Cha mẹ trong mắt con (qua các nghiên cứu)

(1) Cha mẹ là những người trẻ có thể dựa vào trong suốt cuộc đời, không ai có thể thay thế cha mẹ trong suy nghĩ của trẻ, dù có trải qua bao sóng gió, quay đầu lại phía sau mỗi đứa trẻ vẫn luôn luôn là cha mẹ. Cha mẹ nên có tinh thần lạc quan, dù có gặp phải sóng gió nào cũng luôn là chỗ dựa tinh thần vững chắc cho con cái. Tôi luôn ngưỡng mộ cha mẹ mình ở tinh thần lạc quan, dù cuộc sống có khó khăn đến đâu cha mẹ cũng luôn cho anh em tôi thấy một tâm trạng hết sức bình thường. Tôi thích thái độ của cha mẹ đối xử với con cái, tuy sống ở nông thôn nhưng họ không hề có quan niệm trọng nam khinh nữ. Họ cho con cái một không gian vừa đủ, đủ để chúng tôi làm chủ chính mình, cùng với sự trưởng thành của con cái, cha mẹ càng ngày càng dễ tính hơn, học cách buông tay để con tự bước, đồng thời khiến con cái cảm nhận được họ luôn ở đằng sau ủng hộ con. Điều duy nhất tôi mong muốn ở cha mẹ mình là họ đọc sách nhiều hơn, xem hội họa, thưởng thức âm nhạc nhiều hơn để có thể sống thoải mái hơn.

Bình luận: Bài học giáo dục tốt nhất, tài sản quý giá nhất mà bố mẹ cho con chính là tinh thần lạc quan cầu tiến. Trong cuộc sống, ai cũng có lúc gặp phải sóng gió khó khăn, thứ vũ khí lợi hại nhất chính là tinh thần lạc quan.

Tuy cha mẹ của em bé này chỉ là những người nông dân, nhưng cách giáo dục của họ lại thâm thúy như những nhà tâm lý học thực thụ.

Một điều tra của Mĩ cho thấy, con cái của những nhân viên quản lí cao cấp trong một công ty mắc các bệnh về tâm lí cao hơn 20% so với con cái của nhân viên phổ thông. Điều đó cho thấy rằng những người thành công và có chỉ số IQ cao chưa chắc đã biết cách nuôi dạy con cái, chỉ số thông minh và chỉ số giáo dục không tương quan với nhau.



Hình 2 - Tỷ lệ mắc các bệnh tinh thần của con cái nhân viên cao cấp và nhân viên phổ thông

(2) Cha mẹ mãi mãi là những người mà tôi yêu thương nhất, tôi chẳng bao giờ tìm được lời nào để diễn tả tình yêu đó. Cha mẹ tôi là nguồn lực quan trọng nhất để tôi luôn lạc quan và hướng về phía trước. Nếu tôi trở thành cha mẹ tôi sẽ chuẩn bị cho mình một sức khỏe tốt, một tâm trạng vui vẻ để dạy dỗ con. Tôi sẽ cho con một mái ấm hạnh phúc, một môi trường để con lớn lên với tâm sinh lí mạnh khỏe. Do đó hôn nhân cần phải dựa trên những điều tốt đẹp nhất, có cơ sở về tài chính. Tôi không hề có yêu cầu gì ở cha mẹ, vì họ đã quá tuyệt vời, họ đã nuôi dạy ba chị em chúng tôi mạnh khỏe và đều vào đại học. Nếu cần phải yêu cầu gì ở cha mẹ, tôi chỉ mong họ bớt lo lắng về chúng tôi và luôn giữ gìn sức khỏe.

Bình luận: Cô bé trên là người suy nghĩ rất sâu xa cho tương lai sau này, cô bé rất chân thành và đáng yêu.

Không ai có thể phủ nhận rằng, một gia đình đầm ấm, khỏe mạnh về thể chất và tinh thần, có học thức, có kinh tế chính là những điều kiện tất yếu để trở thành những ông bố bà mẹ tốt.

(3) Nếu tôi làm cha mẹ, tôi sẽ chuẩn bị cho mình hành trang văn hóa, nhưng quan trọng hơn cả là cần có tâm lí tốt, để trẻ có được ảnh hưởng tích cực, duy trì được sự ôn hòa trong gia đình. Điều mà cha mẹ tôi thiếu đó là thời gian ở bên chúng tôi, họ quá bận bịu với công việc, những điều khác không có gì đáng phàn nàn cả.

Bình luận: Rất nhiều bản điều tra có cùng suy nghĩ: làm cha mẹ nên có “tổ chất tâm lí tốt, có ảnh hưởng tâm lí tích cực” đến trẻ.

(4) Cha mẹ là những người cả đời tôi yêu thương và trân trọng. Nếu như tôi là cha mẹ, tôi sẽ luôn hoàn thiện mọi tố chất, để con cái tôi có một môi trường sống tốt, và luôn định hướng cho

sự phát triển tâm lí của con. Thiếu sót của cha mẹ tôi đó là cho chúng tôi quá nhiều tự do và độc lập, nhiều khi tôi thực sự mong muốn sự động viên cổ vũ của họ, tôi mong cha mẹ sẽ quan tâm đến tôi hơn.

Bình luận: Cùng một phương pháp giáo dục, nhưng mỗi người lại có cách nhìn nhận khác nhau. Cha mẹ cho trẻ sự tự do, có người mong không được, có người lại trách cứ vì cảm thấy bị lạnh nhạt; Nếu yêu thương quan tâm quá nhiều khiến một số trẻ cho rằng cha mẹ thật rắc rối, nhưng cũng có những trẻ cho rằng đó là những điều không thể thiếu trong cuộc sống của chúng, cha mẹ bận bịu với công việc sẽ khiến trẻ mất đi sự quản giáo, đôi khi có thể giúp trẻ tự lập, nhưng cũng có thể khiến trẻ cảm thấy cô đơn...

Tôi có người bạn do công việc quá bận rộn nên thường xuyên bảo con đến cửa hàng McDonald để tự lo bữa tối, vì vậy McDonald trở thành nhà ăn của cậu. Đối với rất nhiều đứa trẻ, ngày nào cũng được ăn McDonald là niềm mơ ước của chúng nhưng con trai của anh bạn này thì ngược lại, nó chán ghét cuộc sống cô đơn lúc nào cũng ăn bánh tại nhà hàng, hôm nào cậu bé cũng lèo nhèo đòi ăn cơm do chính tay bố nấu.

Có thể thấy rằng mong muốn của con người luôn muôn màu muôn vẻ, cô đơn và tự do, phiền toái và che chở, mỗi cảm nhận ở mỗi người lại khác nhau, rượu ngon trong ly của mình có thể là thứ rượu đắng ngắt và khó nuốt của người khác.

(5) Nếu tôi làm cha mẹ, tôi sẽ luôn yêu thương con mình, nhưng đó không phải là thứ tình yêu nuông chiều; tiếp nữa là cần có sự bình đẳng, luôn cố gắng làm một người hướng dẫn dựa trên mong muốn chủ quan của con, hiểu được suy nghĩ con và cho con quyền có những bí mật nhỏ của riêng mình. Cha mẹ tôi luôn khiến tôi hết sức hài lòng, nếu buộc phải phàn nàn về cha mẹ, tôi mong mẹ nói ít hơn, bố hút thuốc ít hơn.

Bình luận: Hay nói nhiều chứng tỏ sự lo lắng và thiếu tự tin ở cha mẹ, vì lo con mình không có khả năng nên cha mẹ mới hay nhắc đi nhắc lại, nhưng điều đó chính là sự hoài nghi của cha mẹ về khả năng của chính mình. Làm người hướng dẫn của trẻ, lúc nào cần nhắc nhở thì nhắc nhở, lúc nào cần buông tay thì hãy buông tay, đó là những việc không hề dễ dàng chút nào. Cha mẹ quản lí con quá chặt hay quá lỏng lẻo đều không tốt, và ranh giới của việc này cũng rất khó phân định, tiến hay lùi là ở mình, cần nắm rõ khi nào cần quản chặt hay buông lỏng. Thể hiện tình yêu một cách quá đà sẽ tạo ra áp lực cho trẻ, khiến chúng cảm thấy bị “dày vò”.

(6) Nếu tôi làm cha mẹ, khi con còn nhỏ tôi sẽ thường xuyên ôm ấp chúng, để chúng thấy được tình yêu của mẹ.

Khi trẻ lớn dần, cần dạy cho trẻ biết đâu là tốt đâu là xấu, dạy trẻ phải lịch sự với mọi người,

khi trẻ đến tuổi dậy thì, luôn ở bên để giải thích cho trẻ mọi lo lắng, giúp trẻ trưởng thành một cách lành mạnh.

Bình luận: Đây là một cô bé giàu tình cảm và đầy ắp những hy vọng tươi đẹp, cô bé suy nghĩ một cách khá tỉ mỉ cho những việc trong tương lai, rất chu đáo thậm chí còn tỉ mỉ đến chi tiết luôn ôm trẻ vào lòng. Có thể phán đoán được cô bé lớn lên trong một gia đình đầy ắp tình thương yêu. Ngoài ra cô bé còn đặc biệt đề cập đến những lo lắng của tuổi dậy thì và tầm quan trọng của việc có sự hướng dẫn của cha mẹ, có lẽ đối tượng điều tra này cũng gặp nhiều chuyện đau đầu trong thời kỳ dậy thì.

(7) Tôi rất ngưỡng mộ cha mẹ mình vì họ có thể thẳng thắn thảo luận với tôi rất nhiều vấn đề, họ coi tôi như người bạn, họ có thể chịu được tính thất thường và sự nghịch ngợm của tôi, họ luôn kiên trì trong việc dạy tôi làm người.

Cha mẹ đã trở thành tấm gương sáng cho tôi, khi tôi cần họ nhất, lúc nào họ cũng đã âm thầm đợi ngay phía sau tôi...

Nếu phải đưa ra mong muốn gì từ cha mẹ, tôi mong họ bớt than phiền.

Bình luận: Nhẫn nại, bao dung, thảo luận, lấy mình làm gương, đó đều là những phẩm chất đáng quý để giáo dục tâm hồn, nếu họ thực sự có hay than phiền cũng là điều có thể chấp nhận được.

(8) Làm cha mẹ cần phải có khả năng nuôi dưỡng và giáo dục trẻ... dạy trẻ thành người độc lập và có trách nhiệm. Cha tôi là người không rượu chè cờ bạc, luôn chăm chỉ tiết kiệm lo cho gia đình, tôn trọng người già, mẹ tôi hiền lành lương thiện, luôn khiến căn nhà không giàu có của chúng tôi thật gọn gàng, ngăn nắp. Tôi chỉ mong cha mình bớt cáu giận, dù có chịu nhiều gánh nặng thì cũng cần thể hiện khí khái của một đại trượng phu.

Bình luận: Cha mẹ có cuộc sống lành mạnh, đó là vốn liếng dành lại cho con cái. Cho dù sóng gió cuộc đời có xoay chuyển ra sao, tư tưởng xã hội có biến đổi thế nào thì cha mẹ vẫn là niềm tự hào đối với trẻ.

(9) Cha mẹ đã hy sinh rất nhiều vì con cái, nhưng để làm bạn với cha mẹ thật là khó, nhiều chuyện không thể tâm sự cùng họ, thà rằng đem nói với người lạ còn dễ chịu hơn, mình luôn cảm thấy có một bức tường rất dày ngăn cách giữa mình và cha mẹ, thực tế bức tường ấy không phải không thể dỡ bỏ, mà vì mình cảm thấy bố mẹ là đấng sinh thành, chứ không phải người bạn tri âm. Hiện nay mình học xa nhà, cha mẹ luôn mong nhớ và lo lắng cho mình, khi thấy buồn và cô đơn mình luôn nhận được sự quan tâm của bố mẹ, điều đó khiến mình cảm thấy ấm áp, đó là sợi dây tình cảm giữa cha mẹ và con cái, cho nên cha mẹ với con là mối dây

được thắt chặt bằng tình yêu và sự mong nhớ.

Bình luận: “Cha mẹ là đấng sinh thành chứ không phải người bạn tri âm”, có thể tôn trọng, mong nhớ, quan tâm yêu thương nhưng không cần thiết nói mọi điều. Đây là mô tuýp tình cảm điển hình của người phương Đông, luôn quan tâm chăm sóc con cái, tuy vậy mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái lại như có bức tường lớn ngăn cách đó là khuyết điểm trong mối quan hệ gia đình của chúng ta.

Những cha mẹ được trẻ ngưỡng mộ nhất

Qua điều tra, chúng tôi chia vấn đề thảo luận về cha mẹ làm hai phần, một phần là những điểm của cha mẹ mà trẻ ngưỡng mộ, một phần là những điểm ở cha mẹ không được trẻ chấp nhận. Trước tiên hãy xem những điểm của cha mẹ mà trẻ hoàn toàn hài lòng:

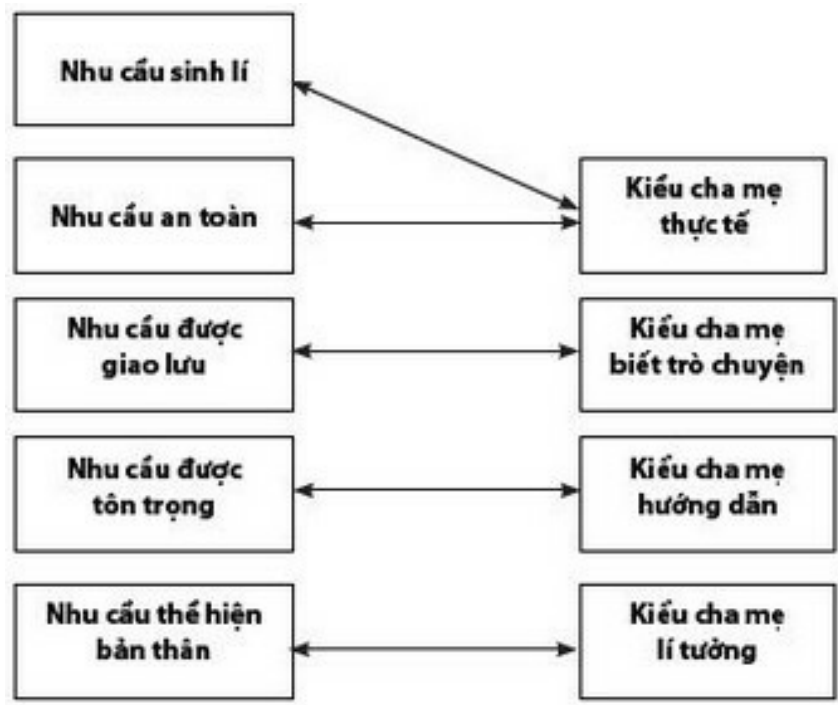
1. Có tinh thần trách nhiệm, có thực lực kinh tế nhất định, là trụ cột gia đình.
2. Có thể phụ đạo cho trẻ các môn học từ tiểu học đến trung học.
3. Hiểu con và trò chuyện với con, có tình yêu thương và trách nhiệm.
4. Luôn tạo không khí tích cực trong gia đình, khi gặp khó khăn luôn khiến con cái cảm thấy được an toàn.
5. Kiến thức phong phú, giúp trẻ có cơ hội tiếp xúc với thế giới rộng lớn.
6. Tôn trọng những bí mật riêng, đối xử bình đẳng, không lấy quyền uy để áp đặt người khác, cho con cái một không gian độc lập, tôn trọng và phát huy cá tính của con.
7. Dạy con kỹ năng sống và khả năng tự lập, thường xuyên truyền đạt cho con những kinh nghiệm thực tiễn về nhân sinh và xã hội.
8. Nhân cách kiên toàn, đạo đức cao thượng, cha mẹ thương yêu lẫn nhau.
9. Có kiến thức về tâm lý học, hiểu biết về đặc điểm trong từng giai đoạn phát triển của con, biết phát hiện những tố chất của con.



Hình 3 - Tháp nhu cầu của Maslow

Nhà tâm lý học người Mỹ Abraham Maslow đã chia nhu cầu của con người thành năm tầng: Nhu cầu sinh lí, nhu cầu an toàn, nhu cầu được giao lưu tình cảm và trực thuộc, nhu cầu được tôn trọng, nhu cầu được tự thể hiện bản thân.

Mong muốn của con cái về cha mẹ cũng phản ánh nhu cầu của chúng có phân tầng thứ, đẳng cấp. Dựa vào kì vọng của trẻ chúng ta có thể chia thành bốn kiểu cha mẹ và bốn kiểu cha mẹ cũng phù hợp với tháp nhu cầu của Maslow.



Hình 4 - Những cha mẹ thỏa mãn nhu cầu của con cái

Kiểu thực tế

Con cái mong muốn cha mẹ có một nền tảng kinh tế vững chắc để có thể cho trẻ một điều kiện sinh hoạt và giáo dục tốt. Kiểu thực tế phản ánh môi trường sống của trẻ mới chỉ dừng lại ở nhu cầu sinh lí và nhu cầu an toàn. Xã hội hiện đại cơ bản có thể giải quyết vấn đề ăn no mặc ấm, nhưng nhu cầu an toàn thì như lưỡi dao kề cổ, học phí liên tục tăng cao khiến chi tiêu hàng ngày phải hạn chế, khoảng cách giàu nghèo ngày càng lớn cũng khiến trẻ mất đi cảm giác an toàn.

Kiểu cha mẹ biết trò chuyện

Trẻ luôn mong muốn được cha mẹ hiểu và tôn trọng, muốn được cha mẹ đối xử một cách bình đẳng, chúng muốn nhận sự hướng dẫn và quan tâm của cha mẹ theo cách của chúng. Kiểu thứ hai này chứng tỏ nhu cầu giao tiếp xã hội của trẻ.

Trẻ mong muốn được gia nhập xã hội, được kết giao bạn bè, mong muốn được những người xung quanh đón nhận, mong muốn được đem lại cho người khác tình yêu thương cũng như mong muốn nhận được tình bạn và tình yêu thương từ người khác.

Người bạn đầu tiên của trẻ chính là cha mẹ, cha mẹ đối xử với trẻ như những người bạn sẽ giúp trẻ phát triển khả năng giao tiếp với mọi người, có cảm giác mình thuộc về xã hội và sẵn sàng gần gũi với những người xung quanh, đây chính là sự chuẩn bị tâm lí để trẻ có khả năng thích ứng với xã hội.

Kiểu cha mẹ hướng dẫn

Trẻ mong muốn cha mẹ truyền đạt cho mình kĩ năng sống, khả năng tồn tại, tính tự lập và kiến thức, đem lại cho mình sự hướng dẫn hiệu quả nhất. Kiểu hướng dẫn cho thấy nhu cầu được tôn trọng của trẻ.

Nhu cầu được tôn trọng có thể chia thành hai kiểu: Kiểu thứ nhất là nhu cầu được tôn trọng về vấn đề con người như nhu cầu được tự tin, được độc lập, nhu cầu về thành tựu, về quyền lực, và nhu cầu về học thức. Kiểu thứ hai là các nhu cầu liên quan đến uy tín như nhu cầu về địa vị, nhu cầu được người khác nhìn nhận, hưởng ứng tôn trọng. Điều đáng chú ý là trước khi thỏa mãn được nhu cầu về sinh lí, nhu cầu an toàn và nhu cầu được giao tiếp, cha mẹ lại thường không chú ý đến tầm quan trọng của nhu cầu được tôn trọng.

Trong các điều tra cho thấy không phải trẻ kì vọng điều gì cao xa từ bố mẹ, rất ít thấy trẻ đề cập đến việc muốn cha mẹ tôn trọng hay cổ vũ mình mà chỉ mong có được một không gian tự lập, hoặc nhiều hơn là sự hướng dẫn về học thức. Bạn hãy nhớ rằng cho ta cá không bằng cho cần câu, thay bằng việc suốt ngày càu nhàu về con, cha mẹ hãy chỉ bảo con cách làm cụ thể,

phương pháp tiến hành, hoặc giới thiệu cho con những kiến thức con có thể tự tìm hiểu.

Làm “đứa trẻ thủ lĩnh” như thế nào?

Dạy trẻ là việc làm vừa đơn giản lại vừa phức tạp, đơn giản ở chỗ chỉ cần truyền thụ cho trẻ kỹ năng làm việc hàng ngày là trẻ đã “có xuất phát điểm sớm”, vì cuộc sống được tạo thành bởi rất nhiều những tình tiết nhỏ; còn phức tạp là vì chúng ta thường nghĩ tới những điều cao siêu mà coi nhẹ những chuyện nhỏ nhặt.

Diệp Thánh Đào là một trong những nhà giáo dục lớn luôn coi trọng việc dạy trẻ trong những việc hàng ngày. Ví dụ khi ông bảo con đưa cho mình cây bút, thấy con đưa cho phía đầu bút, ông bèn phân tích cho con: “Đưa bút cho người khác phải nghĩ đến người ta cầm có thuận tiện hay không. Con đưa đầu bút cho người ta, người ta phải đổi lại đầu, còn nếu đó là bút lông thì có phải tay họ dính đầy mực rồi không, và dao kéo cũng vậy, tuyệt đối không được đưa cho người khác phần lưỡi sắc”. Ngoài kỹ năng làm việc hàng ngày, cha mẹ cũng có thể giúp trẻ tham gia các hoạt động trong cuộc sống để trẻ tìm thấy sở thích của mình. Khi có ưu thế ở một phương diện nào đó trẻ sẽ cảm thấy tự tin và có cơ hội kết giao với nhiều bạn bè. Thomas Berndt đã nói: “Nếu bạn không biết bơi, bạn sẽ không được rủ đi bơi, nếu bạn không biết khiêu vũ, bạn sẽ không bao giờ được mời khiêu vũ. Tình bạn được thiết lập trên những sở thích chung cơ bản. Nếu con bạn ít bạn bè thì hãy khai thác nhiều sở thích của con, vì khi tham gia các hoạt động chúng trẻ sẽ có thêm nhiều bạn”.

Berndt đã lấy ví dụ chứng minh: Michell lúc 13 tuổi có vóc dáng nhỏ hơn hẳn các bạn đồng trang lứa, khi tổ chức các hoạt động thể thao, cậu chỉ ngồi một chỗ, ít khi hòa vào chơi cũng đám bạn, vì vậy bố mẹ cậu đã quyết định cho cậu tham gia vào một lớp huấn luyện tăng cường thể lực.

Mấy tháng sau đã thấy kết quả rõ rệt, thân hình Michell to khỏe lên trông thấy, không những thế cậu còn quen thêm được bạn mới và thường cùng bạn tham gia các hoạt động thể dục thể thao khác.

Khi trẻ đã chuẩn bị được các kỹ năng sinh tồn, có tầm hiểu biết rộng rãi, thì cảm giác được tôn trọng cũng tăng lên, và trẻ trở thành người tự lập. Rất nhiều trẻ được chiều chuộng quá nhưng vẫn không cảm thấy hạnh phúc, chúng không cảm thấy tội lỗi. Thực tế khi khả năng tồn tại kém, thiếu các kỹ năng cơ bản sẽ khiến trẻ bị bạn bè chê cười. Còn nếu trẻ có kiến thức sống phong phú, biết nấu nướng dọn dẹp, thường đưa ra những ý kiến mới cho các trò chơi, có hiểu biết về những kiến thức mới thông thường đều là những “đứa trẻ thủ lĩnh”. Khi còn nhỏ, tôi cũng đã từng chịu sự lãnh đạo của những đứa trẻ thủ lĩnh như vậy, và tôi đã học được rất nhiều điều. Sau này lớn lên, họ đều là những người lãnh đạo.

Kiểu cha mẹ lí tưởng

Trẻ mong muốn cha mẹ là người có đạo đức cao thượng, tâm lí, khỏe mạnh, yêu nghệ thuật, có khiếu thẩm mĩ, có tấm lòng nhân ái. Kiểu lí tưởng thể hiện nhu cầu được thể hiện mình của con người. Mong muốn đó không phải vì mục đích nhận được lời khen hay tán thưởng của mọi người mà vì theo đuổi sự hoàn thiện nhân cách, thực hiện mong muốn vượt qua chính mình. Có khiếu thẩm mĩ là cơ sở tâm lí không thể thiếu khi thể hiện mình. Vì vậy mà trong điều tra mới xuất hiện những kì vọng cao hơn nữa của trẻ đối với cha mẹ: Yêu cầu duy nhất của tôi đối với cha mẹ là đọc thêm nhiều sách báo, thưởng thức hội họa, âm nhạc, biết tiết chế tình cảm.

- Kiểu quá nuông chiều
- Kiểu thiếu hụt
- Kiểu thất bại
- Kiểu đổ vỡ
- Kiểu quyền uy

Là người quản lí và giáo dục trẻ, trong mối quan hệ với con, cha mẹ lúc nào cũng là người có quyền lực và ở thế chủ động, so với trẻ thì quyền lực tuyệt đối đều nằm trong tay cha mẹ.

Những cha mẹ không được trẻ ghi nhận

1. Quá nuông chiều con, đại diện cho ý chí của con, hoạch định tương lai thay con, không cho con lao động và tham gia các hoạt động xã hội.
2. Không tôn trọng đam mê, sở thích của trẻ, không tôn trọng chuyện riêng tư của trẻ.
3. Ích kỉ, chỉ biết đến mình, không lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của trẻ.
4. Trình độ văn hóa không cao, không thể nói chuyện được với trẻ.
5. Vợ chồng không hòa hợp, cãi vã, li thân.
6. Có những thói xấu như bài bạc, rượu chè, thuốc lá.
7. Bi quan thất vọng, chỉ biết than thân trách phận, đổ lỗi lên con cái hoặc người khác, không chịu hành động để thay đổi tình trạng.
8. Luôn tạo áp lực, khiến trẻ sợ hãi với việc học tập và cuộc sống.
9. Trọng nam khinh nữ, hoặc lấy thành tích học tập kém làm lí do để trách mắng con.

Sau khi sắp xếp, chúng ta có thể căn cứ vào những điều kể trên để chia những bố mẹ không được trẻ nhìn nhận thành năm kiểu:

Kiểu quá nuông chiều

Cha mẹ quá nuông chiều sẽ khiến một số trẻ cảm thấy phiền phức, áp lực, khó đạt được thành tích, vì dù trẻ có đạt được thành tích gì đi chăng nữa thì trẻ cũng có cảm giác không bằng được những gì cha mẹ làm cho chúng, kết cục cuối cùng có thể khiến trẻ không tiếp tục cố gắng nữa và sống khép mình.

Yêu thương kiểu Mỹ

Một câu chuyện ở Mỹ như sau. Một thanh niên nghèo lang thang bị đói ngất xỉu ngay tại cửa nông trang nọ, người chủ nông trang tốt bụng đã cứu giúp cậu và tặng cậu một ít tiền đi đường. Trước khi chàng thanh niên rời đi, người chủ nông trang liền nhờ cậu chuyển giúp đồng gỗ trong vườn ra ngoài, đồng thời nói với người thanh niên rằng đó là công việc để cậu đền đáp lại những gì chủ nhà đã đem lại, hai bên đều hiểu rõ rằng không ai còn nợ ai điều gì. Khi chàng thanh niên đi khỏi người chủ nông trang bèn gọi cậu con trai ra chuyển đồng gỗ về chỗ cũ, cậu con trai khi ấy không hiểu gì. Lúc này người chủ nông trang mới giải thích, ông làm vậy để khiến cậu thanh niên vừa được giúp đỡ không cảm thấy mình là kẻ bỏ đi, ông quyết định không chỉ giúp đỡ cậu về mặt vật chất mà còn củng cố tinh thần cho cậu, vì thế mà ông đã sắp xếp công việc cho cậu thanh niên làm, để cậu có cảm giác mình vẫn là người có ích cho xã hội.

Yêu thương kiểu Trung Quốc

Một cán bộ về hưu thường xuyên giúp đỡ những sinh viên nghèo đã phàn nàn, ông đã trợ giúp cho hơn hai mươi sinh viên nhưng sau khi tốt nghiệp ra trường hầu như chẳng có ai liên hệ với ông, đến ngày lễ tết một tấm thiệp chúc mừng cũng không có. Khi mới nghe chuyện, ai cũng nghĩ rằng những sinh viên này thật vô ơn, nhưng phân tích dưới góc độ thống kê học, thì liên tục gặp tới 20 sinh viên vô ơn bạc nghĩa, vô tình là một tỷ lệ quá lớn. Do đó câu hỏi đặt ngược lại là phải chăng văn hóa ban ơn của người Trung Quốc có vấn đề.

Khi chúng ta giúp đỡ mọi người, thái độ của chúng ta phải chẳng giống một đấng cứu thế hay một người thuyết giáo, điều đó khiến người được giúp đỡ có cảm giác bị gánh nặng mang ơn.

Nếu yêu thương theo kiểu nuông chiều trẻ quá mức, cha mẹ vô tình đã tạo cho trẻ áp lực phải báo ơn, khiến nhiều đứa trẻ sợ hãi né tránh tình yêu thương của cha mẹ.

Vì thế, cha mẹ nên học theo cách của người chủ nông trang, cùng với việc thỏa mãn nhu cầu vật chất của trẻ, hãy để trẻ chịu trách nhiệm một số công việc, để trẻ cảm thấy mình là người đi giúp đỡ mọi người chứ không phải chỉ là người nhận sự giúp đỡ. Để trẻ được hưởng quyền lợi của mình một cách chính đáng, tích cực và chủ động gánh vác trách nhiệm đó mới là cách tốt nhất để báo đáp tình thương yêu của bố mẹ.

Kiểu thiếu hụt: thiếu hụt về kinh tế và văn hóa

Cha mẹ thiếu hụt về kinh tế và văn hóa khiến trẻ không nhận được sự giúp đỡ và hướng dẫn từ cha mẹ, trẻ phải nỗ lực hơn rất nhiều mới được hưởng những thứ mà người khác sinh ra đã nhận được. Tất nhiên, con trẻ không được oán thán cha mẹ về điều đó, nhưng điều quan trọng là cha mẹ không nên tỏ thái độ bất mãn về sự thiếu thốn của mình trước mặt con cái. Nếu không, khi trẻ gặp phải khó khăn thay vì tìm ra nguyên nhân của chính mình, chúng sẽ đổ lỗi cho những sự thiếu hụt của cha mẹ.

Kiểu thất bại: thất bại trong ý chí

Bố mẹ không có ý chí, luôn có tư tưởng thất vọng, bi quan thường làm những người khác trong gia đình bị cuốn theo tâm trạng đó, ảnh hưởng đến bầu không khí gia đình, khiến mọi người trong nhà đều có sẵn tư tưởng thất bại.

Ví dụ, các phụ huynh vì những nguyên nhân như sự nghiệp không được thuận lợi, tình duyên trắc trở mà phủ định bản thân, coi mình là kẻ thất bại, đồng thời luôn chì chiết trẻ, soi xét mọi lỗi lầm của trẻ, thì sớm muộn trẻ cũng bị lôi vào vòng xoáy đó. Tư tưởng thất bại của cha mẹ chắc chắn sẽ ảnh hưởng đến sự phát triển tâm lý của trẻ, khiến trẻ khi giao tiếp với người khác lúc thì biểu hiện sự nhút nhát, căng thẳng, lúc lại cố chấp, ảnh hưởng đến khả năng thích ứng xã hội sau này của trẻ.

Tâm lý thất bại nghiêm trọng gấp hàng trăm lần so với thất bại

Nhiều học sinh khi nhớ lại quá trình trưởng thành của mình, điều khiến chúng bất mãn nhất là cha mẹ luôn đề cập đến việc nhà mình không có mối quan hệ, không có ô dù, cảnh báo con ra ngoài phải luôn cẩn thận, không được tùy tiện, nếu không cha mẹ sẽ không chịu trách nhiệm nổi.

Điều đó khiến một đứa trẻ cá tính mạnh mẽ cũng trở nên tự ti và tâm lý phản ứng ngược, không những không nghe lời cha mẹ, mà còn trở thành những học sinh cá biệt hay cãi lời.

Kiểu đổ vỡ: tình cảm của cha mẹ đổ vỡ hoặc căng thẳng

Li dị không có nghĩa là tan vỡ mối quan hệ tình thân, rất nhiều vợ chồng vẫn trở thành bạn bè sau li hôn, và đứa trẻ vẫn có thể nhận được tình cảm từ cha mẹ một cách trọn vẹn. Sự phát triển tâm lý về cơ bản được đảm bảo.

Nếu sống trong những gia đình cha mẹ hay cãi vã hoặc hận thù nhau, trẻ sẽ gặp rất nhiều khó khăn trong việc thích ứng với xã hội, trong mối quan hệ với mọi người và cuộc sống tình cảm

sau này. Từ sự hận thù giữa cha mẹ chúng sẽ học được sự hận thù, công kích và đố kỵ, những tính cách đó có thể khiến trẻ thù hận với thế giới, với bản thân, nó biểu hiện cụ thể ở việc ganh ghét đồng nghiệp, đố kỵ bạn bè, làm tổn thương người thân, đẩy toàn bộ trách nhiệm của mình lên vai người khác.

Nặng nề hơn, những đứa trẻ sinh ra trong gia đình đổ vỡ, khi trưởng thành, lập gia đình cũng không ít trường hợp có mâu thuẫn căng thẳng, tiềm ẩn nguy cơ đổ vỡ giống cha mẹ.

Kiểu quyền uy: cha mẹ quản lý nghiêm khắc, độc đoán chuyên quyền

Tạp chí *Người giàu* năm 1990 đăng trên trang nhất bài báo có tên “Tại sao một người đạt điểm A trong quản lý lại chỉ đạt điểm F khi làm cha mẹ?” Trong đó một nghiên cứu tại đại học Michigan phát hiện, con cái của những nhà quản lý thành công thường gặp những vấn đề về tinh thần và sức khỏe. Ví dụ, 36% con cái của những người quản lý trong cùng một công ty gặp phải các bất thường về tinh thần hoặc lạm dụng thuốc trong trị liệu, trong khi đó con cái của những nhân viên bình thường chỉ chiếm 15%. Báo cáo còn chỉ ra rằng, những nhà quản lý luôn quá cẩn thận, quá nghiêm khắc với bản thân mình cũng như người khác, khi làm việc thời gian dài cùng với việc theo đuổi sự hoàn hảo, kết hợp với bản tính độc đoán chuyên quyền rất dễ làm tổn thương đến sự tự tôn và độc lập của trẻ, là nguyên nhân trong các vấn đề của con cái.

Giáo dục tất nhiên đòi hỏi phải nghiêm khắc, nếu không cha mẹ sẽ khó quản lý được con cái. Tuy nhiên nhiều khi rất khó phân biệt thế nào là áp đặt người khác và thế nào là sự quản lý cần thiết. Dưới sự quản giáo nghiêm ngặt của cha mẹ, có trẻ sẽ có được bài học hữu ích suốt đời, nhưng cũng có trường hợp trở thành vết hằn sẹo không thể mờ.

Lời kết

Người xưa có câu “tri hành hợp nhất”, tức hành động của mình cần nhất quán với tư tưởng và suy nghĩ. Điều này đòi hỏi trước hết chúng ta phải có quan niệm đúng đắn, sau đó cần có hành động đúng đắn phản ánh quan niệm đó. Để thành công đi đôi với lời nói, chúng ta phải hiểu rõ bản thân mình. Ví dụ trong gia đình cha mẹ rất đau đầu khi vừa mong muốn duy trì được mối quan hệ hòa hảo với con cái, thể hiện sự dân chủ, lại vừa muốn thiết lập quyền lực với con. Việc nắm giữ và cân bằng giữa dân chủ và quyền uy quan trọng ở chỗ chúng ta có khả năng quan sát một cách sắc bén trải nghiệm nội tâm của chính mình hay không. Vì vậy không ngừng tìm hiểu về bản thân mình thuộc nhóm cha mẹ thế nào, không ngừng nhìn lại mình, điều chỉnh hành vi của chính mình vừa là điều cần thiết của người làm cha mẹ vừa là phương pháp để hoàn thiện bản thân.

Chương 3 - Vì sao phải sinh con?



Hàm nghĩa của việc hưởng thụ là có niềm vui được hiểu, được trải nghiệm và được cảm nhận. Người ta thường có, nhưng lại không hưởng thụ.

Denis Diderot

Đi hỏi việc mà ai ai cũng làm, nghe có vẻ như vô vị, nhưng kì thực là rất thú vị.

Có người nói, “sinh con sinh vốn” là chân lí để duy trì nòi giống, là bản năng sinh vật không cần phải suy xét gì nhiều.

Nhưng người ta có thể dùng biện pháp tránh thai hoặc các biện pháp để chọn lựa giữa việc sinh hay không, khi một việc có thể được người ta lựa chọn hay từ bỏ thì nó đã vượt qua bản năng sinh vật mà thuộc về phạm trù suy xét của triết học.

Trẻ có khiến bố mẹ tức giận không? Động cơ của việc sinh con

Động cơ của việc sinh con sẽ ảnh hưởng đến thái độ của cha mẹ đối với con cái cũng như các phương pháp giáo dục con sau này. Khi trẻ mới chào đời thì thái độ của cha mẹ thế nào chưa có nhiều ý nghĩa, vì lúc này khả năng ý thức của trẻ, khả năng độc lập của trẻ kém, chúng chỉ là những sinh vật phụ thuộc hoàn toàn vào người lớn. Tùy theo sở thích của mình, cha mẹ có thể trang điểm cho trẻ thành những hình tượng đáng yêu như công chúa, hoàng tử, hay chúa sơn lâm.

Cùng với sự lớn lên của trẻ, những nỗi muộn phiền cũng theo đó mà lớn lên. Nhiều gia đình phải căng thẳng vì áp lực học tập của con, bố mẹ chỉ quan tâm đến thành tích học tập mà coi nhẹ mọi năng khiếu khác của trẻ. Sự phát triển về ý thức độc lập trong trẻ cũng khiến cha mẹ cảm thấy hụt hẫng. Họ không thể chấp nhận được việc bỗng nhiên tồn tại ngay trước mắt mình một người từ cái ăn, cái mặc đến mọi thứ khác do mình chu cấp mà lại không nghe lời mình.

Thêm vào đó nếu đứa trẻ không chú tâm học hành nữa thì niềm đam mê nuôi dạy trẻ của cha mẹ cũng sớm bị mai một.

Nếu sớm muộn gì cũng bị trẻ làm cho phát điên thì tại sao chúng ta lại sinh ra chúng? Liệu khi biết trước kết cục này chúng ta còn có ý định sinh con không? Tôi tin rằng dù ai cũng biết điều đó nhưng ai cũng muốn sinh cho mình một đứa con. Để tìm hiểu nguyên nhân sâu xa mâu thuẫn này của con người, chúng tôi đã điều tra về động cơ sinh con của các phụ huynh.

Các động cơ của việc sinh con:

- Kiểu theo trào lưu
- Kiểu hiếu thuận
- Kiểu nghĩa vụ
- Kiểu tình cảm
- Kiểu bầu bạn
- Kiểu lý tưởng

Kiểu theo trào lưu

Đây là nhóm chiếm số đông, nếu bạn đặt cho họ câu hỏi vì sao lại sinh con, họ sẽ cảm thấy rất kinh ngạc, chẳng khác nào hỏi chúng ta sao lại ăn cơm. Chính sách của nhóm này là theo trào lưu, mọi người học đàn mình cũng học đàn, người ta học toán mình cũng toán. Nhóm cha mẹ này thường đặt kì vọng một cách vừa phải vào con cái, và có thể điều chỉnh kì vọng của mình tùy theo hoàn cảnh.

Kiểu hiếu thuận: sinh con để báo hiếu cha mẹ

Kiểu cha mẹ này có một phần trùng hợp với kiểu cha mẹ theo trào lưu, nhưng nếu quá nhấn mạnh vấn đề chữ hiếu, cha mẹ sẽ coi nhẹ trách nhiệm của mình, công cụ hóa con cái hoặc ông bà cha mẹ. Công cụ hóa con cái là do ảnh hưởng của tư tưởng trọng nam khinh nữ, cha mẹ biến con cái mình thành công cụ để nối dõi tông đường. Sinh con trai cả nhà sẽ vui mừng, nhưng sinh con gái thì ai cũng buồn bã.

Sinh ra được một cậu con trai, cả nhà sẽ dồn vào một trung tâm vũ trụ ấy, trong nhiều gia đình cha mẹ giao cả việc dạy dỗ con cái cho ông bà, coi đó không còn là việc của mình nữa.

Kiểu nghĩa vụ: một trong hai người muốn có con hoặc cưới do lỡ mang bầu

Trong điều kiện bị động, người cha gần như không có trách nhiệm đối với con cái, thường lấy lí

do bận bịu để đẩy cho người mẹ toàn bộ trách nhiệm nuôi dạy con. ông bố đó sẽ rất phần khởi hưởng thụ sự thanh thoi của mình. Do công việc bận bịu, anh không có thời gian và cũng không có hứng thú trong chuyện chăm sóc cậu con trai một tuổi của mình, nhưng niềm vui gia đình thì anh cũng không bỏ lỡ. Khi đi công tác xa, anh nhắc điện thoại nghe mấy tiếng hò hét của con là cảm thấy thỏa mãn rồi, vì thế mà anh kết luận "làm bố là việc dễ dàng nhất".

Có thật như vậy không? Khi thực cuộc sống chẳng cho không ai điều gì, khi trẻ bắt đầu trưởng thành là lúc cha mẹ cũng bắt đầu già nua, nhu cầu về tinh thần cũng giản đơn, về mặt tình cảm họ bắt đầu tiếp nhận và dựa dẫm vào con cái. Nếu cha mẹ không gần gũi, giao lưu với trẻ, thì đến lúc này khó có thể nhận được sự gần gũi và thấu hiểu của con, cha mẹ sẽ thấy trống rỗng và lạnh lẽo.

Kiểu tình cảm: con cái là kết quả tình yêu của cha mẹ

Một cặp đôi yêu nhau thắm thiết sẽ muốn có một đứa con làm minh chứng cho tình yêu vĩ đại của mình, họ đều rất yêu con, đứa trẻ khiến cho tình yêu của hai người được duy trì và thăng hoa. Một ông bố hạnh phúc kể rằng, khi vợ chồng anh có con, anh không bao giờ muốn ra khỏi nhà, đứa trẻ đã thực sự trở thành toàn bộ cuộc sống của cha mẹ.

Để có được tình cảm quý giá đó là điều rất tuyệt, nhưng duy trì được điều đó hay không lại cần sự kiểm chứng của thời gian. Vì đường đời rất dài, cho dù là vợ chồng hay con cái không phải lúc nào cũng đem đến cho bạn sự ấm áp, mà nhiều khi là đau khổ và tuyệt vọng, trong lúc tuyệt vọng nhất mà cha mẹ - con cái vẫn giữ được những tình cảm tốt đẹp thì điều đó lại càng tuyệt vời. Ngược lại, khi cha mẹ thấy con cái đi ngược với con đường mình đã chọn sẵn, không làm theo ý cha mẹ nữa, nếu không vượt qua được thử thách cuối cùng này để rồi buông tay bỏ mặc, mọi thứ sẽ thành con số không, thậm chí biến thành thù hận.

Đã đến lúc phải thử thách tình cảm

Một khách hàng đến xin tư vấn, người này đã mười mấy năm không nói chuyện với cha mình, vì thiếu thốn tình cảm, cậu mắc chứng tự kỉ, tự sát không thành, phải vào viện điều trị. Là người thông minh và có năng lực nhưng anh luôn bất mãn với mọi người xung quanh, nên làm việc gì cũng không thuận lợi, yêu mấy lần cũng đều thất bại. Với kết cục này, người cha của cậu là người chịu trách nhiệm lớn. Điều này cho thấy duy trì tình cảm không phải việc dễ làm.

Câu chuyện về người cha có con đồng tính, cho chúng ta thấy được tình cảm của ông dành cho con vĩ đại thế nào.

Khi phát hiện con mình yêu bạn cùng giới, ông cảm thấy tuyệt vọng hoàn toàn, gần như phát điên lên vì con, ông thậm chí muốn từ đứa con này. Sau khi tìm đọc rất nhiều tài liệu liên quan

đến đồng tính, ông đã hiểu đồng tính do bẩm sinh, liên quan đến cấu tạo gen, những lựa chọn sau này chỉ là nguyên nhân thứ yếu. Đa phần những người đồng tính không được lựa chọn giới tính của mình mà vốn có từ lúc bẩm sinh. Sau khi nghiên cứu toàn bộ những tài liệu này, người cha không những không từ bỏ con mà còn trở thành người cha chung của rất nhiều cặp đồng tính khác, ông bố vĩ đại đã chiến thắng. Vì thế, chỉ có những ông bố bà mẹ thật sáng suốt mới có thể hưởng thụ được tình mẫu tử, phụ tử dài lâu.

Kiểu bầu bạn: chủ yếu để duy trì hôn nhân

Mọi người thường nghĩ con cái là sợi dây ràng buộc hôn nhân. Nhưng có cặp vợ chồng lại không nghĩ như vậy, họ thấy rất bất mãn khi con gây ồn, nghịch ngợm, học dốt, họ thực sự mong nếu có một cơ hội để lựa chọn họ sẽ không sinh con nữa. Cho đến một ngày, đứa trẻ đi trại hè, phải xa nhà hai tuần lễ.

Đây là lần đầu tiên cậu bé rời xa cha mẹ, cả nhà đều rất phấn chấn. Cậu con thì khỏi phải nói, từ lâu cậu đã mong muốn được xa nhà vài ngày. Bố mẹ cũng vui không kém vì sẽ có được những phút giây thanh thoi. Tuy vậy sự phấn chấn đó không kéo dài được bao lâu, đối diện với căn phòng rộng huếch và buổi tối yên tĩnh đến lạnh lẽo, hai vợ chồng bắt đầu nhớ đến những tiếng ồn của con đã đem lại sức sống trong gia đình như thế nào. Mấy ngày không có ai để trông chừng, để giáo huấn, hai vợ chồng bỗng cảm thấy trống rỗng. Và họ thực sự hiểu ra “con cái là sợi dây ràng buộc hôn nhân”, họ nhủ với nhau rằng từ nay về sau sẽ toàn tâm toàn ý chăm sóc, dạy dỗ “cục vàng” của mình.

Kiểu lí tưởng: coi con cái là công cụ thực hiện lí tưởng của mình

Cha mẹ nào cũng đặt kì vọng vào con cái, mong chúng thành đạt trong những công việc mà mình chưa thực hiện được, hay tiếp tục duy trì những thành công mà mình đạt được. Nhưng phần lớn phụ huynh lại ép con làm theo ý mình, họ tạo cho con cái rất nhiều áp lực.

Nếu chỉ biết coi con cái là công cụ để thực hiện lí tưởng của mình thì những nhu cầu và cảm nhận của trẻ sẽ bị xem nhẹ, trẻ phải hy sinh tâm tư, nguyện vọng của cá nhân.

Đáp lại sự hy sinh ấy, trẻ sẽ coi mối quan hệ với cha mẹ như một cuộc giao dịch, trẻ cho rằng mình đã phải hy sinh niềm vui tuổi thơ, chôn vùi đam mê của chính mình để đem đến cho bố mẹ danh tiếng và sự hãnh diện, vì vậy cha mẹ phải vất vả để chăm lo cho mình cũng là lẽ đương nhiên, hơn thế đó lại là một cuộc giao dịch không công bằng, vì trẻ không tự nguyện giúp cha mẹ thực hiện lí tưởng mà chúng bị ép buộc làm điều đó.

Trong cuộc giao dịch bị động này, cuộc đời đứa trẻ cũng hoàn toàn bị động, chúng không lường tượng được tương lai của chính mình. Dường như khi thực hiện xong lí tưởng của cha mẹ thì sứ mệnh của chúng đã hoàn thành, cuộc đời còn lại dường như không còn gì để phấn đấu.

Làm thế nào để trẻ không khiến ta phát điên - hãy cảm kích vì trẻ

Trẻ có thực sự mắc nợ chúng ta không?

Tuy mục đích sinh con của chúng ta khác nhau, nhưng điểm chung của các ông bố, bà mẹ là trước tiên họ sinh con ra không phải là vì con mà là để thỏa mãn mong muốn của bản thân. Erich Fromm trong cuốn Nghệ thuật yêu thương đã viết: “Nguyên tắc của tình cha là, ta giống con, vì con thực hiện nguyện vọng của ta, vì con hoàn thành được trách nhiệm, nên con giống ta”. Nhưng chúng ta lại chưa bao giờ hỏi trẻ xem liệu chúng có muốn bước ra ngoài xem thế giới hay không.

Hầu hết trẻ em đều rất cảm kích vì cha mẹ đã cho mình một cuộc sống, chúng rất biết ơn cha mẹ vì cha mẹ đã đưa đến thế giới đầy màu sắc này. Nhưng trong mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái tồn tại một mâu thuẫn - cha mẹ luôn cho rằng con cái nợ mình, trên thực tế cha mẹ mới là những người nợ trẻ trước, vì chúng đâu có nói “đồng ý” sinh ra trên đời.

Xét cho cùng, con cái cũng vì chúng ta rất nhiều, trẻ đáp ứng mọi nhu cầu tình cảm đa dạng của người lớn, khiến cuộc sống của chúng ta tràn đầy niềm vui và hy vọng, còn thế giới thực của chính đứa trẻ thì người lớn chẳng hiểu được là bao.

Cha mẹ khó mà hiểu được sự phức tạp trong cái vòng bạn bè luẩn quẩn của lũ trẻ, chẳng biết nỗi tủi thân khi con bị bạn bè lạnh nhạt, bị bắt nạt vô lí; cha mẹ cũng khó mà hiểu được tình cảm sâu sắc mà trẻ dành cho các con vật nuôi, không biết rằng khi chú cún con nhỏ bị cha mẹ cho đi, trẻ sẽ nhớ chúng biết bao lâu. Thậm chí cho đến khi trẻ trưởng thành cha mẹ cũng không bao giờ chịu hiểu trẻ.

Những đứa trẻ bỏ nhà

Nhà giáo dục người Liên Xô cũ Suhomlinski đã ghi lại câu chuyện như sau: Một học sinh tiểu học bỏ nhà ra đi vì bị điểm hai môn toán (thang điểm năm). Cậu bé bỏ đi ba tháng sau mới trở về. Sau khi trò chuyện với cậu bé, Suhomlinski phát hiện ra nguyên nhân khiến cậu bé bỏ nhà là vì hàng loạt những chuyện nhỏ xâu chuỗi lại. Trong lúc chơi với bạn chẳng may làm gãy thanh gươm đồ chơi của bạn, cậu bé sợ hãi chạy đến ôm lấy cô giáo, kết quả không những

không nhận được sự an ủi mà còn bị cười nhạo là đồ nhát gan. Chẳng bao lâu sau, ông nội cậu bé qua đời. Hàng loạt sự kiện đã khiến cậu bé trở nên bi quan, oán hận thầy cô, bạn bè, điểm hai môn số học chỉ là giọt nước tràn ly đẩy cậu gục ngã, cuối cùng cậu bé quyết định bỏ đi.

Cha mẹ đều từng là trẻ con, đều đã trải qua những ưu phiền của con cái. Nếu nhìn lại tuổi thơ, cũng như cậu bé tiểu học kia, chắc hẳn rất nhiều bạn đọc cũng đã từng có suy nghĩ bỏ nhà đi, bây giờ nghĩ lại mới thấy nguyên nhân của việc bỏ đi thật buồn cười, nhưng sự buồn chán trong lúc ấy là chân thực. Ví dụ như bỏ đi vì bài kiểm tra không như ý, vì trời nóng quá không muốn đến trường, vì “kết nghĩa” với bạn và bạn bỏ nhà đi.

Nhưng với nhiều cha mẹ dường như ký ức về tuổi thơ không có gì, vì thế họ có thể mua cho con mình những món đồ chơi đắt tiền, cho con học thêm những nơi đóng học phí cao, nhưng để con tự lập giải quyết vấn đề thì cha mẹ lại không làm được. Thành tích học tập của con không tốt cha mẹ cũng không thể thay con đi thi, con cái gặp vướng mắc trong tình cảm cha mẹ không thể đi tìm bạn giúp con.

Luân lí truyền thống nhấn mạnh việc con cái phải biết ơn cha mẹ. Nhưng thực tế cha mẹ cũng nên biết ơn con cái, cảm kích trước sự nỗ lực của con, biết ơn vì con ở bên bầu bạn. Nếu cha mẹ thường thể hiện sự biết ơn trước con, trẻ sẽ cảm nhận được mình là người có ích, việc mình tồn tại là rất có ý nghĩa, việc giúp đỡ cha mẹ trong cuộc sống khiến trẻ tìm được niềm vui, điều này thúc đẩy khả năng phát triển của trẻ hơn bất cứ giá trị vật chất nào.

Một người vong ân bội nghĩa là do nuôi dạy mà thành hay từ khi sinh ra đã vậy?

Làm thế nào để không tức điên vì con - “Chắc chắn mỗi đứa trẻ đều có thể trở thành người tốt”

Đừng vội vàng kết tội con cái

Nhà giáo dục người Liên Xô cũ Suhomlinski từng nói: “Chắc chắn rằng mỗi đứa trẻ đều có thể trở thành người tốt”. Nếu những biểu hiện của trẻ không được như mong đợi, ví dụ nghịch ngợm, lười học, vi phạm kỉ luật của nhà trường, thì cha mẹ cũng đừng vội kết tội con cái, và giả sử chúng có thực sự cố ý làm chúng ta tức điên lên thì chúng ta cũng đừng trách con.

Cha mẹ kết tội trẻ, dựa vào một logic: “Cha mẹ đã hy sinh cho con nhiều như vậy, chúng nên nghe lời cha mẹ mới phải, nếu chúng coi nhẹ mọi thứ, làm trái mong muốn của chúng ta thì chắc chắn chúng muốn đối đầu với cha mẹ”. Tiền đề của thứ logic này có liên quan đến động cơ của việc sinh con, đó là cha mẹ vì để thỏa mãn mong muốn của mình nên mới sinh ra đứa trẻ.

Cha mẹ mong con mình xếp thứ nhất, mong con mình được thầy cô biểu dương, khi trẻ không làm được những điều đó, có phải chúng cố ý làm cha mẹ tức phát điên không? Hãy nhớ lại khi chúng ta còn nhỏ, ai chẳng muốn được xếp nhất lớp, ai chẳng muốn được thầy cô biểu dương. Thay vì nghĩ rằng trẻ cố tình làm trái ý cha mẹ, cha mẹ hãy nghĩ rằng con đã cố gắng hết mình, chẳng qua lúc này con chưa làm được một cách tốt nhất. Dựa trên tiền đề này, chúng ta có thể quay lại để chất vấn chính mình, phải chăng chúng ta đặt kì vọng quá cao vào con cái, hay vì chúng ta quá thiếu lòng kiên nhẫn.

Hồi tưởng lại tuổi thơ của chúng ta, khi chúng ta làm cha mẹ phát lòng, có phải vì chúng ta cố tình không?

Có phải khi sinh ra trẻ đã là kẻ vong ân bội nghĩa?

Một bà mẹ độc thân lên mạng than thở rằng mình đã vất vả khổ sở nuôi con , thế mà đứa con gái học lên đến cấp hai đã bắt đầu dùng tay chân để kháng cự lại mẹ, đúng là đồ vong ân bội nghĩa. Nhưng bà mẹ này cũng thừa nhận rằng, khi con gái còn nhỏ, bà đã kì vọng quá cao vào con nên luôn quản giáo con hết sức hà khắc, thêm vào đó cuộc sống khó khăn khiến bà hay cáu gắt và nhiều khi ngược đãi con.

Khi cô con gái lớn, cô cũng học cách sống bạo lực của mẹ, lúc này người mẹ không thể điều chỉnh được hành vi của con và dần dần hành vi ấy trở thành thói quen xấu.

Từ câu chuyện trên chúng ta có thể thấy trẻ trở thành kẻ vong ân bội nghĩa là do giáo dục mà nên chứ không phải là do bản tính khi sinh ra.

Hiểu khả năng của con

Một phụ huynh tìm đến trái lòng rằng, cậu con trai của mình học hành kém cỏi, chỉ thích gây gổ, thường xuyên dẫn đầu đám học sinh nghịch ngợm của trường, cha mẹ làm cách nào cũng không sửa đổi được.

Khi nghe chị phàn nàn câu đầu tiên tôi hỏi chị: “Chị có nghĩ con trai chị cố tình khiến chị tức giận không?” Vị phụ huynh này cảm thấy câu hỏi tương đối đột ngột, vì thế tôi bèn chuyển một cách khác: “Ngày nhỏ, những lần chị làm cho cha mẹ mình bực tức, chị có nghĩ là mình cố ý không?” Câu trả lời: “Đương nhiên là không rồi”. Có được sự đồng thuận này, chúng tôi tiếp tục cuộc trò chuyện.

Cậu bé trong câu chuyện học tại một trường trung học bình thường trong thành phố, học lực trung bình yếu, cậu rất lạnh nhạt trong mối quan hệ với cha mẹ, nhưng trong đám bạn bè ngoài xã hội, cậu là người rộng lượng và có nghĩa khí, trong mắt bạn bè cậu cũng có tiếng nói nhất

định, đó cũng là lí do khiến cậu khá tự tin. Cha mẹ do lo sợ con mình học những thói xấu của bạn bè nên bằng mọi mối quan hệ chuyển cậu đến một trường trọng điểm có sự quản lí nghiêm ngặt, một mặt muốn cách li với những mối quan hệ bạn bè bên ngoài, một mặt mong muốn nâng cao thành tích học tập của con. Nhưng cậu con trai chuyển trường được một năm thì lực học lao dốc trông thấy, cậu bé nhanh chóng đứng cuối sổ trong bảng xếp hạng. Ngoài ra tính tình cậu bé cũng trở nên hung hăng, thường xuyên chống lại mọi thứ, không coi ai ra gì. Nghe vị phụ huynh kể xong câu chuyện, tôi đặt câu hỏi thứ hai: “Sở trường của con trai chị là gì?” Câu trả lời là: “Không có”.

Không có sở trường chắc chắn không thể tự tin, mà không tự tin sẽ dẫn đến một trong hai hậu quả sau:

- Thứ nhất, đối với những người tính tình nhu nhược, không tự tin thể hiện ở sự trốn tránh mọi hoạt động, làm việc không đến đầu đến cuối.
- Thứ hai, những người có tính cách mạnh mẽ, đặc biệt là thanh thiếu niên, nếu trong môi trường mình đang sinh hoạt, ví dụ như trong trường học, nếu không được mọi người nhìn nhận, không tìm thấy sự tự tin, trẻ sẽ đối đầu với những ai gây khó dễ cho mình bằng cách chống đối hoặc phá hoại.

Khi cậu bé đang học trong một trường trung học bình thường, cậu có được sự công nhận và ủng hộ từ bạn bè, tuy thành tích học tập không cao, nhưng ít nhất cũng đủ để giữ được sự tự tôn trọng cho bản thân. Khi rời xa đám bạn, cậu bé không còn ai để lắng nghe, để ca ngợi, cậu mất đi hệ thống động viên tích cực quan trọng nhất của xã hội, cộng thêm nền tảng kiến thức vốn đã thiếu hụt, càng không thể đáp ứng yêu cầu của một trường điểm, xếp hạng tụt xuống đội sổ, vì thế mà cậu hoàn toàn mất đi niềm tin.

Cậu bé với tính cách mạnh mẽ này đã lựa chọn cách chống lại trường học, thực tế là cách trả thù lại nhà trường, cậu bé đã nhầm tưởng rằng chính ngôi trường này đã cướp đi sự tự tin của mình.

Tôi mạnh dạn khen ngợi cậu bé trước mặt vị phụ huynh, tôi nói rằng cậu là người khi gặp khó khăn không buông xuôi chấp nhận số mệnh mà dám đứng lên chống lại, cậu bé có dũng khí của người dám chiến đấu, có phẩm chất dám đương đầu của một người chỉ huy, tuy cậu đã chọn nhầm đối tượng để chống lại, cách thức phản kháng cũng hoàn toàn sai lầm, thậm chí xuất hiện những vấn đề về tâm lí, nhưng vì cậu vẫn còn là một đứa trẻ, hơn nữa bản chất không phải là người xấu, vì vậy những chướng ngại này không phải là vô phương cứu chữa.

Lời kết

Trẻ không nghe lời chắc chắn sẽ khiến người lớn tức giận, nhưng chúng ta cần phải tin rằng, cũng như khi cha mẹ ngày nhỏ, con cái không hề cố ý chọc giận người lớn, quan trọng là thái độ của cha mẹ đối với trẻ thế nào.

Chúng ta hãy phân tích thái độ của mình đối với trẻ, thái độ quyết định tất cả, khi thái độ thay đổi nghĩa là thế giới cũng trở nên hoàn toàn khác.

Thứ nhất, tình yêu của cha mẹ dành cho trẻ một phần đến từ sự thánh thiện, đáng yêu của đứa trẻ. Đa phần người lớn rất mâu thuẫn, một mặt muốn trẻ trưởng thành để thấy được thành quả nuôi dạy của mình, một mặt lại muốn trẻ mãi mãi nghe theo sự sắp đặt của cha mẹ, đồng thời cứ mãi nhỏ bé như vậy.

Thứ hai, trẻ không phải lúc nào cũng xuất hiện với vẻ mặt thánh thiện đáng yêu, đặc biệt là khi chúng biết nói “không” với cha mẹ, chúng ta phải làm thế nào? Thứ ba, cha mẹ coi trẻ là gì, đồ chơi, công cụ hay một con người thực sự? Thứ tư, nếu coi là một con người, cha mẹ coi trẻ là người thế nào? Là đồng nghiệp, bạn bè, lãnh đạo, đáng cứu tinh hay là người đồng hành? Tất cả những câu hỏi trên đều dẫn đến một hướng, trẻ không phải là thứ đồ chơi thuộc sở hữu riêng của bố mẹ, sẽ có một lúc nào đấy chúng đụng độ với chúng ta, nói “không” với những người sinh ra chúng, cho đến tận khi chúng đủ lông đủ cánh tự bay lượn và vượt khỏi tầm kiểm soát của cha mẹ để tự tìm cho mình một chân trời riêng.

Chương 4 - Giáo dục con trẻ



Để tránh “đóng băng tâm hồn” chúng ta cần liên tục chơi trò, nghĩa là luôn cười đùa, ca hát, nhảy múa, yêu thương, thử và cảm nhận.

Ashley Montagu

Quá trình trưởng thành của trẻ giống như một cuộc du ngoạn. Cha mẹ nên tạo cho con nhiều cơ hội để trẻ được tự mình du ngoạn, với tất cả những gì chính mình được trải qua trẻ sẽ hiểu được ý nghĩa của cuộc sống và trở thành một con người bản lĩnh.

Cưỡi thiên nga ngắm nhìn thế giới

Đừng quên điều quan trọng nhất

Lí do để sinh ra đứa trẻ có rất nhiều, nhưng đừng bao giờ coi con cái là thứ tài sản riêng, đặt lên đôi vai nhỏ bé của con quá nhiều mộng tưởng và kì vọng nhưng lại quên mất điều quan trọng nhất rằng đứa trẻ là một cá thể độc lập, sự trưởng thành của trẻ cũng tuân theo quy luật, nếu làm trái thì có thể ý tốt của cha mẹ sẽ chỉ nhận lại được sự đối đầu của con cái mà thôi.

Hàng ngày rất nhiều cha mẹ đứng ngoài trường học đưa đón con, ngay cả khi con đã lớn.

Cha mẹ nào cũng yêu thương con, nhưng đừng vì thực tế mà luôn luôn bao bọc, che chở con. Nếu quá bao bọc con, thì khả năng sinh tồn của trẻ sẽ trở nên kém cỏi, điều này lại càng nguy hiểm.

Để con thử sức

Chỉ cần thông thoáng một chút, chắc chắn cha mẹ sẽ tìm ra phương pháp vừa bảo vệ an toàn cho con vừa rèn luyện được tính độc lập cho con. Ví dụ hãy để trẻ đi xe chuyên đưa đón học sinh của nhà trường.

Sở với học sinh tiểu học, học sinh cấp hai lại có rất nhiều em tự đạp xe đến trường, nhìn chúng nhấp nhô trong dòng xe cộ nườm nượp ngoài đường, thực lòng tôi thấy nể phục cha mẹ chúng, vì không phải phụ huynh nào cũng dám cho con mình thử sức như vậy.

Một cô bé học phổ thông kể về việc mình đạp xe đi học, do đi nhanh quá, bị bố mẹ phát hiện nên đã ra lệnh “cấm đi đạp xe”. Nhưng cô bé cũng biết được rằng, ngay từ lần đầu tiên cô tự đạp xe đến trường, bố đã theo sau từng bước, âm thầm bảo vệ con gái, quan sát xem tay lái của con có vững vàng không và việc xử lý tình huống giao thông ra sao để có hướng dẫn cụ thể cho con, giúp con gái chuẩn bị mọi thứ thật tốt. Trách nhiệm và sự quan tâm của bố khiến đứa trẻ cảm thấy thật ấm áp, mỗi lần nhắc đến chuyện này cô bé đều kể với sự hào hứng và thật tình cảm, chính vì thế mà mỗi khi đạp xe cô bé đều hết sức cẩn thận, đi với tốc độ an toàn.

Trách nhiệm giáo dục của cha mẹ là để trẻ được “tự do”, nhưng “tự do” không đồng nghĩa với “bỏ mặc”, tự do vẫn bao hàm trách nhiệm, còn “bỏ mặc” thì không, chân lí của tình thương yêu là khiến người được yêu thương cảm thấy tự do. Người cha đáng kính kể trên có thể để con mình dũng cảm thử sức với tự do cũng là vì nó gắn liền với tuổi thơ của ông. Khi mới lên bảy, do những biến cố của gia đình mà ông đã phải lăn lộn kiếm sống, bước qua biết bao con đường, chịu biết bao khổ cực, cuối cùng ông đã tự tìm ra khả năng tiềm ẩn của bản thân mình, và biết làm thế nào để phát huy nguồn tài nguyên quý giá ấy.

Sự trưởng thành của một đứa trẻ chính là quá trình phát hiện ra chính mình, là sự tìm kiếm địa vị của bản thân trong xã hội, nói một cách đơn giản, mục đích cuối cùng của trưởng thành là thích ứng được với xã hội, học được cách sinh tồn. Do được sự bao bọc của gia đình mà quá trình trưởng thành của nhiều người cứ kéo dài mãi.

Thế giới của trẻ cũng có “biển đời” như của người lớn

Chỉ khi tự mình trải nghiệm người ta mới có thể thực sự hiểu về nhân sinh, thực chất quá trình trưởng thành của mỗi đứa trẻ cũng giống như một cuộc du ngoạn. Cha mẹ nên tạo cho con nhiều cơ hội để được tự mình “du ngoạn”, với tất cả những gì chính mình được trải qua trẻ sẽ hiểu được ý nghĩa của cuộc sống và trở thành một con người bản lĩnh.

Cuộc du ngoạn, thậm chí có thể bắt đầu từ “trường mầm non”, đó không phải là chốn vui chơi vô lo vô nghĩ của trẻ như người lớn tưởng. Cho đến tận bây giờ, không ít người lớn vẫn còn nhớ y nguyên cảm giác của những ngày học trường mẫu giáo.

Chỉ cần chúng ta có thể nhớ lại thời khắc đi học mẫu giáo của mình, chúng ta sẽ thấy rằng trường mẫu giáo đối với trẻ cũng giống như “biển đời” của người lớn vậy, ở đó chúng không nghĩ mình là trẻ con, chúng cũng giống người lớn, phải dũng cảm đối mặt để tìm được sự thích

ứng với môi trường.

Ví dụ, làm thế nào để kết bạn, sống thế nào để không bị bạn bè ghét bỏ; hay làm thế nào để thầy cô yêu quý, làm sao để không bị mấy bạn hung hăng bắt nạt; đồng thời trẻ cũng phải đối diện với nhiều nguy hiểm mà nhiều khi người lớn không lường hết như nước, điện, lửa... Suy nghĩ và ý thức của trẻ chưa phát triển toàn diện, nên khi đối mặt với cuộc sống trường mầm non nhiều phức tạp, đối với đứa trẻ điều đó còn kịch tính hơn cuộc sống ngoài xã hội của người lớn.

Dĩ nhiên, trường mầm non cũng có rất nhiều kỉ niệm đẹp, có ánh mặt trời, có tình yêu thương, có sự ngọt ngào và tiếng cười giòn giã, chỉ có điều nó hoàn toàn không phải một kết sắt an toàn. Ngay từ đầu trẻ đã khảo nghiệm cuộc sống bằng thế giới thực thu nhỏ của mình. Nếu cha mẹ coi trẻ như người bạn đường trong chuyến du ngoạn, cùng con chia sẻ kinh nghiệm và kiến thức trong suốt cuộc hành trình, thì việc giáo dục trẻ sẽ có ý nghĩa như một cuộc chuyện trò.

Giáo dục tự do là điều không thể thiếu

Giáo dục tự do của Montessori

“Tự do” là nguyên lí giáo dục cơ bản của Montessori.

Bà coi phương pháp giáo dục của mình là “phương pháp giáo dục trên cơ sở tự do”, bà nói, tự do nghĩa là trẻ không chịu bất cứ sự ép buộc nào từ người khác, không phải chịu mệnh lệnh hay sự áp đặt nào, có thể tham gia các hoạt động mà mình thích bất cứ lúc nào. Bà vẫn nhấn mạnh việc tự do trong một khuôn khổ nhất định.

Montessori cho rằng, những đứa trẻ bị chèn ép sẽ không bao giờ thể hiện được bản chất thực sự của chúng về khả năng sinh tồn và phát triển, giống như con bướm bị ghim đôi cánh ép trong quyển sách vậy, chúng không còn bản năng sinh sống.

Giáo dục tự do của Montessori không có nghĩa là bỏ mặc, điều quan trọng là dạy trẻ biết cách lựa chọn, điều đó thể hiện ở việc trẻ tự giác tuân thủ kỉ luật, “giúp trẻ biết phân biệt đúng sai, biết đâu là hành động đúng đắn. Ví dụ như tính vô trách nhiệm, vô lí, bạo lực, không theo thứ tự, chống đối các hoạt động tập thể đều là những hành động tuyệt đối nghiêm cấm, để làm được một cách triệt để cần kiên nhẫn hướng dẫn con, đó là một nguyên tắc căn bản trong việc duy trì kỉ luật”.

Nhưng dù thế nào, kỉ luật cũng không phải là công cụ chèn ép cuộc sống, nó được xây dựng trên cơ sở tự do, tuân thủ kỉ luật có nghĩa là tự kiểm soát bản thân chứ không phải khuất phục trước người khác. Vì vậy trong trường học của Montessori, học sinh được phép tự do hoạt

động, nói chuyện, thay đổi chỗ ngồi, thậm chí kê lại bàn ghế, nhưng tất cả những điều đó không khiến lớp học bị hỗn loạn. Trẻ sẽ dần trưởng thành trong môi trường như vậy, chúng biết những hành động nào không được phép, hiểu rằng giữ yên lặng và xếp thứ tự không phải là điều thầy cô giáo cần mà là chính bản thân mình cần, duy trì điều đó, sẽ khiến việc tuân thủ kỉ luật được rèn luyện thành một thói quen tốt, mà thói quen ấy là kết quả của việc trẻ chủ động lựa chọn chứ không phải do áp đặt mà có.

Giáo dục tự do cũng giống gảy đàn cầm

Hiện nay chúng ta cũng đang tiếp thu cách sống độc lập. Với xã hội đang ngày càng tự do, nếu bản thân lo sợ sự tự do thì sẽ mất đi rất nhiều cơ hội, nếu cẩn thận quá thì cuộc sống sẽ luôn bị dày vò. Cho trẻ một chút không gian tự do theo ý mình, ban tặng cho chúng quyền được tự do lựa chọn, chúng ta sẽ nhận được kết quả tốt ngoài sức tưởng tượng của mình, và chúng ta sẽ thấy được những sự diệu kì và sắc màu của cuộc sống.

Ví dụ những học sinh có kết quả học tập rất bình thường khiến cha mẹ phiền lòng, nhưng khi bước ra xã hội chúng lại làm được nhiều điều kì tích hơn cả sự mong đợi của bố mẹ. Nguyên nhân là do khả năng độc lập suy nghĩ và quyết đoán trong hành động đã giúp trẻ, những phẩm chất này chính là biểu hiện của tinh thần tự do, nó được hình thành từ sự tin tưởng, trao quyền hàng ngày của cha mẹ, cho dù việc trao cho trẻ những quyền ấy đối với những bậc phụ huynh khác có vẻ hơi quá đà.

Những biểu hiện bất ngờ của “trẻ ngoan”

Nếu yêu cầu trẻ phát triển dựa theo sự hoạch định của bố mẹ, không những trẻ không làm cho cha mẹ tự hào mà còn đem đến những bất ngờ “không mong muốn”. Vì trẻ là một người độc lập có suy nghĩ, tình cảm chứ không phải cỗ máy đã được lập trình sẵn, đừng quên rằng trẻ đều là những “nhà triết học đạo đức”, chỉ cần có thêm đôi cánh tự do là sức tưởng tượng của chúng có thể bay đến mây xanh. Vì thế cho dù trẻ gặp nhiều khó khăn hơn trong cuộc sống chúng lựa chọn, thì cha mẹ cũng không nên lo lắng.

Tự do đối với một đứa trẻ không phải là sự ban ơn có hay không cũng được, tự do là ngọn nguồn cho sức sống của chúng.

Lấy tự do của con khác gì đẩy con đến cái chết

Thỉnh thoảng chúng ta lại nghe thấy những trường hợp học sinh học tập tốt tìm đến cái chết, đó là những chuyện rất đau lòng. Vì thông thường mọi người đều cho rằng những học sinh xuất sắc luôn có một tương lai rộng mở, chúng không còn phải lo lắng, chắc chắn chúng đang rất

thỏa mãn với cuộc sống thuận lợi của mình. Vậy mà việc tự sát lại xảy ra, không ai tưởng tượng nó có thể xảy ra với một học sinh xuất sắc.

Thực tế cho thấy phần lớn các trường hợp này đều là nữ sinh, và các em thường sinh ra trong các gia đình không cho trẻ sự tự do, sự quản thúc nghiêm ngặt của cha mẹ khiến trẻ có biểu hiện xuất sắc bề ngoài, nhưng vì không có được một tâm hồn tự do nên đời sống tinh thần của trẻ dần khô khan. Trẻ quen với việc kìm nén, luôn giấu đi con người thực của mình. Bất cứ lúc nào trẻ cũng thể hiện mình trước người khác là một người xuất sắc như mong đợi của cha mẹ, dần dần trẻ quên đi việc thể hiện cảm xúc của chính mình, việc kìm nén lâu ngày sẽ dẫn đến hậu quả là trẻ tìm đến cái chết. Bi kịch là trước khi tự sát đứa trẻ đã để lại ấn tượng trong lòng mọi người là đứa trẻ lạc quan yêu đời, sống tích cực, việc bất ngờ tự sát đã khiến không ít người đưa chúng thành những nhân vật phi thường. Ví dụ họ ca ngợi đứa trẻ là người có dũng khí, đoán trước được số mệnh của mình hay là người những suy nghĩ sâu sắc... Vì những người xung quanh không thể tìm được nguyên nhân dẫn đến cái chết, dù đưa ra đủ các giả thuyết vẫn không lí giải được nên họ đành đưa ra những lí do thần bí để huyền hoặc bản thân.

Một học sinh cho biết, ngay từ khi học tiểu học cậu đã bắt đầu không thể hiện con người thật của mình, đến học trung học thì cậu để ý đến từng lời nói, đến khi học đại học thì cậu càng cho rằng việc thể hiện suy nghĩ thật sự của mình là điều tối kị. Bất cứ việc gì dù rất nhỏ nhưng không hợp với con đường thành công, cậu đều cảnh giác cao độ. Vì quá cẩn thận và quá kìm nén bản thân mà đến bây giờ cậu tự coi cuộc sống của mình là một màu xám u uất, tinh thần nặng nề, thậm chí cậu đã nghĩ đến việc kết thúc cuộc đời mình.

Có thể thấy rằng nếu một người nào đó khép chặt cánh cửa tự do, không cho mình một khe nhỏ hít thở thì cánh cửa địa ngục sẽ dần dần mở rộng, đúng như câu châm ngôn của người phương Tây “tự do hay là chết”.

Giành lại khoảng thời gian đã mất

Trường hợp tìm đến cái chết để chống lại bi kịch cuộc sống không nhiều, đa phần những đứa trẻ bị tước đoạt tự do sẽ bù đắp lại sự mất tự do của mình bằng nhiều cách như phá phách, tự kỉ, sống buông thả...

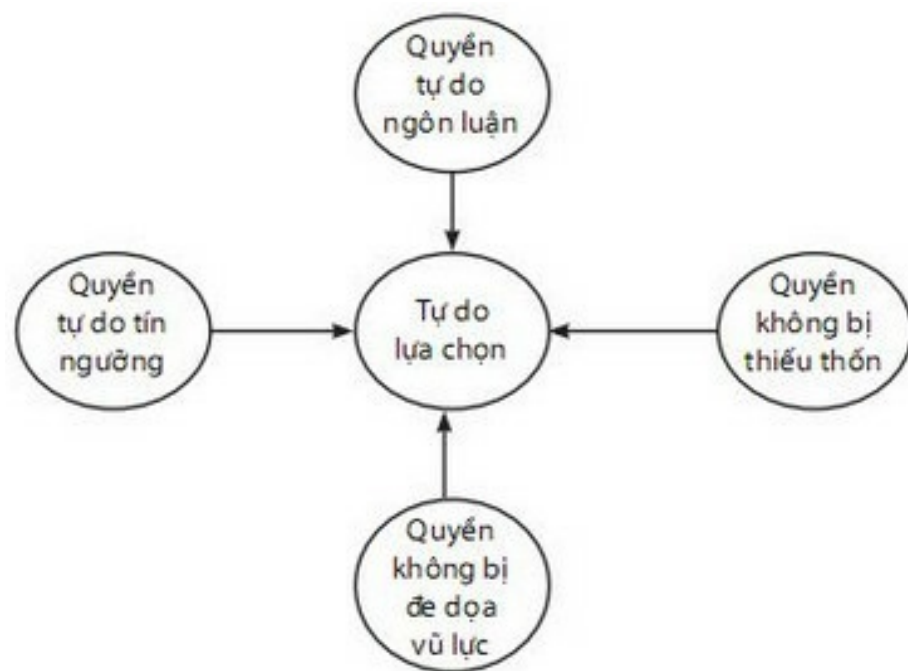
Một sinh viên mới tốt nghiệp kể chuyện, lần đầu tiên xa bố mẹ đến nơi khác nhận công tác, anh thấy rất thoải mái, tối nào cũng thức đến hai, ba giờ sáng mà không sợ bố mẹ rầy la. Quả thật, cậu đang hưởng thụ khoảng thời gian được giải phóng của mình.

Cậu thanh niên này kể rằng cậu ở nhà thường bị cha mẹ quản thúc rất nghiêm ngặt, từ chuyện mặc cái gì, chuyện kết bạn với ai cho đến việc ăn ngủ, thậm chí đến cả thời gian tan học và về

đến nhà cũng được quy định chặt chẽ, khiến cậu gần như không có chút tự do nào. Khi vào đại học, tuy việc quản thúc của cha mẹ có phần bớt nghiêm ngặt nhưng vì vẫn ở cùng, lại phụ thuộc kinh tế vào cha mẹ nên cậu vẫn chịu sự kiểm soát của cha mẹ. Sau khi tốt nghiệp cậu đến một nơi khác làm việc. Lúc này cậu quyết định hưởng thụ tuyệt đối quyền tự do đó để bù đắp lại những tháng ngày mất tự do.

“Bốn quyền tự do”

Có những người sợ tự do, sợ phải lựa chọn, vì họ muốn được ổn định, muốn nắm chặt không buông những thứ sẵn có, vì họ lo sợ nếu thay đổi hoặc mất đi những thứ hiện tại sẽ “không còn lần thứ hai”. Ngược lại, có những người không bao giờ sợ phải lựa chọn, thậm chí thường xuyên chủ động tìm kiếm sự thay đổi, họ luôn có niềm tin vào tương lai phía trước. Kiểu người thứ nhất thường không dám đưa ra ý kiến của mình, không có sự khoan dung, lúc nào cũng quá cẩn thận, và thường xuyên cảm thấy khó khăn, kiểu người thứ hai thì ngược lại, dám đưa ra chính kiến của mình, giỏi lí giải quan điểm của người khác, đối mặt với khó khăn nguy hiểm họ không tỏ ra sợ hãi, biết tìm cảm giác hài lòng cho bản thân.



Hình 5 - Bốn quyền tự do

Việc hình thành hai kiểu tính cách như trên chịu ảnh hưởng lớn từ môi trường giáo dục và trưởng thành. Vì vậy muốn rèn luyện con trở thành người dũng cảm, dám tự quyết định thì cần phải tạo ra một môi trường tự do, môi trường ấy phải hội tụ đủ bốn điều kiện:

- Tự do ngôn luận
- Tự do tín ngưỡng
- Quyền không bị đe dọa vũ lực và

- Quyền không bị thiếu thốn

Nội dung “bốn quyền tự do” rất đơn giản, như không khí, mặt trời và nước nhưng cuộc sống của chúng ta lại không thể thiếu, chỉ đơn giản đến vùng mà ở đó không khí loãng là chúng ta đã khó mà chạy nhảy được. Theo Franklin thì nội hàm của “bốn quyền về tự do” có mối liên quan với môi trường mà nhân loại cùng sinh sống, cũng có nghĩa đó là những điều kiện và nhu cầu cơ bản mà một cuộc sống lành mạnh cần có.

Thứ nhất, tự do ngôn luận là quyền được tự do phát ngôn và bày tỏ ý kiến của mình ở bất kỳ nơi nào trên thế giới.

Thứ hai, tự do tín ngưỡng là quyền được tự do sùng bái thượng đế ở bất kỳ nơi nào dưới bất kỳ hình thức nào.

Thứ ba, quyền tự do không bị đe dọa vũ lực, ở phạm vi thế giới có thể nói một cách tóm tắt thành: Trên thế giới không một quốc gia nào có thể tiến hành xâm lược vũ trang đối với bất cứ vùng, lãnh thổ khác.

Thứ tư, quyền tự do không bị thiếu thốn, nó có liên quan đến kinh tế, nó bảo đảm rằng người dân mỗi quốc gia trên thế giới đều có quyền được sống một cuộc sống ấm no, an toàn trong hòa bình.

Lời kết

Một quan niệm chính trị được ứng dụng vào giáo dục gia đình, vào mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái nghe có vẻ như quá quan trọng hóa vấn đề, nhưng đặt nó trong những giải thích về chính trị, mà tìm hiểu khái niệm của các từ ngữ như ngôn luận, tín ngưỡng, lo sợ, thiếu hụt, và đem chúng liên hệ với những sự kiện cụ thể chúng ta sẽ thấy chúng có mối liên hệ với cuộc sống, gia đình chặt chẽ:

- Thứ nhất, trong gia đình, bạn có cho phép trẻ mạnh dạn bày tỏ quan điểm của chúng không? Cho dù việc đó có thể dẫn đến cãi vã, hay sự nôn nóng vô lí của trẻ có thể trở thành thất lễ.
- Thứ hai, nếu con đường tương lai con bạn lựa chọn chỉ là công việc lau rửa kính trên các tòa cao ốc thì bạn có tôn trọng mong muốn của trẻ, chí hướng và cách sống mà trẻ lựa chọn không?
- Thứ ba, bạn có lo lắng khi trẻ thiếu hụt một khả năng nào đó hoặc thiếu mảng kiến thức nào đó không? Ví dụ như tính tự tin và sự quả cảm.
- Thứ tư, cuộc sống đầy rẫy những hiểm nguy, nếu gặp khó khăn trẻ yếu đuối, gục ngã, bạn sẽ chọn cách giúp trẻ có dũng khí, dạy con vượt qua nỗi sợ hãi, tự gánh vác trách nhiệm

của mình hay dạy trẻ cách làm thế nào để trốn tránh khó khăn đó?

Tất cả những mâu thuẫn gia đình, những va chạm trong quan hệ giữa cha mẹ và con cái đều xoay quanh bốn vấn đề ngôn luận, tín ngưỡng, lo sợ, thiếu hụt. Vì vậy trên thực tế bốn điều về tự do chính là bốn vấn đề lớn, bốn quyền lợi, đó là sự chuẩn bị về tâm lí và vật chất cho tự do.

Chương 5 - Tự do lựa chọn

Rất nhiều người vì không thể chịu đựng nỗi sợ hãi nên đã tự vẫn.

Điều đó cho chúng ta thấy, nỗi sợ còn khủng khiếp hơn cả cái chết.

Montaigne

Sợ là bản năng sinh tồn của con người. Con người luôn mang trong mình sự trải nghiệm về nỗi sợ, như sợ lửa, sợ nước, sợ rắn. Đó là điều cần thiết. Nó làm cho chúng ta tránh được sự nguy hiểm khi cần thiết, và cũng làm cho chúng ta luôn biết quý trọng sinh mạng.

Nhưng việc gì cũng phải có giới hạn của nó, có nỗi sợ hãi là cần thiết, nhưng không được vượt quá mức độ thông thường, vì nếu không nỗi sợ đó sẽ biến thành gông xiềng kìm hãm chúng ta. Khi đó chúng ta sẽ bỏ qua những cơ hội, sẽ trở nên thô bạo độc đoán trước mặt trẻ. Chúng ta sẽ như một vị đế vương càng lo sợ bị mất đi quyền lực thì càng tỏ ra tàn bạo đa nghi. Chúng ta nên tự tin và dũng cảm để tạo nên uy quyền đích thực cho chính mình.

Với trẻ em, tuy một số trẻ khi sinh ra đã có bản tính nhút nhát, nhưng tính cách đó có thể thay đổi trong quá trình giáo dục. Kết quả nghiên cứu cho thấy, nếu cha mẹ dạy con theo kiểu áp đặt thì đứa trẻ sẽ luôn nghe lời, e thẹn, thiếu tự tin, còn nếu cha mẹ dạy con theo kiểu tự do, thì đứa trẻ sẽ rất xông xáo, tự tin.

Nếu chúng ta biết nhìn nhận lại và đánh giá những gì đã trải qua trong cuộc đời mình, chúng ta sẽ thấy rằng khó khăn chỉ là tạm thời, trong mọi tình huống không bao giờ chỉ có một sự lựa chọn. Và điều duy nhất chúng ta cần là dũng khí.

Việc làm và sự bảo đảm luôn là nỗi sợ hãi lớn nhất của cha mẹ.

Sợ hãi sinh ra lo lắng

Việc làm

Chúng ta thường nghe thấy câu nói: “Tôi bị dọa nhiều nên quen rồi”. Ý của câu này là tôi đã quá quen với những thứ mà người khác mang ra dọa dẫm, nên đối với tôi, chúng không còn đáng sợ nữa, ngược lại tôi ngày càng can đảm hơn. Tuy nhiên cũng sẽ có một tình huống khác, đó là chúng ta bị dọa đến phát khiếp, đến nỗi gặp một việc còn con chúng ta cũng chẳng biết làm thế nào, và làm gì cũng phải suy nghĩ thật cẩn thận.

Thông thường, những bậc cha mẹ có cuộc sống ổn định, phúc lợi được bảo đảm sẽ dễ bị nỗi sợ

hãi tấn công hơn. Bởi vì họ sống trong sự bảo đảm, bảo đảm cả về kinh tế, nên điều họ lo lắng nhất là liệu con cái của mình có được thừa kế những lợi ích đó hay không, cuộc sống có được đảm bảo hay không. Phúc lợi luôn làm cho con người ỷ lại vào nó. Khi chúng ta có được phúc lợi thì không muốn để mất, và khi đạt được càng nhiều thì lại càng sợ mất hơn.

Việc làm và bảo đảm xã hội là nỗi sợ lớn nhất của cha mẹ. Mỗi lần lên lớp, mỗi lần thi cử, cha mẹ đều vì mục tiêu này mà phấn đấu và thật vất vả để đạt được. Họ lo lắng về việc làm và bảo đảm cho thế hệ sau, lại truyền cho con cái nỗi sợ hãi còn lớn hơn nỗi sợ hãi của chính mình.

Nhiều cha mẹ khi đưa con đi qua công trường, đã lấy hình ảnh lao động vất vả của người công nhân ra làm chủ đề cho buổi giáo dục về nỗi sợ hãi cho con. Họ miêu tả về lao động chân tay như là một lò tôi luyện muôn đời muôn kiếp không thoát ra được. Họ nói với con mình đây sẽ là kết cục nếu con không đi học. Họ coi việc quét dọn đường phố như một công việc phục dịch của nô lệ, khiến cho những nhân viên dọn vệ sinh trở thành đối tượng dè bủ của con mình.

Chúng ta chưa bình luận cách giáo dục này từ góc độ nhân quyền hay lòng tự trọng của người khác, mà nếu chỉ xét từ góc độ sinh tồn, thì cách giáo dục này vô hình chung đã đóng mất một cánh cửa mưu sinh trong tương lai của con cái họ. Ở đời không ai biết trước được điều gì, không ai có thể bảo đảm rằng cuộc sống của mình sẽ được ổn định mãi mãi. Có thể một lúc nào đó những kĩ năng lao động chân tay sẽ giúp chúng ta vượt qua khó khăn trong cuộc sống. Nếu coi thường lao động chân tay thì rất có thể chúng ta sẽ mất đi cơ hội cuối cùng.

Khơi dậy niềm vui lao động

Đa phần mọi người khi đến các nước Âu - Mỹ hay Nhật Bản sinh sống đều phải trải qua những ngày tháng lao động chân tay vất vả. Dù ở trong nước họ là giáo sư, tiến sĩ hay kỹ sư, thì khi ra nước ngoài họ cũng đều phải “được giáo dục lại” bằng lao động chân tay.

Một người ra nước ngoài định cư đã xin vào làm nhân viên dọn vệ sinh. Anh không thể tin rằng có một ngày vận hạn lại đến với mình. Bởi tại nước của anh, dọn vệ sinh là một công việc không vẻ vang gì và không có giá trị về trí tuệ, thậm chí nó được đánh giá là một công việc thấp hèn. Nhân viên làm công việc này chỉ làm cho xong chuyện, không hề có tinh thần trách nhiệm, chứ đừng nói đến việc tự hào với công việc của mình. Nhưng người Nhật thì không nghĩ như vậy.

Khi cùng làm công việc dọn vệ sinh, hiệu quả công việc của người Nhật và người Trung Quốc khác xa nhau một trời một vực. Người Trung Quốc thường cảm thấy công việc này không xứng với họ nên thường làm qua loa cho xong chuyện, và họ thường để lại rất nhiều rác ở những nơi ít người để ý đến. Nhưng người Nhật lại làm rất cẩn thận, tỉ mỉ, có kế hoạch, có biện pháp, họ

cố gắng để không bỏ qua thậm chí là một sợi tóc ở khe ghế sofa. Vì trong quan niệm về nghề nghiệp của người Nhật, bất cứ công việc nào chỉ cần làm thật hoàn hảo, là bạn có thể cảm nhận được giá trị của công việc.

Anh bạn trên hiểu được điều đó nên đã gạt bỏ tự ái, vui vẻ với công việc lao động chân tay, khơi dậy nhiệt huyết trong mình. Thái độ đã quyết định tất cả. Anh không những đã được nhận vào làm công nhân dọn vệ sinh, vượt qua khó khăn tạm thời, mà khi làm còn rất tận tâm. Anh đã được người khác tôn trọng và khen ngợi. Anh được tăng lương, trở thành tấm gương lao động mẫu mực trong công ty. Anh làm mẫu cho mọi người, lấy nhíp để lấy sợi tóc từ khe ghế sofa. Vinh dự này khiến anh thật hạnh phúc, anh cảm thấy như mình trở lại thuở ấu thơ, niềm tự hào và niềm vui ngày nào khi anh còn là một cậu bé được vinh dự nhận cờ đỏ vệ sinh lại ủa về.

Chỉ cần chế ngự được nỗi sợ hãi, chúng ta sẽ tìm thấy niềm vui và sự sáng tạo trong bất kỳ công việc nào. Khi hưởng niềm vui đó, chúng ta cũng nên chia sẻ với con mình để chúng cũng cảm nhận được tinh thần tự do của cha mẹ chúng.

Sức khỏe và an toàn

Tôi đã từng hỏi rất nhiều vị phụ huynh có con đang học ở nhà trẻ hoặc trường tiểu học, điều mà họ quan tâm nhất là gì. Họ trả lời rằng đó là sức khỏe và an toàn. Chúng ta đều biết trong cuộc sống có rất nhiều rủi ro, tất nhiên chúng ta phải có sự phòng bị. Nhưng nếu quá đề phòng thì lại có liên quan đến tính hay lo của cha mẹ.

Lo lắng cho sức khỏe

Mẹ: Cô Vương, 34 tuổi.

Con trai: Đào Đào, 6 tuổi.

Vấn đề lo lắng: Con trai thiếu tính tự lập.

Cô Vương: Từ nhỏ con trai tôi luôn bám lấy mẹ, cô giáo ở nhà trẻ nói cháu quá nhút nhát, sắp lên tiểu học rồi, nên dạy cháu tính tự lập, nhưng tôi thấy khó quá.

Tôi rất sợ cháu bị bạn bắt nạt khi để cháu chơi với những đứa trẻ khác trong khu. Mấy hôm trước có đứa bé con nhà hàng xóm bị bạn đánh toạc cả trán. Nếu đó là con tôi thì tôi sẽ xót xa biết bao. Hơn nữa ở bên ngoài người qua lại nhiều, tôi sợ cháu gặp phải người xấu. Nếu không có việc gì, tốt nhất để con ở trong nhà cho an toàn.

Tôi dạy cháu tự lo sinh hoạt hàng ngày ở nhà, nhưng cháu rửa mặt nhu mèo, chứ đừng nói đến giặt tất hay dọn đồ đạc. Thấy con làm cả buổi không xong, nên tôi nghĩ dù sao con vẫn còn nhỏ,

nên tôi giúp cháu.

Hình như tôi sinh ra đã có tính hay lo, nên luôn lo lắng cho con trai tôi. Tôi lo con mặc ít quá, mặc nhiều quá, lo con đói, lo con bị bắt nạt. Tôi cũng tự cảm thấy rất mệt mỏi, nhưng chẳng còn cách nào khác.

Bình luận: Hãy chấp nhận lần đầu tiên nhếch nhác của con.

Tâm lý học hành vi cho rằng, nỗi sợ của con người đến từ lần học đầu tiên và từ những lần học sau đó. Ví dụ, khi lần đầu tiên nhìn thấy rắn, đứa trẻ không biết thích mà cũng không biết sợ. Nhưng khi lần đầu tiên nhìn thấy nỗi sợ hãi của người lớn khi thấy rắn thì nó cũng học được cách sợ. Ngược lại, nếu thường xuyên nhìn thấy người và rắn vui đùa với nhau thì đứa trẻ cũng sẽ coi rắn như thú cưng mà không hề sợ hãi. Bởi vậy, những đứa trẻ quá nhút nhát phần lớn là do bố mẹ gieo vào đầu chúng quá nhiều nỗi sợ hãi. Người mẹ luôn lo sợ con mình bị đánh kể trên là một ví dụ.

Thực ra, việc xảy ra mâu thuẫn và xung đột với những đứa trẻ cùng lứa tuổi không phải là chuyện gì xấu. Nếu nhìn từ một góc độ khác, chúng ta có thể coi đó là cơ hội tốt để giáo dục trẻ về tính cạnh tranh. Trẻ sẽ học được các quy tắc cạnh tranh và học cách hợp tác. Muốn con mình không bị bắt nạt thì cách tốt nhất không phải là nhốt con trong nhà không cho tiếp xúc với bên ngoài, mà là dạy con bản lĩnh, dũng cảm đối mặt với mọi việc.

Còn về nguyên nhân con cái quá dựa dẫm vào cha mẹ, chúng ta có thể dễ dàng tìm ra câu trả lời.

Cha mẹ muốn dạy con tự chăm sóc bản thân, dạy con có tính tự lập, nhưng khi thấy con mình làm không đúng, thì lại không kiên nhẫn hướng dẫn con, không đôn đốc con một cách nghiêm khắc mà lại vội vàng làm thay, không cho con cơ hội rèn luyện độc lập. Cha mẹ đã quên mất thời thơ ấu của mình, quên mất rằng bất kỳ ai khi làm việc gì lần đầu tiên cũng không ra đầu vào đầu, và đều cần phải có một quá trình thích nghi từ lạ lẫm đến thành thạo, bất kể là lần đầu tiên rửa bát hay là lần đầu tiên hẹn hò.

Muốn rèn cho con tính tự lập, thì cha mẹ phải biết chấp nhận những điều không mong muốn có thể đến khi chúng ta áp dụng biện pháp giáo dục tự do, giáo dục độc lập và hãy khoan dung cho lần đầu tiên của con.

Để cho trẻ đi ra ngoài, để chúng tự do hoạt động, chúng sẽ giống như những con thú nhỏ tự chủ động học những quy tắc sinh tồn, học cách lựa chọn cách làm phù hợp với hoàn cảnh. Cũng có lúc không tránh khỏi bị đói bị khát, mặt mũi bẩn thỉu, tóc tai bù xù, nhưng chính trong những hoàn cảnh đó trẻ đã rèn luyện được tính tự lập. Nếu không trải qua những việc đó và không

chấp nhận điều không mong muốn, cuộc sống của trẻ sẽ không thể an toàn, mà ngược lại, khi bị ngăn cách với thế giới bên ngoài, trẻ sẽ mất đi cảm nhận chân thực về thế giới hiện tại và khó có thể tự tạo ra một cuộc sống thuộc về chính mình. Có những sinh viên thất nghiệp có thể ngồi lì cả ngày ở nhà chơi điện tử chứ không chịu ra ngoài tìm việc, đây là một kiểu biểu hiện cực đoan.

Cha mẹ thường lo lắng: “Nhỡ con có chuyện gì thì sao?” Thực ra, có chút chuyện gì đó xảy ra với trẻ là chuyện bình thường. Thực ra, những đứa trẻ chưa từng làm cha mẹ lo lắng lại rất có thể có một mối đe dọa nào đó. Những đứa trẻ luôn nghe lời bố mẹ rất có thể đang kìm nén mình, đến nỗi chúng trở nên yếu đuối, không thể chịu nổi thử thách. Chúng luôn lo lắng mình không làm người khác hài lòng, luôn lo sợ về những gì sắp đến. Người mẹ trong câu chuyện nói cô “sinh ra đã hay lo lắng” cho thấy rằng từ nhỏ cô đã luôn nghe lời người khác, lo lắng cho người khác, chịu đựng vì người khác mà chưa bao giờ là chính mình.

Những bậc cha mẹ luôn lo lắng con cái gặp phải chuyện gì không hay có thể đang né tránh quá trình phản kháng phải trải qua khi còn nhỏ. Những chuẩn mực trong cuộc sống làm cho họ sợ thay đổi, sợ thử thách, vì thế họ đã gieo nỗi sợ đó vào đầu con cái mình.

Những nghiên cứu về hành vi của con người cho thấy, nỗi sợ hãi của con người sẽ thường biến thành bạo lực với kẻ yếu.

Vì sợ mà bạo hành

Ngày nay chúng ta thường nghe người khác nói, hãy đối xử tốt với mình, hãy yêu chính bản thân mình. Quả là chí lý. Rất nhiều người đã làm theo, họ đi mua sắm quần áo, trang sức, họ thề rằng sẽ tạm biệt cuộc sống tiết kiệm trước đây. Nhưng xa xỉ có phải là yêu bản thân mình không? Tại sao có rất nhiều người giàu vẫn thường oán trách mình và không vui? Nói một cách chính xác thì xa xỉ không phải là yêu bản thân mình mà chỉ là yêu những thứ mình mua về thôi. Những thứ đồ đó làm thỏa mãn nhu cầu tâm lý của mọi người, bù đắp những khiếm khuyết về sinh lý, và tạm thời làm cho họ quên đi sự không hoàn hảo của mình.

Một ngày nào đó khi quay trở về với cuộc sống bộn bề thường ngày, họ lại phải đối mặt với sự già nua không thể tránh khỏi, với lý tưởng không được thực hiện, với tình cảm không thể cứu vãn, và cả với những đứa trẻ càng ngày càng khiến họ lo lắng. Khi đó nỗi sợ hãi lại ủa về, vì đột nhiên họ cảm thấy mình không thể tự chủ được.

Nguy cơ không tự chủ ở tuổi trung niên

Khi bước vào tuổi trung niên, trên có bố mẹ già dưới có con cái, các bậc cha mẹ dường như

phải chịu áp lực của cả xã hội. Khi không thể chịu đựng được, họ sẽ gặp phải nỗi sợ mất khả năng kiểm soát với cuộc sống hàng ngày. Đó chính là “nguy cơ tuổi trung niên”.

Khi mất kiểm soát với gia đình, chúng ta không biết giữ hạnh phúc gia đình như thế nào. Khi mất kiểm soát với sự nghiệp, chúng ta không biết liệu có còn cơ hội thăng tiến hay không. Khi mất kiểm soát với con cái, chúng ta không biết liệu khi lớn lên chúng có như mong đợi của chúng ta không. Những nỗi sợ đó không thể giải quyết bằng việc đi mua những thứ đồ xa xỉ về, mà chỉ có thể giải quyết bằng cách yêu bản thân mình nhiều hơn.

Theo nguyên tắc của tâm lý học chủ nghĩa nhân bản, cái gọi là yêu bản thân mình chính là chấp nhận sự không hoàn hảo của mình, mở lòng với cuộc sống không trọn vẹn, sau đó mới có thể đối xử tốt với những đứa con không hoàn hảo của mình. Nếu không thể chuyển hóa nguy cơ, mà vẫn yêu cầu nghiêm khắc với chính mình và với người khác, thì chúng ta rất dễ trút bực dọc lên đầu những đứa trẻ, vì chúng là kẻ yếu.

Những nghiên cứu về hành vi của con người cho thấy, nỗi sợ của con người thường chuyển hóa thành bạo lực với kẻ yếu. Điều này thường xảy ra trong chiến tranh. Tội ngược đãi dân thường, thường do những kẻ bại trận gây ra. Vì họ đã chịu đựng đến tột cùng nỗi sợ hãi, nên họ cần phải trút nỗi sợ đó lên những người dân thường, để được bù đắp lại về mặt tâm lý. Tương tự như vậy, trong gia đình, những vị phụ huynh yêu cầu nghiêm khắc với chính mình thì cũng sẽ không tha cho con trẻ. Và họ cũng thường sinh trưởng trong một gia đình khắt khe với con cái.

Tôi đã đọc một bài viết của một người ca ngợi hết lời người cha của mình. Tôi cảm thấy người cha này giống như một bạo chúa chỉ biết ức hiếp kẻ yếu, lạm dụng quyền lực của mình. Nhưng tác giả bài viết lại “hiếu” và cảm kích tất cả những gì người cha đã làm và nói rằng mình được rất nhiều từ người cha. Tôi thật sự lo lắng, liệu anh ta sẽ đối xử với con cái mình như thế nào. Chúng ta cùng đọc bài viết này.

Biết ơn - Đoạn trích và nhận xét

Bài viết rất cảm động. Nhưng khi bỏ đi vẻ cảm tính bên ngoài mà phân tích bằng lý tính tôi nhận thấy có rất nhiều quan điểm phải xem xét lại. Người cha trong bài viết cảm thấy sợ hãi, và ảnh hưởng của việc truyền cho con nỗi sợ hãi bằng giáo dục lại là “*hiệu ứng Stockholm*”.

Hiệu ứng Stockholm xuất phát từ một vụ án bắt cóc con tin ở Stockholm, Thụy Điển. Sau khi con tin được cảnh sát giải cứu đã tuyên bố cô yêu kẻ bắt cóc mình. Đó là vì, khi bị giam hãm một thời gian dài và luôn bị uy hiếp mà không có cách nào trốn chạy, vì sinh tồn và cũng vì tự lừa dối mình, nên con tin đã tự ép buộc mình chấp nhận hành vi của kẻ bắt cóc, lấy lòng hân, hiếu hân, thậm chí biến giả thành thật, phục tùng và yêu hân thật lòng.

Trong bài viết này, sự ngược đãi của người cha và sự chấp nhận của người con đều xuất phát từ nỗi sợ hãi. Khi đọc những trích đoạn của bài viết này, chúng ta sẽ thấy rằng, mỗi đoạn hồi ức dường như là miêu tả sự giày vò của người cha với người con chứ không phải là biểu hiện tình yêu thương nữa. Chúng ta cùng phân tích từng đoạn.

(1) Ngày đầu tiên vào lớp một, cha đã dẫn con đi và để con nhớ đường tới trường. Sau đó con bắt đầu tự lập. Trời mưa trời gió cha cũng không đưa đón, cho nên con biết con phải tự chú ý tới an toàn giao thông, tự nhớ mang ô, tự học cách giao lưu với các bạn, ví dụ như cách mượn ô.

Nhận xét: Có lẽ người cha này quá nôn nóng trong việc rèn luyện tính tự lập cho con, quá lo lắng tới khả năng sinh tồn của con sau này mà ngay cả khi trời mưa gió cũng không đưa đón một đứa trẻ mới chỉ học lớp một. Bất kể là vì lý do gì, đó không phải là cách biểu hiện tình cảm của một người cha bình thường, mà đó là sự lạnh lùng gây ra bởi nỗi sợ hãi.

(2) Từ ngày đầu tiên con đi học, cha chưa từng kèm con học. Khi học thuộc lòng nhà trường yêu cầu phải có chữ ký của bố mẹ, cha luôn tự mình ký. Đương nhiên, sau này đều là do con bắt chước chữ ký của cha. Cho nên, con biết phải tự mình tranh thủ thời gian làm bài tập. Bởi vì bất kể là kéo dài thời gian đến bao giờ; thì con cũng phải tự mình đối mặt với thầy cô giáo. Có chữ ký của bố mẹ không có nghĩa là con đã học thuộc, bố mẹ chưa ký cũng không có nghĩa con không thể học thuộc. Cha nói với con rằng con học vì chính bản thân mình chứ không phải vì cha. Con phải tự chịu trách nhiệm.

Nhận xét: Trẻ con suy cho cùng vẫn là trẻ con. Khả năng tự chủ và khả năng hiểu biết vẫn còn kém. Có những lúc trẻ cho rằng làm bài tập là việc của người lớn, người lớn không kèm cặp không kiểm tra thì khó có thể đảm bảo rằng chúng sẽ hoàn thành nhiệm vụ học tập của mình. Vì vậy kèm và kiểm tra con học là điều nên làm. Đó cũng là cách thể hiện tình cảm giữa cha mẹ và con cái. Người cha trong bài viết không kèm con học, mà lại rèn luyện tinh thần trách nhiệm của con quá sớm.

(3) Từ nhỏ cha đã bắt con luyện viết chữ. Một đứa trẻ không kiên nhẫn như con thường bị đánh đòn chỉ vì không chịu khó luyện. Cho nên, giờ con là người rất kiên nhẫn. Con đã trở thành một đứa trẻ kiên nhẫn ngồi luyện viết chữ trong khi những đứa trẻ khác đang chơi đùa, luyện xong chữ mới đi chơi, để luyện được cách tập trung khi viết chữ. Tất nhiên để có được điều đó con đã bị đánh đòn hết lần này đến lần khác. Và con đã rút ra bài học cho mình.

Nhận xét: Đối với trẻ em, viết chữ và bị đánh thường đi đôi với nhau. Các bậc phụ huynh cũng thường dùng biện pháp này. Thế nhưng, đánh không phải là cách duy nhất để phạt trẻ. Không cho xem ti vi, không cho đi chơi cũng là những cách phạt có thể giúp trẻ hình thành ý thức trách nhiệm. Đánh mắng nhìn chung không thể làm cho trẻ tự giác hơn, mà lại tăng thêm tâm

lý sợ hãi.

(4) Khi con làm bài tập cha không bao giờ vắn nhỏ ti vi, khi con luyện viết chữ, khi con đứng ngồi không yên thì cha luôn vắn tiếng ti vi to lên. Cho nên, giờ con có thể làm bất kỳ việc gì trong một môi trường ồn ào. Cho dù bên ngoài có chiêng trống ầm ĩ, chỉ cần con muốn, con vẫn có thể ngủ ngon lành. Con có thể dễ dàng tách mình ra khỏi thế giới xung quanh để làm việc của mình.

Nhận xét: Trẻ con vẫn chỉ là trẻ con, sức tập trung kém hơn người lớn rất nhiều. Quá trình tâm lý của trẻ mang tính tùy ý và không ổn định. Chúng dễ bị môi trường xung quanh chi phối mà chuyển hướng chú ý. Người cha này lại cố ý để tiếng ti vi to trong khi con đang viết chữ mà lại không cho con xem. Cách làm này thực chất là một kiểu ngược đãi về mặt tinh thần. Còn về lợi ích mà cách giáo dục này mang lại, theo tôi thấy không đáng tin mấy. Bởi vì, một người khi bị bắt buộc phải tách mình ra khỏi sở thích cá nhân từ nhỏ, thì lâu dần đó sẽ là nguyên nhân gây ra tâm lý bắt ép, lo lắng.

(5) Khi ăn cơm, những món con không thích thì cha lại thường trút hết món đó vào bát của con và bắt con ăn hết. Vì thế giờ con không hề kén ăn. Cha nói, ngay cả việc ăn những món không thích cũng không làm được thì khi gặp khó khăn lớn sao có thể vượt qua. Đúng vậy. Con có thể không ăn những món mình không thích, nhưng khi gặp phải khó khăn thì con làm sao mà né tránh được. Con đã biết biến những món không thích thành món yêu thích, biến những khó khăn không thể né tránh thành thử thách khơi dậy ý chí chiến đấu.

Nhận xét: Trẻ con kén ăn là điều không nên, nhưng cách giáo dục tốt nhất là cha mẹ làm gương cho con, kiên nhẫn thuyết phục con. Tôi đã gặp một người cha hoàn toàn khác người cha này. Con của ông cũng không thích ăn củ cải như nhiều người khác. Người cha đó bèn ra sức nói về lợi ích của củ cải, vừa nói vừa khuyến khích con mỗi bữa ăn được ba miếng củ cải to là coi như đã hoàn thành nhiệm vụ. Cách rèn luyện này làm củ cải trở thành món ăn ngon được trẻ chấp nhận. Nếu không thuyết phục trẻ mà bắt trẻ phải ăn, thì khi lớn lên trẻ vẫn không thích món đó.

(6) Cha chưa bao giờ khen con. Khi con được nhận phần thưởng, khi con đứng thứ nhất, thì cha chỉ nói còn người khác giỏi hơn. Nhưng khi con thi không tốt, khi con thất bại, thì cha lại phạt con rất nặng. Cha chưa bao giờ nói: “Không sao, vẫn còn có cơ hội”. Cha nói làm sai thì bị phạt, làm đúng thì là điều đương nhiên. Vì thế giờ con rất cẩn thận trong từng việc làm của mình. Khi làm sai con sẽ sửa ngay, nếu có bị phạt thì con cũng chấp nhận. Con cũng biết cách kìm nén mình, giữ bình tĩnh khi con đạt thành tích tốt. Con cũng tự bảo mình, con có thể làm được tốt hơn thế, chắc chắn là phải điều chỉnh lại chỗ nào đó.

Nhận xét: Trong quá trình dạy trẻ, nếu chỉ có trừng phạt mà không có cổ vũ khích lệ thì khó

tránh khỏi việc đẩy trẻ vào tình trạng luôn lo lắng, đau khổ, và rất có khả năng trở thành nỗi giằng vò triền miên, đến một lúc nào đó tinh thần sẽ suy sụp. Khi chúng ta luôn cảm thấy mình làm chưa tốt thì chúng ta sẽ không bình tĩnh và không vui được. Mà phần lớn chúng ta sẽ luôn cảm thấy chán ghét bản thân mình. Khi con người chán ghét bản thân mình thì họ sẽ suy sụp.

(7) Từ trước đến giờ đối với tất cả mọi việc của con, cha chỉ quan tâm tới kết quả, với thi cử cha chỉ quan tâm tới thành tích, với thi đấu cha chỉ quan tâm đến ngôi thứ. Cha nói rằng: “Tại sao người khác làm được còn con lại không?” Bởi thế bây giờ khi làm bất cứ việc gì con đều không dễ dãi với bản thân. Trong quá trình làm thì tất nhiên phải nỗ lực và tất nhiên là cũng phải có kết quả tốt. Việc nghiêm túc với mục tiêu của mình đã giúp con phát huy tối đa khả năng của mình. Nhưng tất nhiên cũng có lúc con thất bại, nhưng khi đó con không viện cớ “mình đã cố gắng rồi” để tha thứ cho mình. Thất bại là thất bại, nguyên nhân là do tự mình làm chưa tốt, nên không thể tha thứ cho mình được.

Nhận xét: Không viện lý do cho việc thất bại, dũng cảm gánh chịu hậu quả đương nhiên là một thái độ đúng đắn. Nhưng nếu không thể tha thứ cho mình, chỉ coi trọng kết quả chứ không quan tâm đến quá trình làm thì sẽ tự đặt ra cho mình một tiêu chuẩn rất khắt khe. Những tiêu chuẩn khó mà đạt được đó sẽ làm cho bản thân mình mãi mãi có cảm giác thất bại, và cuối cùng sẽ trở thành kẻ thù của chính mình và của lòng khoan dung.

(8) Khi cha còn trẻ cha rất nóng tính. Con chỉ cần nói sai một hai câu là cha nổi giận. Vì thế con luôn cân nhắc từng lời nói. Con càng lớn thì càng chín chắn. Khi còn nhỏ con sợ cha giận, và ngay cả bây giờ con cũng luôn nghĩ tới cảm nhận của cha để chú ý từng lời ăn tiếng nói.

Nhận xét: Khi trẻ nói chuyện với người lớn mà người lớn quá nghiêm khắc, sẽ khiến trẻ sợ nói sai mà luôn cảm thấy căng thẳng, rất dễ dẫn đến hiện tượng nói lắp, chứ không phải là việc cân nhắc câu chữ một cách chín chắn.

(9) Tình yêu của cha dành cho con thật sâu đậm, cha sợ con bị dẫm kích và tổn thương, sợ con không thể tự bảo vệ mình. Bởi vậy, khi tiêm phòng con thấy đau, cha cũng lạnh lùng không nhìn. Cha muốn bảo vệ con nên nếu có thể chịu đựng thay con, cha nhất định sẽ không do dự. Con biết cho dù có phải hy sinh mạng sống vì con cha cũng sẽ sẵn sàng.

Cha sợ khi cha không ở bên con, cha không thể che mưa, che gió cho con, lúc đó con sẽ không biết phải làm thế nào, cho nên cha chỉ có thể dạy con cách đối mặt với nó. Thậm chí cha biết khi làm thế con sẽ hận cha, không hiểu cha, tranh cãi với cha, hiểu lầm cha, nhưng cha vẫn làm. Cha từng nói: “Cha biết bây giờ con hận cha, nhưng sau này con sẽ cảm ơn cha đấy”. Con thậm chí không dám nghĩ khi nói câu đó trong lòng cha buồn thế nào. Tình yêu vô hạn của cha dành cho con lại bị con hiểu lầm, nhưng cha vẫn yêu thương con vô hạn. Vậy thì giờ đây con làm sao có thể

so đo tính toán đến cách dạy dỗ của cha?

Quan niệm sai lầm khi coi đời người là chiến trường

Đoạn kết bài viết nói với chúng ta rằng, không nên nuông chiều con cái, mà nên để chúng tự gánh chịu khó khăn và trách nhiệm trong cuộc sống. Cha mẹ sẽ có ngày không còn ở bên con cái, khi đó họ không thể làm giúp con mọi việc.

Dường như quan điểm đó rất hay. Nhưng người cha trong bài viết lại quá nhạy cảm. Ông quá sợ hãi. Ông sợ con mình sẽ dựa dẫm cha mẹ, nên ngay từ sớm ông đã đối xử với con rất nghiêm khắc, ông hy vọng con mình nhận thức được sự tàn nhẫn của cuộc sống sớm hơn những đứa trẻ khác, để giành ưu thế trong các cuộc cạnh tranh sau này. Thế giới trong trí tưởng tượng của ông đầy sự bon chen, cạnh tranh, cách ông dạy con mình thật lạnh lùng. Nói cách khác, đó gọi là “thắng ở vạch xuất phát”.

Có thể “thắng ở vạch xuất phát” hay không thì chưa ai dám khẳng định. Bởi vì cái cách giáo dục thô bạo, áp đặt, cố chấp đó quả là không thể lý giải. Hiệu quả tích cực được nói đến trong bài viết thực tế là đang đi ngược lại quy luật tự nhiên, khiến mọi người nghi ngờ. Điều làm tôi ngạc nhiên hơn là, người con trong bài viết lại có một tình cảm sâu sắc với cách giáo dục theo kiểu ngược đãi này, thậm chí nó còn xuất phát từ sự chấp nhận từ trong tâm khảm. Có thể người con đã có được sự thành công tạm thời và sẽ áp dụng biện pháp này cho thế hệ sau.

Đối với người cha trong bài viết, cuộc sống như là một chiến trường khốc liệt, người con là cảm tử quân sắp xông vào trận địa quân địch. Trong trận địa, không có quá trình chỉ có kết quả, không có sự thương xót chỉ có máu và súng đạn, không có sự suy nghĩ chỉ có sự phục tùng. Chỉ có như thế, khi đối mặt giữa sự sống và cái chết trên chiến trường, người lính mới có thể cố hết sức giữ lấy tính mạng của mình để tiêu diệt kẻ địch.

Nguyên lý đó nếu áp dụng cho huấn luyện quân sự thì không phải tranh cãi gì nữa. Nhưng nếu áp dụng cho giáo dục gia đình, đặc biệt là giáo dục trẻ em thì đó lại là một sai lầm nghiêm trọng. Bởi vì những người lính được huấn luyện đều đã đủ 18 tuổi, nhân cách đã cơ bản được định hình, việc rèn luyện nghiêm ngặt sẽ không gây nên tổn thương tâm lý nặng nề. Còn nhân cách của trẻ em vẫn chưa được định hình, dùng tư duy trong chiến tranh để giáo dục trẻ em sẽ tạo sức ép tâm lý cho trẻ, giết chết tính sáng tạo của trẻ, cuối cùng làm cho trẻ trở nên lạnh lùng, nhút nhát.

Nguyên nhân hoảng sợ

Sợ thất bại

Yêu cầu hoàn mĩ

Chương 6 - Tự do tín ngưỡng



Khi con người sắp mất đi mọi thứ, họ vẫn có quyền tự do chọn lựa thái độ sống, Đó là điều không ai có thể tước đoạt được.

Viktor Emil Frankl M.D

Cuộc sống của mỗi người mỗi khác, không ai sao chép của ai. Cha mẹ nào đó thành công trong cách giáo dục con cái không có nghĩa là cách giáo dục của họ có thể áp dụng cho tất cả mọi người. Nếu phải lựa chọn một phương pháp nào đó thì chỉ có thể là tự do giáo dục.

Thế nào là giáo dục đích thực?

Chúng ta hãy xem câu chuyện sau:

Trường học động vật

Một hôm, các loài vật tập trung lại và quyết định mở một trường học. Chúng lập ra một ủy ban giáo dục gồm sư tử, điều hâu, cá heo, sóc và vịt.

Sư tử cho rằng chạy phải là môn bắt buộc, điều hâu lại nghĩ mọi người ai cũng phải học bay, cá heo - rất có tổ chức để làm nhà thơ thì nói: “Không học bơi, thì không gọi là giáo dục đích thực”. Sóc cũng đưa ra đề nghị của mình: Mọi người nên học trèo cây. Sau khi tập hợp ý kiến của mọi người, ủy ban giáo dục đã soạn thảo một đề cương dạy học. Trong phần mở đầu của đề cương có viết như sau: Mọi công dân trong vương quốc loài vật đều phải học tất cả các môn quy định trong đề cương.

Sư tử luôn giỏi nhất trong môn chạy, nhưng môn trèo cây lại khiến nó vô cùng vất vả, nó liên tục bị ngã từ trên cây xuống. Cột sống của nó bị ảnh hưởng đến mức không còn chạy được bình

thường như trước nữa. Bởi vậy, nó không đạt điểm cao nhất trong môn chạy, thậm chí điểm còn thấp hơn những con vật khác.

Điều hâu là nhà vô địch về bay, nhưng đến môn bơi thì hai cánh của nó lại tỏ ra quá yếu, và còn bị thương nữa. Điểm số môn bay của nó lại chỉ bằng của sóc mà thôi. Điều hâu chưa bao giờ qua môn bơi, càng không nói đến môn trèo cây.

Tiếp theo, khi cá heo học chạy, sóc học bay thì càng cười ra nước mắt.

Chỉ có vịt là môn nào cũng biết, nhưng nó lại chẳng giỏi môn nào cả. Vì vịt luôn giữ kỷ luật nên nó được miễn môn trèo cây. Từ thành tích của vịt, mọi người đã thấy được thành quả của đề cương giáo dục.

Cuối cùng, các loài vật đã nhận thấy đề cương giáo dục của chúng tẽ đến mức nào.

Thông qua câu chuyện này, chúng ta thấy giáo dục là khơi dậy tiềm năng của học sinh, phát huy khả năng bẩm sinh của họ, để họ hiểu ra chân lý, chứ không phải là áp dụng một mô hình có sẵn cho tất cả mọi đối tượng, không phải là cố gắng nhồi nhét một ít kiến thức vào đầu óc non nớt của trẻ. Nếu chúng ta không muốn con mình trở thành một con sư tử không còn đủ sức để chạy, một con điều hâu không thể bay hay một con vịt không có tài cán gì đặc biệt, thì chúng ta phải cho chúng một nền giáo dục đích thực, chứ không nên dạy chúng những thứ giáo điều.

Giáo dục của trường học động vật không phải là giáo dục đích thực. Sư tử, điều hâu, cá heo vốn có khả năng bẩm sinh của riêng mình nhưng lại không được quan tâm một cách đầy đủ, không được khơi dậy tiềm năng, nên cuối cùng đã đánh mất khả năng của mình và trở thành vật hy sinh cho một đề cương giáo dục “phát triển toàn diện”. Bởi vậy, giáo dục đích thực chính là tìm đến hứng thú của trẻ, phát huy khả năng của chúng, từ đó giúp trẻ tự giác học tập coi học tập là niềm vui.

Ví dụ, người học khoa học tự nhiên thường đề cao lý tính, thích suy luận, họ coi thường văn học và nghệ thuật, họ chỉ chú ý đến tư duy lý tính, nên khi gặp vấn đề về tình cảm, mâu thuẫn gia đình, thì họ thường thiên về hướng giải quyết cứng nhắc. Vợ của các kỹ sư xây dựng thường phàn nàn rằng chồng mình không hiểu gì về tình cảm. Ngược lại, những người làm trong lĩnh vực văn học nghệ thuật tuy nhạy bén về mặt tình cảm nhưng lại rất sợ suy luận logic, nên họ thường rất kém trong các việc tính toán chi tiêu sinh hoạt hay đầu tư. Nhưng dù thế nào đi chăng nữa thì tín ngưỡng của mọi người là giống nhau.

Ai cũng hy vọng mình có thể phát huy được sở trường và hạn chế được nhược điểm, phát huy tài năng của mình trong lĩnh vực mà mình chiếm ưu thế, tận hưởng niềm vui sáng tạo. Do vậy,

tự do lựa chọn chính là tín ngưỡng chung của mọi người. Chỉ có tự do lựa chọn, tự do sáng tạo, con người mới tìm ra chân lý.

Mọi người đều là “vua bếp” - “thần làm”

Trong các cách thiền, có một cách gọi là “thiền khi làm việc”, có nghĩa là con người và công việc hòa vào làm một. Chỉ khi làm được như vậy, chúng ta mới có thể sáng tạo để tìm ra chân lý.

Trong bộ phim Vua bếp, Châu Tinh Trì đã tổng kết: ai cũng đều là vua bếp, đây cũng là cách gọi khác của “thiền khi làm việc”. Có nghĩa là khi chúng ta yêu công việc của mình, thì ai cũng có thể là người giỏi nhất.

Giống như Đức Phật dạy chúng ta rằng: “Không phải là chỉ ra chân lý, mà là cuộc sống ở trong chân lý mới là mức độ hành vi cao nhất. Làm bạn với tài năng, làm bạn với sáng tạo, chính là cuộc sống ở trong chân lý.

Những mục tiêu không làm cha mẹ hài lòng

Sự lo lắng về nghề nghiệp trong tương lai sẽ ảnh hưởng trực tiếp tới sự lựa chọn nghề nghiệp của đứa trẻ. Những chuyên ngành được nhiều người ưa chuộng mà thực tế luôn được cha mẹ khuyến khích, những ngành khó tạo ra được hiệu quả trực tiếp thường bị cười nhạo và cản trở. Tất nhiên đây không phải vấn đề gì mới mẻ, cho dù là thời Hy Lạp cổ đại hay thời Xuân thu Chiến quốc, thì các lĩnh vực triết học, nghệ thuật, văn học luôn đạt được những thành tựu đáng ngưỡng mộ, nhưng lựa chọn nghề trong lĩnh vực đó lại làm cho người ta hoài nghi về tính mưu sinh.

Tiểu thuyết *Khát vọng cuộc sống* của Van Gogh rất đáng để chúng ta suy ngẫm. Tiểu thuyết đã kể lại cuộc sống nghệ thuật của bậc thầy trường phái ấn tượng này. Lý do mà cha ông phản đối ông đi theo con đường nghệ thuật là: “Thời trẻ ai cũng muốn làm nghệ thuật”. Thật may là người cha này đã không quên thời trẻ của mình, ông thấu hiểu được sự đam mê nghệ thuật của con trai mình, ông biết rằng mỗi đứa trẻ đều có nhu cầu đó. Nhưng ông lại cho rằng, sự đam mê đó chỉ là nhất thời, cuối cùng con mình cũng sẽ tỉnh ngộ, cho nên nếu ai coi nghệ thuật là nghề của mình, thì đến một lúc nào đó người đó chắc chắn sẽ hối hận. ông muốn con trai mình trở thành mục sư.

Thực tế, cuộc sống của Van Gogh rất khổ cực, trong lúc tuyệt vọng cùng cực, ông đã cắt tai của mình. Dù sau này người ta đã chứng minh được rằng, hành vi cắt tai là do bệnh rối loạn tâm thần gây ra, chứ không liên quan tới nghệ thuật, nhưng quá trình phấn đấu của ông vẫn không

được nhiều bậc cha mẹ đánh giá cao, và không muốn con cái theo con đường nghệ thuật.

Làm cho cha mẹ vui có tốt không?

Nếu Van Gogh nghe theo lời cha mình để làm một mục sư ngoan đạo, thì ông sẽ không đau khổ, không hối hận, và sẽ có một cuộc sống yên ổn hay không? Thực tế đã cho thấy có không ít trường hợp ngược lại.

Nếu quyền tự do lựa chọn của trẻ bị tước đoạt, thì khi trưởng thành, trẻ sẽ đòi lại. Một số trẻ rất xuất sắc khi còn nhỏ nhưng sau khi trưởng thành, chúng lại tỏ ra hết sức bình thường. Đó là sự phản kháng đối với việc bị tước đoạt tự do khi còn nhỏ. Họ đi ở ẩn tránh xa chốn đông người, hoặc vứt bỏ hết những gì mình đã có để làm lại từ đầu.

Có những thiên tài thậm chí còn không có tuổi thơ, chúng là công cụ kiếm tiền của người lớn, là vật thí nghiệm cho các nhà khoa học. Câu chuyện sau đây về cô bé thiên tài Lộ Lộ sẽ nói lên điều đó.

Cô bé thiên tài Lộ Lộ

Lộ Lộ sinh năm 1981. Cha cô muốn cô sẽ thực hiện mong ước mà mình chưa hoàn thành. Khi con gái mới biết nói ông đã dạy cô bé học thơ cổ, nhớ từ đơn tiếng Anh. Khi con mới được hai tuổi, ông treo một chiếc bảng nhỏ trong phòng khách và chính thức dạy con học. Ông thường nói với người khác: “Tôi muốn tạo ra một thần đồng”.

Lộ Lộ lớn lên với một áp lực rất lớn. Cô bé mất đi niềm vui của tuổi thơ và sự tự do lẽ ra phải có. Một buổi chiều, cha đi họp trên huyện, trước khi đi ông giao cho cô một đồng bài tập. Nhưng khi cha vừa đi khỏi, vốn tính ham chơi, Lộ Lộ đã đi chơi cả một buổi chiều với bạn hàng xóm mà không hề ngó ngàng tới bài tập. Kết quả là buổi tối hôm đó cô bé bị một trận đòn ra trò. Từ đó hầu như ngày nào cô bé cũng bị nhốt trong phòng học và làm hết bài tập nọ đến bài tập kia mà chẳng bao giờ hết.

“Thần đồng” quả không phụ công cha, khi 7 tuổi cô bé đã hoàn thành xong chương trình tiểu học, 8 tuổi học xong cấp 2, 10 tuổi cùng lên lớp nghe giảng với các anh chị lớp 10, 13 tuổi thi đỗ vào khoa Sinh của một trường đại học ở Nam Kinh với thành tích xuất sắc. Nhưng từ khi bắt đầu vào đại học, cách giáo dục của người cha đã dần bộc lộ những điểm yếu, nó cho thấy sự bất cập khi cố tạo ra một thần đồng.

Ngoài việc học ra, trước khi vào đại học, Lộ Lộ chưa hề được tiếp xúc với cuộc sống bên ngoài. Sau khi vào đại học, cô bé không có khả năng tự lo cho cuộc sống của mình, không biết giao tiếp với mọi người. Trong quan niệm của Lộ Lộ, chỉ cần đạt được thành tích tốt là có thể làm bất cứ

việc gì. Đây là điều tâm đắc mà người cha truyền cho cô. Trong những năm học đại học, dường như Lộ Lộ không hề tự giặt quần áo mà đều là các bạn làm hộ cô. Nhưng Lộ Lộ coi đó là chuyện đương nhiên, vì cô nghĩ ngoài việc học ra, tất cả các việc khác mình không cần phải làm. Đối với tiền bạc, cô luôn đòi hỏi rất nhiều mà không cần biết đến khả năng kinh tế của gia đình. Vì cô cho rằng mình đã hy sinh tự do quý báu từ khi còn nhỏ, hy sinh thời thơ ấu không bao giờ quay trở lại, mang đến cho bố mẹ vinh dự khi có con là “thần đồng” thì bây giờ là lúc họ “báo đáp” lại cô.

17 tuổi, sau khi tốt nghiệp đại học, Lộ Lộ được cử đi học nghiên cứu sinh. Đây là đỉnh cao trong cuộc đời của cô, và nó cũng báo hiệu sự sụp đổ. Do cách giảng dạy nghiên cứu sinh thiên về tính sáng tạo mà tính sáng tạo lại đến từ cá tính tự do và hứng thú tự phát, nên nó đã đánh vào điểm yếu của Lộ Lộ. Cuộc sống gắn liền với thi cử của cô đã làm cho cô vừa không có niềm yêu thích của riêng mình, lại cũng không có khả năng tìm ra niềm yêu thích. Thành tích của cô nhanh chóng hạ xuống, tính cách ngày càng kỳ quái. Cô bắt đầu đổ kỵ với những nữ sinh có thành tích cao hơn mình, ăn trộm vở ghi của họ. Từ chỗ đối địch với bạn học cô đã chuyển sang đối địch với bố mẹ. Hậu quả là cô đã rơi vào trầm cảm kéo dài và đã tự tử khi mới 19 tuổi.

Tình yêu thương không phải sự trao đổi có điều kiện

Người ngoài cuộc sẽ nói rằng Lộ Lộ tự sát là do khả năng chịu đựng về mặt tâm lý và khả năng vượt qua khó khăn của cô quá kém. Từ nhỏ cô đã được nuông chiều quá mức. Phải tăng cường giáo dục tâm lý cho sinh viên. Thực ra không ở trong tình huống đó thì không hiểu hết vấn đề. Vấn đề của Lộ Lộ hiển nhiên không liên quan tới việc nuông chiều, vì cô chưa bao giờ nhận được tình yêu thương đích thực.

Yêu cầu cơ bản nhất của tình yêu thương đích thực là cho vô điều kiện, cha mẹ phải yêu thương con cái mà không yêu cầu chúng báo đáp, cho con tự do phát triển. Đó mới là tình yêu vô tư, trong sáng. Tình yêu thương mà Lộ Lộ có được lại là tình yêu có điều kiện, khi thành tích tốt thì muốn gì được nấy, khi thành tích kém đi thì áp lực rất lớn. Tất cả những gì cố gắng chỉ là để thực hiện lý tưởng của cha mình. Trong lúc phẫn nộ, Lộ Lộ đã lựa chọn một cái chết thê thảm, đó chính là sự lên án việc suốt 19 năm cô bị tước đoạt mất tự do, cũng là sự phủ nhận hoàn toàn với chính mình. Thân xác cô chỉ là một cái vỏ bọc bên ngoài không có linh hồn.

Người lớn có tự do mưu cầu danh lợi, thì cũng nên để cho con cái của mình có tự do mơ ước.

Giá trị của việc hiểu con

Khơi dậy nhiệt huyết của cha mẹ

Nếu cha mẹ có niềm đam mê của mình thì họ thường cho con một không gian tự do rất lớn. Những người sống thoải mái, tính cách phóng khoáng thường có khả năng khích lệ, thấu hiểu và khoan dung với nhu cầu của con, họ sẵn sàng gánh những rủi ro mà tự do lựa chọn có thể mang lại. Ngược lại, những người sống khắc khổ và phụ thuộc quá nhiều vào danh lợi thường không hiểu đứa con có tư duy nhanh nhạy của mình, họ thường không khoan dung với những nểm trái và mơ ước không thực tế của con. Vì cuộc sống của họ dường như đã được định hình, họ cảm thấy không có nhiều sự lựa chọn, nên họ cũng không thể trải nghiệm niềm yêu thích của con.

Không ai trên đời này lại không có niềm đam mê và tín ngưỡng của riêng mình. Bởi vì, xét từ góc độ tâm lý học, chỉ có người mắc chứng bệnh trầm cảm mới không có niềm đam mê của mình. Không có tình yêu nên những người trầm cảm luôn muốn tự sát. Do vậy, niềm đam mê là chất xúc tác để thổi bùng lên ngọn lửa cuộc sống. Đó là yếu tố không thể thiếu trong cuộc sống của con người.

Người lớn có tự do mưu cầu danh lợi, thì cũng nên để con cái của mình có tự do mơ ước. Được cha mẹ ủng hộ, trẻ sẽ ngày càng trưởng thành, tự tin và ung dung trong quá trình theo đuổi niềm đam mê. Tâm lý càng ổn định, thì sau này dù không đạt được ước mơ, trẻ vẫn vững vàng trong cuộc sống.

Người cha hiểu con trong nháy mắt

Nhiều cha mẹ luôn phàn nàn rằng mình không hiểu con, không biết việc chúng đang làm liệu có ý nghĩa gì. Cha mẹ và con cái giống như hai thế giới khác nhau. Nhưng cũng có những cha mẹ có khả năng cảm nhận được nhu cầu của con, mỗi bước con đi đều gọi lại cho họ những trải nghiệm họ đã từng trải qua.

Thật ra, cha mẹ chỉ cần tĩnh tâm nhớ lại thời thơ ấu của mình thì sẽ hiểu được sự theo đuổi của con hiện giờ. Khi cha mẹ nhớ lại mình cũng đã từng có lúc sùng bái thần tượng một cách điên cuồng, đã từng mê mẩn một người nào đó một cuốn sách nào đó hay một đoạn nhạc nào đó, thì sẽ không thấy phản cảm khi con mình yêu mến thần tượng và có thể hướng cho con mình làm đúng cách. Nếu cha mẹ là người từng trải, đã trải qua những thăng trầm của cuộc đời, thì sẽ có thể nhanh chóng nhận ra những thay đổi dù là nhỏ nhất trong tâm hồn con trẻ và cho chúng quyền tự do lựa chọn nhiều hơn.

Tôi có một người bạn học Mĩ thuật, lần nào thi đại học anh cũng trượt. Bố mẹ anh ấy liên hệ với một nhà máy, định xin cho anh vào làm công nhân. Hôm đó người cha dẫn anh đến trước mặt bác thợ và nói từ nay con sẽ làm việc ở nhà máy, sẽ học làm thợ nguội với bác thợ này. Cha anh

hỏi con có đồng ý không, anh đã gật đầu.

Sáng sớm hôm sau, người cha đến bên giường con và nói với anh hay là con đừng đi làm nữa, hãy tiếp tục thi đi. Người con như trút được gánh nặng, nhưng anh lại không hiểu tại sao người cha lại thay đổi quyết định nhanh đến vậy. Cha anh giải thích, hôm qua khi anh gật đầu đồng ý thì gương mặt anh đã tái đi và người cha đã cảm nhận được điều đó.

Người cha thật may mắn khi ông có một khả năng quan sát và cảm nhận nhạy bén. Khi đó được vào làm việc ở nhà máy là một việc không phải dễ dàng. Nhưng người cha này sau khi nhìn thấy sự thay đổi thoáng qua trên mặt con, ông đã hiểu ra con mình thật sự cần gì. Ông nhận thức được rằng vứt bỏ tín ngưỡng tự do lựa chọn đối với một người nào đó là một tội lỗi đáng sợ. Ông chấp nhận gánh lấy rủi ro, lại một lần nữa giao cơ hội vào tay số phận, đón nhận một tương lai đầy mong đợi bằng sự dũng cảm phi thường.

Khi bạn phát hiện ra rằng con mình chuyên tâm làm một việc gì rất lâu hoặc luôn đóng vai một nghề nào đó với sự thích thú, thì rất có thể đó là điều con bạn theo đuổi trong suốt cuộc đời.

Làm thế nào để phát hiện ra niềm đam mê và tài năng của con?

Chọn nghề khi đầy năm

Làm thế nào để phát hiện ra niềm đam mê và tài năng của con? Người Trung Quốc thời cổ đại đã từng làm việc đó. Cho trẻ cầm nắm đồ vật yêu thích khi đầy năm là một phương pháp truyền thống để dự đoán về niềm đam mê và sở trường của trẻ.

Trước đây, khi mừng bé đầy năm, người ta thường tiến hành nghi thức “nắm đồ vật” rất long trọng. Lễ “nắm đồ vật” thường được tiến hành sau lễ cúng tổ tiên. Người ta đặt một cái sàng gạo trước bàn thờ tổ tiên, ở trên bày 12 đến 14 đồ vật, như sách, ấn, bút, mực, bàn tính, tiền, đùi gà, thịt lợn, thước, hành, rau cần, tỏi, rom, đao kiếm... Họ bế đứa trẻ đặt vào giữa cái sàng và để nó tự chọn lấy một đồ vật. Đó là cách để tiên đoán ngành nghề và số phận tương lai của đứa trẻ.

Thông thường khi đứa bé cầm lấy sách thì có nghĩa sau này nó sẽ đi học và sẽ thành một học giả. Nếu nắm bút, mực thì sẽ trở thành nhà văn, họa sĩ; nắm ấn thì sẽ có quyền lực, sẽ làm quan lớn; nắm bàn tính thì sẽ thành thương nhân, kế toán, hợp với nghề buôn bán; nếu nắm tiền thì sau này sẽ rất giàu có; nếu nắm đùi gà thì sẽ rất có phúc, cả cuộc đời sẽ không phải lo về tiền bạc; nếu nắm lấy hành thì sẽ rất thông minh; nếu nắm lấy tỏi thì giỏi tính toán; nắm lấy rau cần thì rất chăm chỉ; nắm lấy rom thì sẽ thành nông dân. Nếu là con gái mà nắm kéo, thước thì sau

này sẽ rất giỏi việc nội trợ...

Ý nghĩa chủ yếu của “nắm đồ vật” là một nghi thức chúc mừng mà cha mẹ đứa trẻ - những người rất kỳ vọng vào tương lai của con mình, chứ không có một ý nghĩa khoa học nào. Nhưng xét từ góc độ tâm lý học, giáo dục học, dự đoán tương lai theo kiểu “nắm đồ vật” này cũng không hoàn toàn không có ý nghĩa, về mặt khách quan, nghi thức này kiểm nghiệm cách dạy dỗ đứa trẻ của người mẹ và của bà nội đứa trẻ. về mặt chủ quan, đứa trẻ cầm lấy một đồ vật nào đó trước tiên chính là kết quả của định hướng tâm lý mang lại, nó có giá trị tham khảo nhất định đối với việc dự đoán sự phát triển trong tương lai của đứa trẻ. Bởi vì hành động đầu tiên, lời nói đầu tiên của con người chính là biểu hiện chân thực nhất của thế giới nội tâm, và cũng là nền tảng đầu hình thành nên “hình ảnh trong lòng”. Vậy thế nào gọi là “hình ảnh trong lòng”? “Hình ảnh trong lòng” nghĩa là quan niệm “tôi là loại người nào”, nó được tạo ra từ niềm tin vào bản thân. Ai trong chúng ta cũng có một bức phác họa chân dung của riêng mình. Chúng ta thường tưởng tượng mình là tướng quân, học giả, người buôn bán, người khốn cùng, người phản kháng xã hội... Trong tri giác của chúng ta, bức phác họa đó hoặc mờ không rõ, hoặc không có nét gì. Nhưng bức phác họa đó thực sự tồn tại, nó thể hiện ra trước mắt chúng ta một cách hoàn chỉnh và tường tận.

Phần lớn niềm tin vào bản thân đều xuất phát từ kinh nghiệm đã trải qua: thành công, thất bại, nhục nhã... và cả những phản ứng của người khác với chúng ta, đặc biệt là những gì được hình thành nên từ lúc nhỏ. Bởi vậy chúng ta tạo ra một hình ảnh trong lòng chúng ta. Chúng ta sẽ không nghi ngờ về tính chân thực của nó mà ngược lại còn làm mọi việc theo niềm tin đó.

Khi đứa trẻ cầm quyển sách thì có thể là do nó hay nhìn thấy người lớn cầm sách trên tay, do vậy nó đã bắt chước hành động một cách vô thức, mà bắt chước lại là sự khởi đầu của niềm đam mê, hoặc cũng có thể là sự bộc lộ tài năng. Nếu chúng ta chú ý hướng dẫn kịp thời thì sự theo đuổi đam mê của trẻ sẽ sớm ở trong tầm kiểm soát.

Trẻ đang bắt chước ai?

“Nắm đồ vật” xảy ra lúc trẻ mới một tuổi. Khi đó trẻ vẫn chưa có ý thức về bản thân mình. Nếu chỉ dựa vào đồ vật mà trẻ cầm lúc đó để kết luận về cuộc đời sau này của trẻ là không thỏa đáng. Muốn biết trẻ thật sự có tài năng ở mặt nào, chúng ta cần phải theo dõi, quan sát trong một thời gian dài. Trọng tâm quan sát vẫn là đối tượng mà trẻ bắt chước.

Do có khả năng điều khiển bằng tâm lý, trẻ rất hứng thú và rất có khả năng bắt chước. Khi chúng nhìn thấy người xấu chúng sẽ bắt chước làm người xấu, khi thấy tráng sĩ chúng sẽ lại bắt chước làm tráng sĩ. Đó chính là gần mực thì đen. gần đèn thì sáng. Vì vậy việc đầu tiên là chúng

ta phải phân biệt đối tượng mà trẻ bắt chước. Đối tượng mà trẻ bắt chước rất nhiều, nhưng cùng với sự biến đổi về thời gian, ý thức về bản thân được nâng cao, trẻ sẽ dần có sự lựa chọn. Một số hành vi bắt chước bắt đầu trở thành sự thích thú và được kết hợp với khả năng bẩm sinh, trẻ rất nhiệt tình. Một số khác lại khiến trẻ chán ghét, xa lạ. Khi cha mẹ phát hiện ra rằng con mình chuyên tâm làm một việc gì rất lâu hoặc luôn đóng vai một nghề nào đó với sự thích thú, đó chính là “hình ảnh trong lòng” của con bạn, thì rất có thể đó là điều con bạn theo đuổi trong suốt cuộc đời.

Một nhà giáo ưu tú nhớ lại, tuy bố mẹ bà đều là nông dân, nhưng khi còn nhỏ việc bà thích nhất ở nhà là bắt chước thầy cô giáo. Bà giảng bài cho em trai, em gái. Sở thích đó không những giúp bà trở thành nhà giáo, mà còn là một nhà giáo giỏi nổi tiếng khắp nơi. Bà bộc bạch, tuy làm nhà giáo hơn chục năm trời nhưng mỗi lần đứng trên bục giảng bà vẫn mang trong mình nhiệt huyết như ngày nào, bà không hề có cảm giác chán nghề.

Những ví dụ tương tự có rất nhiều. Tôi tin rằng, khi nhớ về tuổi thơ, phần lớn chúng ta đều liên hệ nghề nghiệp mà chúng ta đang làm với những hành động bắt chước khi còn nhỏ. Nhưng chúng ta chỉ có thể làm được điều đó khi nghề nghiệp hiện tại không phải là kết quả của việc cha mẹ ép buộc, mà là do chúng ta tự do lựa chọn.

Lời kết

Những người biết cách quan sát, đánh giá những việc đã làm thường biết mình phải làm gì. Vì họ có cái nhìn sắc bén, thấu hiểu tư tưởng, hành vi, lời nói, khí chất của con cái để tìm ra niềm đam mê và sở trường của chúng, từ đó định hướng, bồi dưỡng cho con. Tất nhiên bồi dưỡng ở đây không có nghĩa là khi thấy con mình bấm vài phím đàn piano thì ngay lập tức đi mua cho con một chiếc đàn.

Làm như vậy chúng ta sẽ gây áp lực cho con và làm chúng mất đi hứng thú tự nhiên. Điểm mấu chốt trong việc bồi dưỡng cho con chính là tôn trọng sự theo đuổi đam mê của con, trên cơ sở đó để chúng phát triển tự nhiên, và cha mẹ cổ vũ, động viên kịp thời.

Chương 7 - Tự do ngôn luận



Họ được dạy dỗ mà không biết bày tỏ tình cảm, Không biết bày tỏ sự yêu mến, sự thân mật, sự phần nộ, sự thù địch, Nền giáo dục mà họ được thừa hưởng chỉ là sự phủ nhận tình cảm.

James Lugar

Tranh cãi và chiến tranh lạnh giữa những người thân vô hình chung đã làm mất dần tài sản quý báu nhất - tuổi thanh xuân và tình thân.

Tự do ngôn luận trong gia đình

Tại sao cần tự do ngôn luận?

Quyền tự do ngôn luận của công dân được pháp luật bảo vệ.

Tại sao chính phủ hiện nay lại cho công dân của mình quyền tự do ngôn luận? Xét về bản chất đó là để kinh doanh.

Xã hội hiện đại là một nền kinh tế thị trường, tự do thương mại là điều căn bản, kinh doanh là việc quan trọng nhất của mọi quốc gia. Nếu trong kinh doanh mà không được trả giá một cách công khai và công bằng, không biểu đạt bằng lời nói cụ thể và đầy đủ thì sẽ dẫn đến hiện tượng ép mua ép bán, chèn ép bạn hàng, thiếu sức cạnh tranh, cản trở sáng tạo. Trong hoàn cảnh kinh doanh không thể phát triển, chính quyền sớm muộn cũng sẽ sụp đổ.

Gia đình là xã hội thu nhỏ, giáo dục gia đình cũng cần đến tự do ngôn luận.

Tuy giáo dục trong gia đình không phải là kinh doanh, nhưng nếu trong gia đình không có được không khí nói chuyện thoải mái thì những đứa trẻ cũng sẽ mất đi sức sáng tạo, chúng sẽ trở nên yếu đuối và không muốn giao lưu với cha mẹ. Khi các thành viên trong gia đình không được trò chuyện thoải mái thì rất dễ dẫn đến tình trạng bố mẹ áp đặt ý nghĩ của mình cho con cái mà không quan tâm đến ý kiến của chúng.

Khi con trẻ được nói chuyện thoải mái với cha mẹ, cha mẹ sẽ được gì? Lời nói của con trẻ rất vô tư nên khó tránh khỏi có lúc làm đau lòng cha mẹ hay hiểu sai ý của cha mẹ, làm tổn thương lòng tự trọng của cha mẹ. Nhưng chúng ta đừng quên rằng, trẻ con là “triết gia đạo đức” bẩm sinh. Chúng có khả năng lý giải cuộc sống phức tạp một cách trực tiếp và thấu đáo, vượt xa sức tưởng tượng của cha mẹ. Bởi vậy, trong câu chuyện Bộ quần áo mới của hoàng đế, người vạch trần âm mưu lừa dối lại chính là một đứa trẻ ngây thơ trong sáng chứ không phải là những vương công đại thần từng trải việc đời.

Tự do ngôn luận trong gia đình chính là tự do giao lưu

Vấn đề hiện nay của chúng ta không phải là có cho phép con nói hay không, mà là nói với con như thế nào, làm thế nào để hiểu lời con nói và làm thế nào để con hiểu lời mình nói. Điều đó cho thấy, tự do ngôn luận trong gia đình trước tiên được thể hiện bằng việc giao lưu giữa cha mẹ và con cái.

Trong thương mại, giao lưu giúp chúng ta giải quyết tranh chấp bằng phương pháp lý tính, hoàn tất một thương vụ buôn bán một cách nhanh nhất. Trong gia đình, giao lưu một cách tích cực và hiệu quả cũng giúp làm giảm gánh nặng giáo dục. Bởi vì tranh cãi và chiến tranh lạnh sẽ làm cho đứa trẻ đi sai đường, vô hình chung làm mất đi tài sản quý báu nhất - tuổi thanh xuân và tình thân.

Những kinh nghiệm mà cha mẹ có được sau hàng chục năm trải nghiệm trong cuộc đời lại thường khiến con cái không thể lý giải nổi. Vì chúng còn quá non nớt, do vậy chúng sẽ phản kháng theo bản năng.

Giao lưu thất bại

Cái giá của tranh cãi

Một người bạn của tôi khi còn nhỏ sống với bà ngoại, lên cấp hai mới về sống với bố mẹ. Khoảng cách sau nhiều năm xa cách làm cho anh ta thấy xa lạ, cộng thêm cá tính riêng nên hầu như ngày nào anh cũng có mâu thuẫn và tranh cãi với cha mẹ. Khi sắp tốt nghiệp cấp ba, để sớm thoát khỏi sự ảnh hưởng của cha mẹ, chấm dứt cuộc sống ngọt ngào đó, anh đã kiên quyết không thi đại học, anh đã bất chấp tất cả để lựa chọn một trường kỹ thuật vừa làm vừa học với mục đích duy nhất là nhanh chóng học được một nghề kiếm sống. Nhiều năm sau, anh thừa nhận trước đây mình đã quá nông nổi và hối hận vì đã bỏ lỡ cơ hội học đại học. Giờ anh chỉ còn biết gửi gắm hy vọng vào con mình.

Nói một cách công bằng thì sự nóng nổi của người đó không hoàn toàn là lỗi của một mình anh ta. Hậu quả gây ra là do hai bên không thể đối thoại với nhau. Nếu cha mẹ anh có thể nhẫn nại hơn, cố hiểu hơn về đứa con đang ở độ tuổi phản kháng của mình, thì kết cục có thể khác đi.

Có nhiều gia đình suốt ngày cãi nhau, người lớn, trẻ con đều giống như thùng thuốc nổ. Kết quả là những đứa trẻ luôn luôn chống đối cha mẹ, bỏ lỡ rất nhiều cơ hội trong cuộc đời. Đối với cả cha mẹ và con cái thì đó đều là điều không may mắn.

Nếu cha mẹ vẫn còn nhớ về thời thơ ấu của mình thì nên hiểu rằng, tuy khả năng hiểu của trẻ không tồi, nhưng so với người lớn, kinh nghiệm sống của chúng còn quá ít.

Bởi vậy, những kinh nghiệm mà cha mẹ có được sau hàng chục năm trải nghiệm trong cuộc đời lại thường khiến con cái không thể lý giải nổi. Vì chúng còn quá non nớt, do vậy chúng sẽ phản kháng theo bản năng. Chỉ khi cha mẹ nhẫn nại, nói với con theo cách chúng có thể tiếp nhận, lặp lại nhiều lần, tránh những lời nói gay gắt, không biến giáo dục thành ngược đãi tinh thần, thì những lời tâm sự của cha mẹ mới không làm tổn thương con cái, khi đó chúng mới không hiểu lầm tấm lòng cha mẹ và không chống đối lại cha mẹ.

Vết thương gây ra bởi chiến tranh lạnh

Một kiểu thất bại khác là cha mẹ và con cái không nói chuyện với nhau, lâu ngày sẽ thành chiến tranh lạnh. Thực chất chiến tranh lạnh là kết quả của tranh cãi mà không giải quyết được vấn đề. Hậu quả mà nó mang lại còn lớn hơn cả hậu quả của việc tranh cãi. Tranh cãi trong gia đình cho thấy việc giao lưu vẫn diễn ra nên vẫn có cơ hội hòa giải được. Nhưng chiến tranh lạnh lại là sự tích tụ những oán giận khó có thể hóa giải.

Chiến tranh lạnh thường xảy ra giữa cha và con trai. Có những người cha khó nói chuyện với con trai, họ thường biểu hiện thái độ cố chấp, hẹp hòi, trong lòng đầy sự thù địch và ngờ vực, họ luôn hiểu lầm, hiểu sai ý người khác.

Một vị nguyên thủ tướng của Nhật là một ví dụ điển hình.

Ông và con trai mình đã đoạn tuyệt quan hệ cha con trong 23 năm. Hai bên không nói với nhau lời nào. Điều đó đã ảnh hưởng trực tiếp đến tính cách của ông và cả phong cách làm việc của ông. Trong thời gian đương nhiệm, ông đã từng nhiều lần có hành động khiêu khích quốc gia láng giềng.

Câu chuyện về vị thủ tướng này đã chứng minh cho một lý luận kinh điển của Nho giáo Trung Quốc: Tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ. Nguyên tắc cơ bản của bốn việc đó có liên quan với nhau. Làm người cha như thế nào thì cũng làm người lãnh đạo như vậy. Chúng ta đối xử với bản thân như thế nào thì cũng đối xử với con cái và với công việc như vậy. Cho nên, chúng ta

mới phải không ngừng kiểm điểm lại mình, nhớ lại quá khứ của mình, tìm ra chính mình để tìm thấy chân lý.

Có lần, tôi nhìn thấy một cậu bé ngồi xổm đi tiểu, tôi bèn hỏi nguyên nhân. Cậu bé nói rất thật lòng, đứng đi tiểu sẽ làm bẩn quần và giày. Cậu trả lời thật nghiêm túc và thông minh, hoàn toàn xuất phát từ nội tâm chứ không phải do ai dạy. Nó làm cho chúng ta phải suy nghĩ thật nhiều.

Yếu tố quan trọng của giao lưu - Bốn nguyên tắc

Điều kiện cơ bản nhất của giao lưu có hiệu quả là phải hiểu bốn nguyên tắc giao lưu. Đó là:

1. Nói điều muốn nói, không phải e dè.
2. Thấu tình đạt lý, đối thoại bình đẳng.
3. Không nhắc chuyện cũ, không dùng bạo lực.
4. Không sợ tranh luận, dùng lý thuyết phục. Chúng ta làm được bốn điều đó thì việc giao lưu sẽ vô cùng thuận lợi.

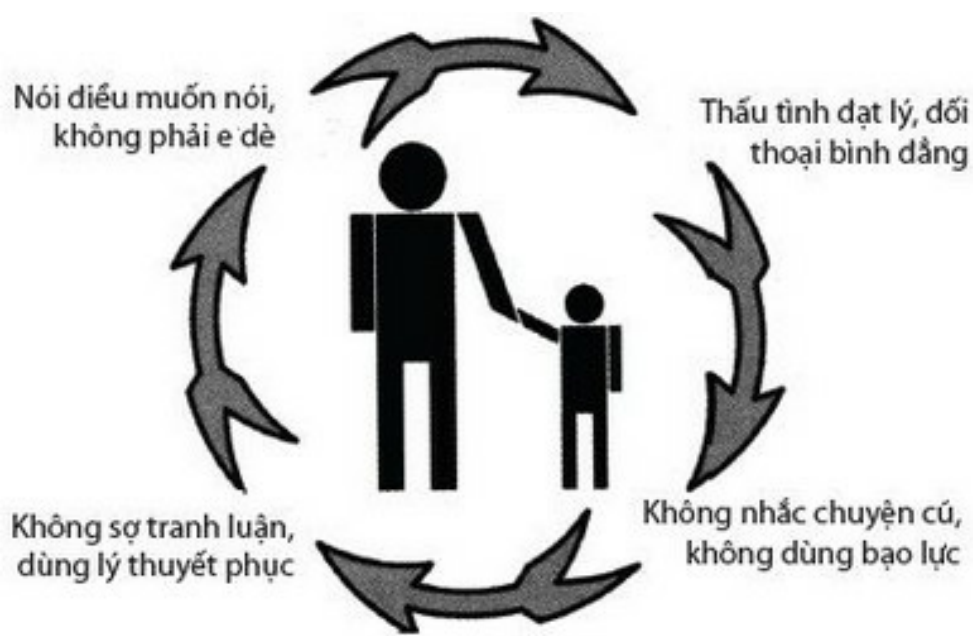
Nghe có vẻ giống như tuyên bố của Bộ Ngoại giao, nghiêm túc đến buồn cười. Nhưng để tránh thất bại trong giao lưu gia đình, chúng ta nên tuân thủ nghiêm túc bốn nguyên tắc đó. Tuy nhiên lúc chúng ta sẽ “biết là như thế mà không thể kìm nén được”, và khi mất kiểm soát thì chúng ta thậm chí không biết mình đang làm gì nữa.

Nhưng sau khi mất kiểm soát thì ít nhất chúng ta cũng biết mình sai ở đâu.

Nói điều muốn nói, không phải e dè

Điều đầu tiên chúng ta cần làm là nói chuyện với trẻ như với một người bạn. Cũng có nghĩa là chúng ta nên thảo luận vấn đề với trẻ bằng giọng nói to, vang và nghiêm túc.

Chúng ta phải coi trẻ như một người trưởng thành có ý kiến độc lập và chín chắn. Tất nhiên trẻ sẽ có những tư tưởng kỳ lạ, những lời nói đặc biệt, khi đó chúng ta không nên cười nhạo hay ngăn cấm. Bởi vì những tư tưởng và những sáng tạo quý báu đó sẽ chắp cánh cho tự do, là tài sản suốt đời của trẻ. Những lời nói ngây thơ của trẻ một mặt phản ánh tính cách của trẻ, mặt khác lại có tính logic và hợp lý riêng. Chúng ta thường xuyên nói chuyện với trẻ thì có thể rèn luyện cho trẻ khả năng biểu đạt, giúp chúng biểu đạt súc tích những ý tưởng trong đầu, đồng thời cũng có thể chỉnh sửa những chỗ chưa hợp lý trong tư duy của trẻ, giúp chúng phân tích vấn đề theo lý tính.



Hình 6 - Sơ đồ vòng tuần hoàn giao lưu

Hậu quả của việc mất tự do biểu đạt

Các nhà tâm lý học đã từng tiến hành thí nghiệm trên loài chó để quan sát xem sau khi bị tước đoạt tự do, tính cách của động vật sẽ thay đổi như thế nào.

Họ chia những con chó ra làm hai nhóm: nhóm thí nghiệm và nhóm khống chế. Họ nhốt nhóm thí nghiệm vào chuồng và kích thích bằng điện. Khi mới bắt đầu, các chú chó phản kháng mãnh liệt để trốn thoát nhưng chúng không làm thế nào được khi bị nhốt trong chuồng. Sau nhiều lần nỗ lực, cuối cùng chúng phát hiện ra rằng phản kháng không mang lại kết quả, thế là chúng đành nhẫn nhục chịu đựng.

Nhóm khống chế cũng bị nhốt vào trong chuồng, nhưng chuồng không khóa. Khi bị kích thích bằng điện, các chú chó cũng nỗ lực để thoát thân và chúng dễ dàng thoát ra ngoài khi cửa chuồng không khóa.

Trong hai nhóm chó làm thí nghiệm đó, một nhóm bị tước đoạt mất tự do biểu đạt và phản kháng, một nhóm lại có cơ hội tự bảo vệ, nên tính cách của chúng hiển nhiên là không giống nhau.

Khi các nhà khoa học thả những chú chó bị nhốt trong chuồng ra, chúng đã tự đánh mất quyền tự do. Nếu lúc đó kích thích điện, cho dù không khóa cửa chuồng, chúng vẫn nằm im trong chuồng. Ngược lại, khi thả những chú chó trong nhóm khống chế ra ngoài nếu tiếp tục kích thích điện, chúng sẽ vẫn phi như bay để chạy trốn.

Tự do vốn là bản tính tự nhiên của vạn vật, nhưng khi bị môi trường sống tước đoạt mất thì sẽ hình thành nên thói quen mới. Kẻ bị tước đoạt mất tự do đó sẽ không chủ động tìm sự cứu giúp, thậm chí khi cơ hội ở ngay trước mắt, họ cũng sẽ không quan tâm tới. Các nhà tâm lý học

gọi hiện tượng đi ngược lại với quy luật tự nhiên này là “học cách không làm gì cả”. Nhiều tính cách của con người không phải là bẩm sinh mà là do môi trường sống tác động.

Mật mã không khó giải

Tuy đối tượng trong thí nghiệm trên là loài chó, nhưng vấn đề giáo dục rút ra từ đó lại rất phù hợp với con người.

Nếu đánh giá thấp khả năng hiểu của con thì cha mẹ thường không nghe con nói, đến khi con gặp vấn đề gì cha mẹ lại chỉ biết chỉ trích, giáo huấn, nổi giận. Nhưng trong cả quá trình đó đứa con chỉ im lặng, ý nghĩ trong đầu chúng trở thành một loại mật mã khó giải. Lúc đó cách thể hiện của con gái đa phần là khóc hoặc cười, còn con trai thì lạnh lùng và xem thường. Và thế là cha mẹ lại đổ tội cho trò chơi điện tử. Họ cho rằng trò chơi điện tử làm cho con cái họ không giao lưu với cha mẹ. Nhưng sự thật có phải như vậy hay không? Sau đây là một đoạn đối thoại mà một phóng viên ghi lại được:

“Những việc chính thì nó không thấy hứng thú, làm gì cũng thấy chán”. Cô Dương cảm thấy mình không bao giờ có thể hiểu nổi con trai mình. Con trai cô chỉ thích giày thể thao nhãn hiệu Nike. Nó có 10 đôi rồi mà vẫn muốn mua nữa. Có lần cô từng mắng con: “Tại sao trên người con chỗ nào cũng thấy Nike, còn trong bài thi thì toàn dấu gạch chéo thế?”

“Cô không thấy là mình quá khắt khe với con à?” phóng viên hỏi. Cô Dương trả lời: “Ôi dào! Nó không chăm chỉ học hành, không có chí tiến thủ thì còn mặt mũi nào đòi tự do dân chủ nữa chứ?”

Người mẹ tội nghiệp chỉ biết mắng mỏ con mà không sao hiểu nổi tại sao con mình “không hứng thú và thấy chán những việc chính đáng”. Cô suy nghĩ rất nhiều nhưng cũng vẫn không biết rút cục con mình muốn gì, không biết con mình đang nghĩ gì.

Thực ra đứa con đã từng trả lời người mẹ, nó nói nó cần “tự do dân chủ”, nó cần quyền đối thoại bình đẳng.

Đáng tiếc là người mẹ lại không hiểu điều đó. Cô cho rằng thành tích học tập không tốt thì không có tư cách đòi quyền tự do dân chủ, thành tích học tập không tốt thì không được thưởng giày Nike.

Sai lầm của người mẹ là ở chỗ cô đã coi tự do là một đặc quyền, nhưng thực ra tự do là nhân quyền. Nó giống như không khí và nước, nó là yếu tố không thể thiếu.

Chúng ta có thể vì thành tích học tập của con không tốt mà không mua giày Nike cho con, nhưng lại không thể vì thế mà không cho con uống nước. Người mẹ đã làm ngược lại. Cô đã mua cho con 10 đôi giày Nike nhưng lại không muốn giao lưu một cách bình đẳng với con, không muốn lắng nghe con tâm sự để hiểu mong muốn và khát vọng của con. Còn đứa con thì

không tranh cãi, không phản bác, nó đã học được cách im lặng.

Nghe xem con nói gì

Một lần tôi nhìn thấy một cậu bé ngồi đi tiểu bèn hỏi cháu, bố mẹ không dạy cháu hay sao mà lại làm giống con gái thế. Cậu bé thật thà trả lời, đứng đi tiểu sẽ làm bẩn quần và giày. Câu trả lời của cậu bé thật thông minh, đáng để chúng ta phải suy ngẫm. Câu trả lời đó hoàn toàn xuất phát từ nội tâm chứ không ai dạy cháu cả, tôi suýt nữa thì làm theo.

Từ đó tôi rất thích nói chuyện với trẻ con, thích hỏi chúng “tại sao”, bởi vì tính logic trong câu trả lời của chúng rất sáng tạo và có nhiều điều gợi mở.

Nếu cha mẹ khuyến khích con mình nói chuyện thoải mái tự do, họ sẽ phát hiện ra rằng, vẫn còn có những cách lý giải thật độc đáo, và họ sẽ không cảm thấy quá kinh ngạc nữa. Chúng ta hãy cùng xem trẻ em Mĩ khi được tự do phát huy sức tưởng tượng đã lý giải câu chuyện Cô bé Lọ Lem với một cách nhìn mới ra sao dưới sự hướng dẫn của giáo viên.

“Cô bé lọ lem” của trẻ em Mĩ

Chuông vào lớp reo lên, bọn trẻ ủa vào lớp. Tiết học này cô giáo sẽ kể câu chuyện “Cô bé Lọ Lem”.

Cô giáo mời một bạn lên bục giảng kể câu chuyện.

Bạn đó kể rất nhanh. Cô giáo cảm ơn bạn và bắt đầu hỏi cả lớp.

Cô giáo: Các em thích nhân vật nào trong câu chuyện? Không thích nhân vật nào? Tại sao?

Học sinh: Em thích cô bé Lọ Lem và hoàng tử, không thích bà dì ghẻ và con gái của bà ta. Cô bé Lọ Lem tốt bụng, đáng yêu, xinh đẹp. Dì ghẻ và con gái bà ta đối xử với Lọ Lem không tốt.

Cô giáo: Nếu đúng 12 giờ đêm, cô bé Lọ Lem không kịp lên chiếc xe bí ngô, các em hãy thử nghĩ xem chuyện gì sẽ xảy ra?

Học sinh: Cô bé Lọ Lem sẽ trở nên xấu xí, bẩn thỉu như mọi khi, quần áo thì rách rưới, ôi thế thì thật khủng khiếp.

Cô giáo: Vì thế các em phải luôn đúng giờ, nếu không sẽ gặp phiền phức đấy. Hàng ngày các em ăn mặc thật gọn gàng đẹp đẽ, đừng bao giờ xuất hiện trước mặt người khác với bộ dạng nhếch nhác nhé, nếu không bạn của các em sẽ giạt mình đấy. Các em gái chú ý, sau này nếu hẹn hò với một chàng trai nào đó, thì chú ý đừng để anh ấy nhìn thấy bộ dạng xấu xí của mình, nếu không họ sẽ ngắt đấy. (Cô giáo giả làm động tác ngắt, cả lớp cười ầm lên). Được rồi, câu hỏi tiếp theo: Nếu em là dì ghẻ của cô bé Lọ Lem, em có ngăn cản không cho cô đi dự vũ hội của hoàng tử không? Các em phải trả lời thành thật nhé!

Học sinh (một lát sau có học sinh giơ tay trả lời): Nếu em là dì ghẻ của cô bé Lọ Lem, em cũng sẽ

ngăn cản không cho cô đi.

Cô giáo: Tại sao?

Học sinh: Tại vì em yêu con gái của mình, em muốn con gái mình được làm hoàng hậu.

Cô giáo: Đúng vậy, cho nên chúng ta đều nghĩ dì ghẻ toàn là người xấu, họ đối xử không tốt với người khác, nhưng lại đối xử rất tốt với con mình, các em hiểu không? Họ không phải là người xấu, chỉ là họ không thể đối xử tốt với con của người khác như với con của mình.

Câu hỏi tiếp theo: Dì ghẻ không cho cô bé Lọ Lem đi dự vũ hội của hoàng tử và đã nhốt cô lại, tại sao cô vẫn đi được, hơn nữa còn trở thành người đẹp nhất vũ hội hôm đó?

Học sinh: Bởi vì có bà tiên giúp. Bà cho cô quần áo đẹp, bà biến quả bí ngô thành một cỗ xe ngựa, biến chó và chuột thành người hầu.

Cô giáo: Đúng rồi, các em trả lời rất tốt. Các em thử nghĩ xem, nếu không có sự giúp đỡ của bà tiên thì cô sẽ không thể đi dự vũ hội được, đúng không?

Học sinh: Đúng ạ.

Cô giáo: Nếu chó, chuột không muốn giúp cô, cô có thể trở về nhà vào phút cuối cùng đó được không?

Học sinh: Không, nếu thế cô sẽ làm cho hoàng tử chết ngất.

(Cả lớp lại cười) Cô giáo: Tuy cô bé Lọ Lem được bà tiên giúp đỡ, nhưng nếu chỉ có bà tiên thì chưa đủ. Vì thế bất kể là ở đâu, chúng ta cũng cần tới bạn bè. Bạn của chúng ta có thể không phải là bà tiên, nhưng chúng ta cần họ. Cô chúc các em sẽ có thật nhiều bạn. Bây giờ các em nghĩ thử xem, nếu bà dì ghẻ không cho đi, cô bé Lọ Lem lại từ bỏ cơ hội thì cô có thể trở thành hoàng hậu được không?

Học sinh: Không đâu! Nếu thế cô sẽ không đến dự vũ hội, không gặp được hoàng tử và không được hoàng tử yêu.

Cô giáo: Đúng rồi. Nếu cô bé Lọ Lem không muốn tham gia vũ hội, thì cho dù bà dì ghẻ có không ngăn cản, hay thậm chí ủng hộ cô, thì cũng chẳng có tác dụng gì. Ai đã quyết định rằng cô phải đi dự vũ hội?

Học sinh: Chính cô ấy.

Cô giáo: Cho nên, cho dù cô bé Lọ Lem không còn mẹ, bà dì ghẻ lại không yêu cô, cô vẫn yêu chính mình. Bởi vì cô yêu bản thân mình, nên cô mới đi tìm thứ mà mình mong muốn có được. Nếu trong các em có bạn nào cảm thấy không có ai yêu mình, hoặc có một bà dì ghẻ như cô bé Lọ Lem, các em sẽ phải làm gì?

Học sinh: Phải yêu bản thân mình ạ.

Cô giáo: Đúng rồi. Không ai có thể ngăn cấm các em yêu bản thân mình. Nếu cảm thấy người khác không yêu mình, mình càng phải yêu mình hơn. Nếu người khác không cho mình cơ hội, thì mình càng phải cho mình cơ hội. Nếu các em thật sự yêu bản thân mình thì các em sẽ tìm được thứ mà mình mong muốn. Không ai có thể ngăn cản cô bé Lọ Lem đến dự vũ hội của hoàng tử và cũng không ai có thể ngăn cản cô trở thành hoàng hậu, ngoài chính bản thân cô, đúng không nào?

Học sinh: Đúng ạ.

Cô giáo: Câu hỏi cuối cùng, câu chuyện này có chỗ nào không hợp lý không?

Học sinh (nghĩ một lát): Sau 12 giờ đêm mọi thứ đều trở lại như trước, chỉ có chiếc giày thủy tinh của Lọ Lem thì vẫn còn.

Cô giáo: Ôi! Các em giỏi quá! Các em thấy không, ngay cả nhà văn vĩ đại cũng có lúc nhầm lẫn. Vì thế mắc sai lầm không phải là chuyện gì đáng sợ. Nếu sau này có bạn nào muốn làm nhà văn, bạn đó nhất định sẽ còn giỏi hơn nhà văn này nữa. Các em có tin không?

Bọn trẻ vỗ tay nhiệt liệt.

Đánh giá: Đây là đoạn đối thoại rất thoải mái giữa người lớn và trẻ em. Thái độ tích cực cởi mở của cô giáo đã kích thích bọn trẻ tự do suy nghĩ để tìm ra những kết luận mới mẻ độc đáo cho một câu chuyện cổ tích. Nếu cha mẹ có thể giữ được thái độ tích cực cởi mở như vậy, thì không khó để bước vào tâm hồn trẻ, chúng sẽ mang lại nhiều điều thú vị đáng kinh ngạc cho chúng ta. Dưới đây là những điều bọn trẻ thu được từ cuộc đối thoại trên.

1. Khi có hẹn với ai, nếu trang điểm xinh đẹp và đến đúng giờ thì rất có thể sẽ có điều kỳ diệu xảy ra;
2. Ai cũng có tình yêu, không có ai khi sinh ra đã là người xấu. Những người đi hại người khác chỉ do họ không thể yêu con của người khác như con của mình;
3. Bất kể ở đâu chúng ta cũng cần phải có nhiều bạn, bởi vì bạn bè có thể giúp đỡ lẫn nhau;
4. Không ai có thể ngăn cản bạn yêu chính mình. Nếu bạn cảm thấy người khác không yêu bạn, thì bạn càng phải yêu mình hơn. Nếu người khác không cho bạn cơ hội, thì bạn càng phải cho mình nhiều cơ hội hơn. Chỉ khi bạn yêu chính bản thân mình, bạn mới có thể đi tìm thứ mình mong muốn;
5. Những đứa trẻ đã tìm ra một chỗ sai trong tác phẩm nổi tiếng thế giới *Cô bé Lọ Lem*. Điều đó cho thấy ngay cả nhà văn vĩ đại cũng có lúc phạm sai lầm, phạm sai

lầm không đáng sợ, cho nên đứa trẻ nào cũng có thể trở thành thiên tài.

Nhà tâm lý học người Mỹ Skinner cho rằng, việc học của con người thực chất là “thử làm sai”, tức là rút ra những kinh nghiệm khi làm sai để học được cách làm đúng đắn.

Điều không may nhất chính là không làm sai, bởi vì không phạm sai lầm thì không bao giờ học được điều gì, và như vậy sẽ không bao giờ có vĩ nhân hay tinh thần vĩ đại.

Thấu tình đạt lý, đối thoại bình đẳng

Sau khi con nói xong mà cha mẹ muốn nói thì cha mẹ phải làm gì? Hiển nhiên là cha mẹ không tán thành với rất nhiều quan điểm của trẻ. Và trong đa số trường hợp, chúng ta thường chứng minh được là chúng ta đúng. Nhưng quan trọng là làm thế nào để trẻ hiểu quan điểm của cha mẹ, và sau khi hiểu thì làm thế nào để chúng làm được.

Câu trả lời rất đơn giản, đó chính là cha mẹ có khả năng nhớ lại thời thơ ấu của mình, đặt mình vào vị trí của trẻ, xem xét vấn đề từ góc độ của chúng, nói chuyện một cách bình đẳng với chúng. Chúng ta phải biết rằng khả năng lý giải của trẻ em không bằng người lớn. Cũng giống như khi còn bé, chúng ta vừa chơi tàu hỏa, vừa đóng tai lên nghe chuyện của cha mẹ, và đa số những câu chuyện đó đã được chúng ta ghi nhớ rất kỹ.

Con cái không hiểu quan điểm của cha mẹ là vì cha mẹ không nói với chúng theo cách mà chúng có thể hiểu được. Chỉ cần cha mẹ dùng ngôn ngữ và tư duy của con cái để giải thích một cách kiên nhẫn, thì chúng sẽ làm tốt hơn những gì chúng ta mong muốn.

Nhiều cha mẹ không đưa con đến trường học mà tự dạy con ở nhà. Họ đều cho rằng sách giáo khoa ở trường quá trừu tượng và nghiêm khắc, không phù hợp với tính hoạt bát, sự hiếu kỳ và tư duy về sự vật cụ thể của trẻ. Họ đã tự tìm ra quy luật tư duy và đặc điểm tiếp nhận của trẻ, tự biên soạn giáo trình cho con và đã đạt được những kết quả tốt.

Bắt đầu từ giáo dục giới tính

Chúng ta bắt đầu bằng giáo dục giới tính - một vấn đề khiến nhiều bậc cha mẹ lúng túng. Chúng ta thường cho rằng nếu nói thẳng vấn đề này thì chẳng khác nào vẽ đường cho hươu chạy, vì trẻ thiếu khả năng kiềm chế và không biết phải làm thế nào cho đúng. Nhưng thực tiễn lại cho thấy, nếu chúng ta thảo luận một cách nghiêm túc về vấn đề giới tính với trẻ theo từng độ tuổi thì rất hiệu quả.

Bởi vì đó không phải vấn đề mà trẻ quan tâm đến nhất, sức hấp dẫn của nó còn kém xa so với trò chơi điện tử hay tạp chí. Chỉ cần chúng ta nói rõ mọi điều kể cả những điều kiêng kị, nội dung phù hợp với từng độ tuổi, thì khả năng kiềm chế của trẻ không hề kém như chúng ta

tưởng tượng.

Ngược lại, khi chúng ta úp úp mở mở thì sẽ lại càng gây tò mò và hứng thú với trẻ, khả năng trẻ bị dụ dỗ hoặc bị xâm hại là rất lớn. Chúng ta nên sớm nói với các bé trai và bé gái, bộ phận sinh dục là nơi người khác không được động chạm vào, nếu không khi bị trêu chọc bé sẽ không biết né tránh hoặc gọi người giúp đỡ.

Trẻ càng lớn, vấn đề giới tính càng quan trọng, nhưng chỉ cần chúng ta nói rõ nguyên tắc thì những đứa trẻ chưa từng trải việc đời lại vẫn có khả năng kiềm chế hơn những người từng trải như người lớn chúng ta. Chúng ta nên biết rằng, vị trí của cha mẹ trong lòng con cái là không thể thay thế được. Khi 40 tuổi, chúng ta sẽ nhận ra rằng, những việc mà chúng ta làm hoàn toàn giống những việc mà cha mẹ chúng ta làm khi ở tuổi trung niên. Bởi vậy, chỉ cần cha mẹ không lạm dụng quyền lực, làm gương cho con, cho con sự tín nhiệm và cảm giác an toàn, những nguyên tắc đạo đức và chuẩn mực hành vi của cha mẹ sẽ theo con đi suốt cuộc đời.

Bài học cuộc đời - Chống lại cám dỗ

Một người mẹ vô tình phát hiện con mình đang vào trang mạng đen. Nhưng lúc đó bà không biểu hiện ra cho con thấy đó là một việc tày đình hay mình đang không biết phải làm thế nào.

Người mẹ bình tĩnh, bắt đầu nói chuyện với con về tình dục.

Khi đó kiến thức sinh lý về tình dục hiển nhiên là không cần thiết, bởi vì chắc rằng đứa con đã biết từ lâu, cho nên người mẹ đi luôn vào kiến thức xã hội học và luân lý đạo đức.

Trước khi nói chuyện, người mẹ nhớ lại quá trình nhận thức của mình về tình dục. Bà phát hiện ra rằng lần đầu tiên tìm hiểu kiến thức về tình dục bà vô cùng lo sợ; nhưng bà cũng nhanh chóng lấy lại bình tĩnh. Bà biết cha mẹ mình sẽ không chấp nhận hành vi này. Chính ngay vào lúc đó bà đã trưởng thành, bà nhận ra rằng, chống lại cám dỗ là điều mà ai cũng phải đối mặt, nó là bài học quan trọng nhất. Và thế là bà đã học cách tự kiềm chế, học cách khoan dung và trải qua tuổi thanh xuân một cách êm đềm.

Người mẹ đoán rằng, tâm trạng của con trai mình đang giống như bà khi lần đầu tiên tìm hiểu về tình dục. Sự việc chưa đến mức nghiêm trọng, vì bà biết rất rõ, con trai rất yêu bà, nó sẽ không làm cho bà thất vọng. Và cuộc nói chuyện bắt đầu.

Người mẹ không trực tiếp chỉ trích hành vi lên mạng của con trai, vì chỉ trích sự tò mò của người khác không phải là một cách làm thông minh. Bà chỉ nói về luân lý đạo đức và kỳ vọng của cha mẹ với con. Người con trai rất cảm động, người mẹ đã nói đến những vấn đề nhạy cảm chỉ với ý nhắc nhở mà không hề giáo huấn hoặc lăng mạ cậu, không quy kết cậu thành kẻ lưu manh hay truy lạc. Lần đầu tiên cậu cảm thấy mình đang nói chuyện với mẹ với tư cách một người lớn.

Cậu con trai hứa với mẹ, cậu có đủ khả năng kiềm chế để không phụ lòng mong muốn của cha mẹ. Bởi vì những yêu cầu đó không quá cao, cậu hoàn toàn có khả năng làm được, cậu phải xứng đáng với sự tín nhiệm của cha mẹ. Quan trọng hơn, cậu bắt đầu hiểu ra rằng, cuộc đời đầy rẫy những cám dỗ, và chống lại cám dỗ là bài học suốt đời của con người.

Không nhắc chuyện cũ, không dùng bạo lực

Bạo lực tinh thần trong gia đình

Giữa cha mẹ và con cái khó tránh khỏi mâu thuẫn.

Cha mẹ thường nổi giận vô cớ chỉ vì những điều không mong muốn trong cuộc sống và sự nghiệp. Đó gọi là “giận quá mất khôn”. Lúc đó chúng ta thường nói ra những lời không nên nói. Nếu chuyện đó thường xuyên xảy ra thì không khác gì một loại bạo lực gia đình. Nghiêm trọng hơn, kiểu bạo lực này rất khó đoán định. Để tránh những lời nói trong lúc giận dữ đó, chúng ta phải quan sát “hình ảnh trong lòng” của cha mẹ.

Hình ảnh trong lòng tức là quan niệm “tôi là kiểu người nào?”. Nó được tạo ra bởi niềm tin vào chính bản thân mình. Phần lớn niềm tin vào bản thân có liên quan đến tuổi thơ. Khi đã hình thành niềm tin đó, chúng ta sẽ không nghi ngờ tính chân thực của nó, ngược lại chúng ta sẽ dựa vào nó để làm mọi việc.

Những người tự nhận mình là “kiểu người thất bại” sẽ tìm đủ mọi cách để thất bại, họ sẽ nghi ngờ sự khích lệ và thiện ý của người khác. Thậm chí khi đứng trước một cơ hội tốt, họ cũng sẽ từ bỏ. Những người tự nhận mình là “vật hy sinh bất công” hoặc “người mệnh khổ” sẽ luôn tìm mọi cách để chứng minh quan điểm đó. Bạo lực tinh thần chính là một trong những cách chứng minh đó.

Rất nhiều cha mẹ tự nhận mình là người thất bại, họ thường coi con là đồ bỏ đi chỉ vì con đánh vỡ một cái bát hay xem ti vi quá thời gian cho phép. Họ sẽ kể ra một loạt các tội lớn nhỏ từ trước đến giờ làm chứng cứ. Kiểu nhắc lại chuyện cũ này sẽ làm trẻ thấy không an toàn mà sinh ra nghi ngờ, lo lắng, cuối cùng ngăn cản chúng nói lên suy nghĩ của mình, dẫn tới tình trạng từ chối giao lưu. Chúng tôi gọi đó là “bạo lực tinh thần”.

Bạo lực tinh thần và bạo lực thân thể

Một người đến tìm tôi xin tư vấn tự nói mình không có cảm giác an toàn, luôn nghi ngờ người khác, cho nên bên cạnh anh ta không có bạn bè. Vì không hài lòng với nhu cầu xã giao nên anh ta lại rơi vào tình trạng lo lắng cô độc. Sau khi được tôi tư vấn, anh ta đã dần hiểu ra, nguyên nhân chủ yếu là cách giáo dục của mẹ anh ta - một người vui giận thất thường, luôn nóng nảy nghi ngờ người khác.

Tìm hiểu kỹ hơn, tôi phát hiện ra rằng, tính khí thất thường của bà mẹ xuất phát từ một tuổi thơ không có cha mẹ, phải sống nhờ người khác. Nguyên nhân làm cho bà có tính cách cực đoan là một tuổi thơ bất hạnh, và tuổi thơ bất hạnh đó của bà lại gây ra bất hạnh cho con bà. Đáng tiếc là, vết thương lòng của người con đó không thể xóa hết cho dù anh đã hiểu mẹ hơn.

Nhiều cha mẹ thường dùng lời nói để giày vò con mình, đại loại như: “Sao mày không chết đi cho rồi?”, “Sau này mày chỉ đi nhặt phân thôi”. Đằng sau những câu nói đó là sự oán hận và lo lắng của cha mẹ.

Ngoài bạo lực về lời nói, bạo lực thân thể cũng rất phổ biến. Cách đây không lâu từng có câu chuyện một bà mẹ Nhật để trừng phạt đứa con trai bốn tuổi của mình, bà đã nhốt con trong vali làm con chết ngạt. Người mẹ này khi còn nhỏ đã từng bị cha mình nhốt vào vali khi không nghe lời. Khi làm mẹ bà lại áp dụng cách này trong việc giáo dục con mình. Cách trừng phạt truyền từ đời nọ sang đời kia cho thấy sự cần thiết của việc cha mẹ nhớ lại cách dạy con khi còn bé.

Không sợ tranh luận, dùng lý thuyết phục

Một trận chiến trong gia đình

Có một câu chuyện như thế này. Trong gia đình nọ, có một cô con gái tài đức vẹn toàn, phát triển toàn diện. Cô rất giỏi toán, lý, hóa và cũng rất có khả năng về Mỹ thuật. Nhưng chính tài năng đó đã gây ra một trận sóng gió trong gia đình.

Giáo viên chủ nhiệm lớp rất thích khả năng Mỹ thuật của cô nên đã khuyên cô thi chuyên ngành Mỹ thuật. Cô về nhà bàn với bố mẹ nhưng bị từ chối. Cha mẹ muốn con thi toán, lý để sau này theo ngành kỹ thuật cho ổn định. Họ sẽ không nghĩ đến chuyên ngành khoa học xã hội hay nghệ thuật. Giáo viên chủ nhiệm đó thấy tiếc cho tài năng của cô gái nên hẹn gặp cha mẹ cô để nói chuyện nhưng vẫn bị khéo léo từ chối. Khi biết chuyện, cô gái đã nổi giận và cãi lại cha mẹ. Hai bên đều rất nóng tính, đặc biệt là người cha vốn là một quân nhân. Khi trận chiến lên đến đỉnh điểm, ông đã không kiềm chế được mình và lần đầu tiên ông đã đánh con gái.

Sóng gió rồi cũng qua đi, cô gái đã nghe lời cha mẹ, mọi người thở phào nhẹ nhõm. Nhưng họ có một thỏa thuận là cô gái thi vào ngành khoa học xã hội và từ bỏ ý định học nghệ thuật, còn cha mẹ cô thì không bắt con mình phải thi ngành khoa học tự nhiên nữa.

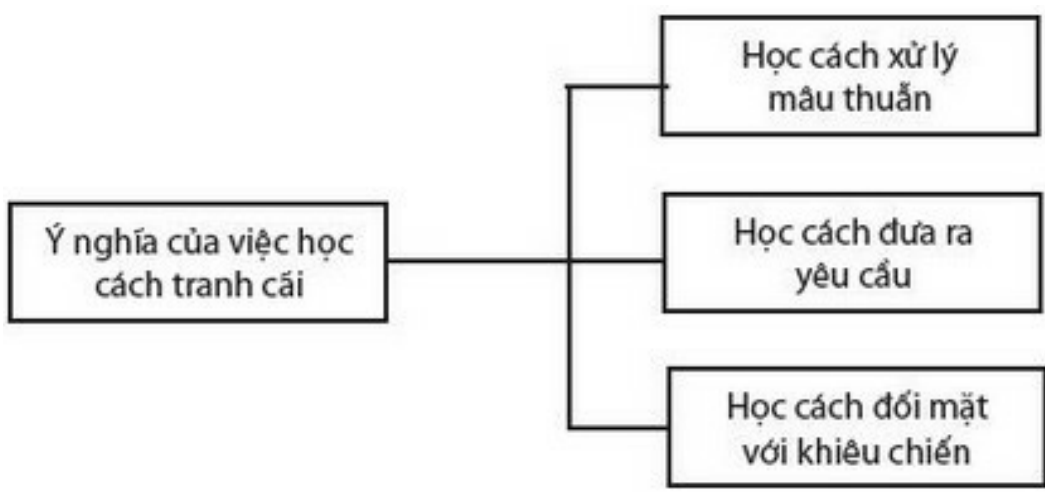
Tranh cãi giữa cha mẹ và con cái không phải bao giờ cũng rơi vào bế tắc. Mọi người đã bàn bạc một cách nghiêm túc và đi đến thỏa thuận. Thành công đó có công rất lớn của cha mẹ, những người đã hòa giải một cách kịp thời. Nó cho thấy lý trí và lòng khoan dung của họ.

Sự lựa chọn dừng cảm của cô gái cũng là điều hết sức quan trọng. Như trên tôi đã nói, những đứa trẻ không bao giờ chống đối cha mẹ, luôn luôn nghe lời cha mẹ lại luôn có nguy cơ về mặt tâm lý. Chúng rất dễ chết trong im lặng hoặc bùng nổ. Nếu lúc trẻ chúng không chống đối thì đến tuổi trung niên những người đó lại bùng phát, và hậu quả thật khó lường. Vì thế, cha mẹ không nên phiền não vì những điều không vui trước mắt. Không chừng sau cuộc chiến, gia đình tưởng như sẽ tan vỡ, thì chúng ta lại thấy con cái trưởng thành.

Học cách tranh cãi

Tranh cãi có cái giá của nó. Để phát huy điểm tốt, tránh những điều tiêu cực cha mẹ phải học cách tranh cãi.

Nói chung, những người thân quen thường sợ tranh cãi với nhau. Nếu khi tranh cãi mà chúng ta nói ra những lời khó nghe thì người khác sẽ nhớ rất lâu, thậm chí là nhớ suốt đời. Mặt khác, trong xã hội, thói quen giao lưu bằng lý tính vẫn chưa hình thành, tranh luận sẽ dẫn tới tranh cãi, khi tranh cãi thường đan xen những lời nói thể hiện cảm xúc cá nhân, sẽ dễ làm lẫn lộn tính khách quan của sự việc, và dẫn tới bạo lực. Do vậy, mọi người thường không tranh cãi, thậm chí rất ít trao đổi ý kiến với nhau.



Tranh cãi giữa cha mẹ và con cái là điều không thể tránh khỏi, nhất là sau khi con học cấp hai. Đó là thời kỳ chống đối của trẻ. Đứa trẻ chưa có cách nghĩ và cách đối nhân xử thế của người lớn, chúng muốn nói gì thì nói, thậm chí cãi lại cha mẹ mà chẳng cần lo lắng đến việc sẽ khiến cha mẹ buồn.

Vấn đề là ở chỗ cha mẹ có đáng phải tức giận hay không. Nếu nói tranh cãi có ý nghĩa sâu sắc với trẻ thì sự tức giận là điều dễ hiểu.

Khi đứa trẻ học đi, nếu bỏ qua giai đoạn học bò, thì khi bị ngã, đứa trẻ sẽ chúc đầu xuống chứ không phải là chống tay xuống đất. Vì vậy học bò trước khi học đi sẽ giúp trẻ an toàn hơn. Cuộc đời con người nên trải qua từng giai đoạn, không nên bỏ qua bất kỳ giai đoạn nào.

Tương tự như vậy, khi còn nhỏ trẻ không chống đối lại cha mẹ, thì giống như đứa trẻ không nắm được kĩ năng khi bị ngã. Nghiên cứu tâm lý cho thấy, những đứa trẻ không trải qua giai đoạn chống đối thì khi trưởng thành chúng sẽ có những nhược điểm trong nhân cách, như ỷ lại, không có chủ kiến, lo sợ, yếu đuối. Trong cuộc sống hôn nhân sau này, những nhược điểm này sẽ làm chúng không thích ứng được. Khi gia đình xảy ra mâu thuẫn, chúng sẽ không biết phải làm gì. Vì chúng chưa bao giờ trải qua mâu thuẫn với bố mẹ nên sẽ thiếu kĩ năng và phương pháp giải quyết mâu thuẫn trong mối quan hệ với người khác.

Một nhà tâm lý học nổi tiếng người Đức đã tiến hành điều tra theo dõi trẻ em lứa tuổi 2-5 tuổi. Khi so sánh 100 người có khuynh hướng phản kháng mãnh liệt lúc nhỏ và 100 người không có khuynh hướng này, có 84% người có khuynh hướng phản kháng mãnh liệt lúc nhỏ có ý chí kiên cường, có chính kiến, có khả năng phân tích độc lập, phán đoán và quyết định. Chỉ có 26% người không có khuynh hướng phản kháng lúc nhỏ có ý chí kiên cường, số còn lại khi gặp chuyện không thể tự mình quyết định, không thể tự chịu trách nhiệm. Kết quả nghiên cứu cho thấy, những đứa trẻ có hành vi phản kháng mãnh liệt thường có ý chí kiên cường khi trưởng thành.

Bởi vậy tranh cãi với con cái có thể được coi là một hình thức rèn luyện, không chỉ rèn luyện khả năng tư duy và khả năng ngôn ngữ, mà quan trọng hơn là rèn luyện khả năng xử lý mâu thuẫn. Nếu con cái biết cách đòi quyền lợi trong gia đình, thì sau này khi bước vào đời chúng mới có thể nêu ra yêu cầu của mình một cách rõ ràng, có lý trí với người khác, và đạt được nhận thức chung. Đó là biểu hiện của một tính cách chín chắn.

Khi nhớ về thời còn trẻ của mình, có ai lại chưa từng có mâu thuẫn gay gắt với cha mẹ? Những mâu thuẫn đó nếu được tận dụng thì cha mẹ sẽ giúp con học được rất nhiều kĩ năng. Những người chưa từng tranh cãi với cha mẹ lúc nhỏ, thì khi trưởng thành phải đối mặt với sự kháng cự của con cái họ, họ sẽ tỏ ra vô cùng bị quan, tuyệt vọng, không biết mình phải làm gì.

Bởi vậy, khi có mâu thuẫn với con cái, chúng ta hãy cố gắng hết mức để con mình nêu ra yêu cầu của chúng, nói ra lý do. Cho dù có tranh cãi, có nổi nóng, thì vẫn hơn là trẻ im lặng chịu đựng. Nhưng tranh cãi phải trong sự kiểm soát của cha mẹ, sau đó sự việc phải được giải quyết một cách ổn thỏa, có như vậy chúng ta mới đạt được mục đích rèn luyện con xử lý mâu thuẫn. Ngoài ra, cha mẹ phải có tố chất của người lớn, không được giận dữ với con cái. Có người nói năng vụng về, tư duy không mạch lạc, nên khi đuối lý thì nổi trận lôi đình, làm cho sự việc càng nghiêm trọng hơn. Thực ra nói năng vụng về hay tư duy không mạch lạc không phải vấn đề quan trọng, quan trọng là sự khoan dung. Khi con cái có lỗi thì sau đó chúng sẽ phát hiện ra và sẽ cảm thấy áy náy trước thái độ khoan dung của cha mẹ. vấn đề trong gia đình sẽ được giải

quyết khi các thành viên thật sự hiểu nhau.

Lời kết

Bốn nguyên tắc trên sẽ giúp cho cha mẹ giao lưu với con cái thuận lợi hơn. Trong đó quan trọng nhất là cha mẹ có thể nói chuyện với con cái một cách bình đẳng, coi chúng là những người có khả năng tư duy nhất định.

Những bậc cha mẹ thông minh sẽ coi những mâu thuẫn, những bất hòa trong gia đình là điều thú vị, là điều không thể thiếu trong mối quan hệ gia đình. Khi con cái trưởng thành có cuộc sống độc lập, đó sẽ là những phút giây đáng nhớ với cha mẹ.

Chương 8 - Tự do trong đầy đủ



Thỏa mãn tất cả mong muốn sẽ không mang lại niềm vui và sự hưởng thụ, và cũng không làm cho người ta hạnh phúc hơn.

Erich Fromm

Chúng ta đang sống trong một xã hội quá dư thừa về vật chất, chỗ nào cũng thanh lý giảm giá, dường như mọi người không thiếu một thứ gì. Thế nhưng cảm giác thiếu thốn lại luôn đồng hành với chúng ta. Những gì chúng ta có được ngày hôm nay rất có thể sẽ biến mất vào ngày mai.

Bởi vì tất cả những gì mà chúng ta có được hiện nay đều trên cơ sở chiếm đoạt. Áp lực khi so sánh làm chúng ta mệt mỏi khi phải cố gắng phấn đấu, tiêu hao sức khỏe và tiền bạc, trong khi những gì chúng ta muốn có được cho bằng người khác lại thường vượt ra khỏi nhu cầu thực tế của chúng ta. Nỗi lo lắng về sự thay đổi mô hình xã hội khiến các thành viên mất đi cảm giác an toàn, họ luôn lo lắng sự nghiệp, tương lai, tài sản của mình sẽ biến mất.

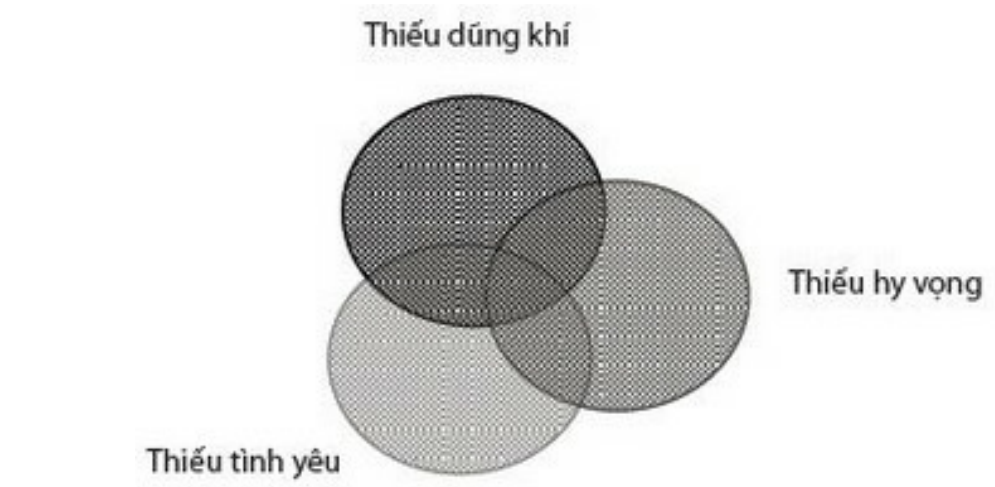
Sự thiếu thốn của cha mẹ sẽ được phản ánh trong giáo dục, khiến cho những tiểu hoàng đế, tiểu công chúa vốn sống trong nhung lụa lại nghèo nàn về mặt nhân cách, đẩy chúng vào hoàn cảnh không có sự bảo đảm. Khi chúng phải đối mặt với sóng gió trong cuộc đời, chúng có thể gục ngã bất cứ lúc nào.

Thiếu dũng khí

Cho trẻ nhiều cơ hội thử làm việc gì đó sẽ giúp trẻ có thêm dũng khí. Đối với những việc trẻ thấy sợ thì chúng ta càng nên khích lệ chúng làm. Ví dụ sợ nói trước đám đông, sợ nêu yêu cầu với lãnh đạo, sợ đi ra ngoài một mình...

Những người dám thử làm là những người tự do, họ có dũng khí để khai thác những lĩnh vực

chưa biết, từ đó khơi gợi tiềm năng và sẽ mang đến kết quả không ngờ.



Hình 7 - Sơ đồ về sự thiếu thốn

Cơ hội của Kinh Kinh

Ở trường, Kinh Kinh là một cậu bé rất ít nói, khi ở nhà cậu được cha mẹ hết sức nuông chiều. Không ngờ khi xảy ra sự việc khẩn cấp, cậu lại rất bình tĩnh, quả cảm, gọi điện thoại yêu cầu giúp đỡ và đã cứu được tính mạng của hai người chị họ. Lúc đó hai người chị họ của cậu bé bị ngộ độc khí than nguy hiểm đến tính mạng. Các phóng viên đã ghi lại câu chuyện như sau:

Một hôm, Kinh Kinh đến nhà bà nội chơi, lúc đó hai người chị họ Tiểu Lệ và Tiểu Mỹ cũng ở đó. Khoảng hơn 10 giờ tối, đến giờ đi ngủ, hai chị em Tiểu Mỹ, Tiểu Lệ đi tắm. 10 phút sau đột nhiên trong nhà tắm không thấy động tĩnh gì. Bà nội vội chạy đến, cửa phòng đóng chặt, nước ở trong tràn ra ngoài. Bà gõ cửa nhưng không ai trả lời, lại không thể đẩy cửa vào.

“Cứu với!” Bà nội hoảng hốt nhưng cũng không biết phải làm thế nào mà chỉ biết gọi tên Tiểu Mỹ, Tiểu Lệ.

Khi đó Kinh Kinh đang xem ti vi, cậu vội chạy lại. “Nhanh lên, Tiểu Mỹ, Tiểu Lệ gặp chuyện rồi!” Bà nội mặt trắng bệch, khi nhìn thấy Kinh Kinh đến thì như vớ được phao cứu sinh mà chẳng cần biết trước mặt bà chỉ là một cậu bé 8 tuổi.

Chưa để bà kịp nói gì, Kinh Kinh đã chạy ra phòng khách gọi di động cho bố. Lúc đó bố cậu đang đi công tác, và một cuộc giải cứu từ xa bắt đầu.

“Mở cửa sổ ra!” Bố cậu bắt đầu “chỉ huy”. Kinh Kinh đặt máy xuống, chạy đến chỗ gần cầu thang, cậu bé thấy cửa sổ nhà tắm đóng chặt, cậu cầm lấy cái chổi dựng ở góc tường đẩy vào cửa sổ, không có tác dụng gì.

Cậu lại chạy vào phòng khách, nhắc điện thoại lên: “Bố ơi, cửa sổ đóng chặt lắm!” “Bảo bà nội phá khóa ra! Mở cửa ra trước đã!” “Bà nội ơi, búa! Búa!” Kinh Kinh chạy như bay về phía bà.

Bà nội như bừng tỉnh, bà vội chạy đi tìm búa, nện vào kính trên cửa. “Rầm!” Kính vỡ tan. Bà bê chiếc ghế đến, đứng lên và nhìn vào trong: Trong làn hơi nước, Tiểu Mĩ, Tiểu Lệ đang nằm trên đất...

Kinh Kinh chạy đi gọi hàng xóm. Lúc đó mấy người hàng xóm dưới nhà khi nghe thấy tiếng động đã chạy lên, họ dùng búa phá khóa cửa.

Có người đến giúp đỡ rồi, Kinh Kinh lại chạy đến tường thuật sự việc cho bố: mở được cửa rồi, mọi người dùng ga trải giường quấn hai chị bé ra ban công để hít thở rồi.

Cảnh sát và xe cấp cứu cũng đến. Hai đứa trẻ được đưa vào bệnh viện. Đêm đó chúng đã thoát khỏi nguy hiểm.

Người cha của Kinh Kinh nhớ lại: “Khi đó tôi đi công tác, chỉ có cách hướng dẫn cháu qua điện thoại, không ngờ, vào lúc nguy cấp cháu lại rất dũng cảm.

Trước đây tôi cảm thấy Kinh Kinh không giống cha mẹ hồi nhỏ, nghĩ rằng cháu không chịu được khổ, cũng không hiểu chuyện. Lần này tôi không ngờ cháu lại bình tĩnh đến vậy, giúp được rất nhiều việc và cứu được tính mạng của hai chị”.

Nhận xét: Cho con cơ hội chính là cho mình cơ hội.

Khi gặp sự cố Kinh Kinh còn tỏ ra dày dạn kinh nghiệm và quả cảm hơn cả bà nội. Câu chuyện này một lần nữa cho chúng ta thấy, khi cho con cơ hội tự do phát huy bản thân, chúng sẽ làm nên những điều bất ngờ.

Tất nhiên, không phải đứa trẻ nào cũng giữ được bình tĩnh như vậy. Sự dũng cảm của Kinh Kinh có liên quan tới cá tính và khả năng bẩm sinh của cậu. Thật may mắn khi khả năng bẩm sinh này được phát huy đúng vào thời điểm thích hợp.

Chúng ta hãy giả sử rằng không có câu chuyện trên, thì Kinh Kinh sẽ như thế nào.

Nếu không có câu chuyện đó, thì có thể thấy rõ rằng, một cậu bé ít nói như Kinh Kinh mãi chỉ là một đứa trẻ bình thường trong con mắt mọi người. Sẽ khó để cho người khác chú ý đến cậu, cha mẹ cậu sẽ vẫn tiếp tục coi con mình là một đứa trẻ “không chịu được khổ, không hiểu chuyện”.

Những đứa trẻ “không chịu được khổ, không hiểu chuyện” vốn không phải do bẩm sinh. Hầu như các bậc cha mẹ đều ca thán về con mình như vậy. Nhưng qua câu chuyện của Kinh Kinh, chúng ta có thể thấy rằng, chỉ cần cho con cái cơ hội, chúng sẽ hoàn toàn có thể làm tốt công việc.

Đoàn thám tử đi xin việc

Vào thời khắc quan trọng, Kinh Kinh đã được giao cho cơ hội tự đảm đương một mình. Cậu thật may mắn. Nhưng còn có không ít đứa trẻ không có được cơ hội như vậy, mà ngược lại còn mất khả năng làm việc. Điều đó sẽ làm trẻ trở nên tự ti, mất dần dũng khí đối mặt với cuộc sống, gánh vác trách nhiệm. Cái vòng tuần hoàn đó sẽ làm cho trẻ đến khi bước vào đại học rồi mà vẫn xảy ra những chuyện hoang đường như câu chuyện sau:

Đoàn thám tùng đi xin việc

Trong hội chợ việc làm tại một trường đại học, phóng viên đã chứng kiến cảnh đoàn thám tùng đi xin việc. Trong hội trường chật chội, rất nhiều cha mẹ dắt tay con mình đi khắp các bàn làm việc của các đơn vị phỏng vấn.

Một vị phụ huynh nói: “Chủ yếu là do chúng tôi không yên tâm, chúng tôi sợ con cái bị lừa, hơn nữa đi cùng con, chúng tôi có thể đưa ra ý kiến của mình, khích lệ nó”.

Một vị phụ huynh khác lại có quan điểm giống hầu hết các ông bố, bà mẹ khác: “Trước đây chúng tôi chỉ yêu cầu con học giỏi nên chẳng bao giờ bắt nó làm việc gì. Tìm việc là một chuyện hết sức quan trọng, chúng tôi phải cố hết sức để giúp con mình”.

Sinh viên Tiểu Ninh nói: “Bọn em cũng không muốn bố mẹ đến, nhưng chúng em quả thực không có cách nào khác. Từ nhỏ đến lớn, bọn em sống bên cạnh bố mẹ, nên nếu không có họ ở bên cạnh chúng em cảm thấy không yên tâm”.

Nhưng thật ra cha mẹ đi cùng con cái lại không mang lại may mắn cho chúng. Trưởng phòng nhân sự của một công ty nói với phóng viên: “Một cậu sinh viên đại học cao 1m80 đi xin việc cùng với bố mẹ. Điều kiện của cậu rất tốt, nhưng tổng giám đốc và chúng tôi đều cảm thấy, tốt nghiệp đại học rồi mà vẫn phải đi xin việc cùng bố mẹ thì khả năng độc lập của cậu ta rất kém. Bởi thế chúng tôi đã không tuyển cậu ta”.

Đánh giá: Làm thế nào để rèn luyện những cán bộ lớp?

Tôi còn nhớ lúc bé tôi vui nhất là khi bố mẹ vắng nhà.

Ở nhà một mình muốn làm gì thì làm. Mong muốn tự do là bản tính của con người, ai cũng có khát vọng chủ động tạo ra một cuộc sống mới. Nhưng bản tính này ở một số đứa trẻ đã dần bị mai một khi mà chúng sống trong một môi trường việc gì bố mẹ cũng làm cho hết.

Từ việc học cho đến tìm việc, bọn trẻ dần cảm thấy sợ khi phải rời xa cha mẹ, chúng không còn khát vọng tự do nữa, ngược lại chúng trốn tránh tự do. Sự sáng tạo đã trở thành một gánh nặng không thể đảm nhiệm. Bởi vậy, nguyên nhân của sự thiếu dũng khí vẫn là thiếu cơ hội làm việc. Cơ hội ở đây không có nghĩa chỉ là cơ hội làm cán bộ lớp, tham gia vào việc quản lý trong lớp, hoặc tự mình đi tìm việc, mà cơ hội làm việc dành cho trẻ phải được cha mẹ tạo ra từ trong gia

đình. Cha mẹ nên giao quyền cho con cái tham gia vào những công việc nhỏ nhất hàng ngày trong gia đình.

Một cán bộ lớp nói với tôi, khi còn nhỏ, mẹ cậu bé luôn hỏi ý kiến cậu từ những việc nhỏ trong nhà như nên mua thêm đồ đạc gì, quần áo của mẹ ra sao. Những chuyện xem ra nhỏ nhất đó đã rèn luyện khả năng tư duy của cậu, có tác dụng quan trọng trong việc hình thành khả năng quyết đoán cho cậu. Tuy cậu chưa bao giờ gặp phải tình huống nguy hiểm như cậu bé Kinh Kinh, nhưng dần dần cậu trở thành một đứa trẻ có chính kiến, có dũng khí, có khả năng học tập hơn những đứa trẻ khác. Cho nên, cậu luôn tự mình quyết định những việc quan trọng trong đời như thi đại học, chọn ngành nghề. Trong những công việc của hội sinh viên, cậu ứng phó nhanh nhạy, mọi chuyện suôn sẻ, được các bạn tín nhiệm. Những tố chất lãnh đạo đó đều xuất phát từ thời thơ ấu, từ những lần hỏi ý kiến hay bàn bạc của mẹ cậu. Cách giáo dục đó hiển nhiên có hiệu quả hơn rất nhiều so với việc cha mẹ bỏ ra một đồng tiền để mua học hàm cho con.

Thiếu tình yêu

Những người yếu đuối không thể có tình yêu, vì giá trị đích thực của tình yêu là sự cho đi, nếu không có dũng khí thì không thể nói đến chuyện dám cho đi cái gì. Một người mẹ khi nhìn thấy gián có thể hét ầm và nhảy dựng lên, nhưng khi thấy con mình sắp bị xe đâm thì sẽ mạo hiểm cả tính mạng của mình để cứu con. Khi đó, dũng khí của người mẹ có được là do tình yêu. Ngược lại, nếu tất cả mọi việc cha mẹ làm hết cho con mình, chúng sẽ không có cơ hội được làm việc, không có cơ hội vận dụng khả năng tư duy và khả năng sáng tạo của mình, chúng sẽ mất đi sự can đảm để cho đi và trở nên lạnh lùng, ích kỷ.

Câu chuyện về hai người mẹ

Phòng bệnh 802 có hai người phụ nữ mắc chứng bệnh thiếu máu, một người ở thành thị, một người ở nông thôn.

Người phụ nữ nông thôn than thở:

“Chồng tôi mất sớm để lại cho tôi ba đứa con nhỏ. Khi đó tôi vất vả vô cùng. Chị có mấy cháu?”
“Tôi một mình nuôi một đứa con trai. Nó 18 tuổi rồi, nó ở ký túc xá của trường. Để cho con được đi học, ban ngày tôi đi làm, buổi tối tôi còn đi làm thêm...” “Con chị chắc có chí lắm, mấy năm nữa thôi là chị sướng rồi”. Nghe thấy vậy người phụ nữ thành thị rất vui, bèn hỏi người phụ nữ nông thôn: “Con chị đang làm gì?” Người phụ nữ nông thôn nói: “Làm việc chân tay thôi. Thằng lớn làm ruộng, thằng thứ hai và thằng út đi làm thuê”. Cuộc trò chuyện tiếp tục, họ phát hiện ra rằng cả hai đều sinh vào ngày 5/9. Chỉ còn ba ngày nữa là tới ngày đó.

Buổi sáng ngày 5/9, khi hai người phụ nữ thức dậy, một chàng trai da đen bánh mật xông vào, trong tay cầm hộp cơm.

Người phụ nữ nông thôn cười nói: “Con không ở nhà thu hoạch đi, đến đây làm gì?” Chàng trai cười: “Hôm này là sinh nhật mẹ, con mang mì trường thọ đến cho mẹ đây. Mẹ ơi, con chúc mẹ sống lâu trăm tuổi”. Một lát sau, cậu con trai thứ hai cũng tới, cậu con út cũng gọi điện tới chúc mừng... Người phụ nữ thành thị nhìn thấy cảnh cả nhà vui vẻ đầm ấm, bất giác cảm thấy chua xót.

Sau khi các con đã về, người phụ nữ nông thôn nói: “Đừng lo, con chị sẽ không quên sinh nhật chị đâu.” Chập tối, một người đồng nghiệp đến thăm người phụ nữ thành thị, vừa vào cửa đã giơ lên một gói quà và nói: “Đây là quà của con trai chị gửi đến”.

Trong gói quà là quần áo, kèm theo một tờ giấy, người phụ nữ nông thôn cầm tờ giấy lên và đọc: “Chúc mừng sinh nhật mẹ”. Chị đưa lại tờ giấy cho người phụ nữ thành thị, cầm lấy một bộ quần áo và ngạc nhiên: “Ôi, sao con chị lại gửi quần áo đàn ông cho chị thế này?”. Người phụ nữ thành thị trào nước mắt, đó là những bộ quần áo bẩn cần phải giặt.

Người phụ nữ nông thôn không biết chữ, chị chỉ buột miệng đọc ra thôi, thực ra trên tờ giấy ghi: “Mẹ ơi, con hết quần áo để mặc rồi”.

Đây là một câu chuyện đau lòng, mọi sự dồn nén uất ức đều tập trung vào đứa con trai duy nhất của người phụ nữ thành thị. Anh ta lạnh lùng, không biết yêu thương, không biết tri ân, ngày sinh nhật mẹ cũng không nhớ.

Những người con của người phụ nữ nông thôn lại hoàn toàn ngược lại. Họ hiếu thảo, thật thà và trung hậu.

Nhưng nếu chúng ta xem xét một cách bình tĩnh mối quan hệ nhân quả, chúng ta lại không thể chỉ trích người con trai kia một cách đơn giản như vậy và ca ngợi lối sống đạo đức ở nông thôn. Bởi vì nó không giải quyết được những vấn đề thật sự trong việc giáo dục. ở đây có ba vấn đề liên quan đến việc vun đắp tình yêu thương:

- Thứ nhất, lối sống đạo đức ở nông thôn được sinh ra từ nền văn minh nông nghiệp, nghèo khó không phải là căn nguyên của đạo đức.
- Thứ hai, việc kế thừa nền văn minh tốt đẹp làm cho việc giáo dục trong những gia đình nghèo cũng tốt đẹp theo.
- Thứ ba, sự lạnh lùng vô tình của những đứa trẻ thành phố là do chúng sống trong điều kiện vật chất đầy đủ hơn và được nuông chiều hơn những đứa trẻ nông thôn.

Dường như phụ huynh ở Trung Quốc là những người vất vả nhất trên thế giới, nhưng chúng ta

chỉ cần thay đổi quan niệm một chút, coi con cái là những người cùng làm chủ gia đình, thì việc nuôi dạy con của chúng ta sẽ nhẹ nhàng hơn rất nhiều. Cha mẹ cho con cái cơ hội chính là đã cho mình cơ hội.

Vun đắp tình yêu thương cần một môi trường tốt đẹp

Những kẻ vong ơn bội nghĩa không phải do bẩm sinh mà là do cách giáo dục. Chúng ta đừng bao giờ cho rằng, trẻ em nông thôn đều hiền lành lương thiện, còn trẻ em thành phố đều lạnh lùng vô tình.

Những đứa con của người phụ nữ nông thôn trong câu chuyện trên quả là đáng khen. Cuộc sống vật chất ở nông thôn có hạn, người nông thôn sinh con ra hầu như với một mục đích là để tăng thêm lực lượng lao động. Vì vậy, những đứa con được học cách tự lập, bỏ sức ra và có trách nhiệm từ rất sớm.

Những đức tính tốt đẹp như lương thiện, quan tâm, có trách nhiệm không phải chỉ có ở nông thôn, không phải được hình thành nên từ một hoàn cảnh nghèo khó. Mà ngược lại, điều kiện vật chất đầy đủ mới là yếu tố cơ bản để hoàn thiện nhân cách con người.

Nghèo khó trường kỳ gây ra thiếu tình yêu

Việc duy trì và phát triển tình yêu cần được thực hiện trong một nền văn minh giàu có. Mạnh Tử¹ nói: “Đối xử với cha mẹ của người khác như đối xử với cha mẹ mình, đối xử với con cái của người khác như đối xử với con cái mình”. Đó chính là sự mở rộng tình yêu. Nhưng Mạnh Tử cũng sáng suốt khi chỉ ra rằng, các thành viên trong xã hội chỉ làm được điều đó khi mà chúng ta có một cuộc sống vật chất đầy đủ. Bởi vậy ở thời cổ đại, đất nước Nhật Bản vô cùng nghèo khó, nếu cha mẹ mất đi khả năng lao động, sống dựa vào con cái thì để phân phối chỗ lương thực có hạn cho những người có sức lao động trong nhà, đảm bảo sự tồn tại và tiếp tục phát triển của gia đình thậm chí là gia tộc, những người con đành phải đưa cha mẹ mình ra khỏi nhà, đưa họ vào núi sâu rừng thẳm, số phận của họ phụ thuộc vào tự nhiên.

Những người có cuộc sống khổ cực trong một thời gian dài thường có tính cách khác người do trong cuộc sống không được thỏa mãn. Họ không yêu người khác và cũng không yêu mình, họ giày vò người khác và cũng giày vò mình.

Giáo dục trong gia đình nghèo chưa chắc đã nghèo nàn

Tất nhiên, giáo dục trong các gia đình nghèo chưa hẳn đã nghèo nàn. ở vùng nông thôn nghèo, người ta vẫn giữ được truyền thống giáo dục của nền văn minh ưu tú.

Cho nên chúng ta không thể nói rằng những đứa trẻ nghèo đều thiếu tình yêu, cũng không phải tất cả những đứa trẻ ở thành phố đều ích kỷ, vụ lợi. Sinh ra trong nghèo khó hay sinh ra là con một không phải lỗi của bọn trẻ.

Dù sinh ra trong gia đình giàu có hay nghèo khổ thì cha mẹ cũng cần phải quan tâm đến giáo dục. Bi kịch của Mã Gia Tước là hậu quả của việc không quan tâm tới giáo dục. Sinh trưởng trong một gia đình nghèo khó, sự tự ti và tuyệt vọng của Mã Gia Tước đã lên tới đỉnh điểm. Một lần cãi nhau, Mã Gia Tước đã giết chết bốn người bạn cùng phòng.

Nuông chiều dẫn tới lạnh lòng

Sự nghèo khó dẫn tới thiếu tình yêu, hậu quả là không yêu bản thân và không yêu người khác. Còn nuông chiều lại làm cho đứa trẻ chỉ yêu mình mà không yêu người khác.

Biểu hiện thường gặp nhất là lạnh lòng, thiếu tình cảm.

Đứa con trai của người phụ nữ thành thị có cuộc sống vật chất đầy đủ, nhưng lại hoàn toàn không có biểu hiện tốt về mặt nhân cách. Đó là điều mà ai cũng thấy rõ. Điều đó xuất phát từ việc nuông chiều, chứ không phải là do thành thị hay nông thôn.

Việc đứa con thành phố kia bắt người mẹ đang mang bệnh nặng giặt quần áo cho mình có liên quan trực tiếp tới sự nuông chiều của người mẹ. Nuông chiều sẽ làm mất đi tinh thần trách nhiệm và tình yêu của đứa con. Chúng ta không nên chỉ trích đứa con ích kỷ, vì con cái không thể lựa chọn cách giáo dục thay cha mẹ, nhưng cha mẹ lại hoàn toàn có thể lựa chọn cách giáo dục tốt hơn.

Trong quan hệ gia đình, cha mẹ ở thế chủ động, con cái ở thế bị động. Bởi vậy, trước sự lạnh lòng của đứa con, người mẹ nên nhìn lại mình.

Thước đo tình yêu

Chúng ta hãy nhớ lại tuổi thơ của mình. Liệu lúc đó cha mẹ có để chúng ta ăn món ăn yêu thích một mình, hay chỉ yêu cầu chúng ta học giỏi chứ không bắt chúng ta làm bất cứ việc gì; khi có những bạn khác đến chơi, liệu cha mẹ có yêu cầu chúng ta thu dọn đồ không cho bạn chơi hay không.

Nếu câu trả lời là có, thì sau khi trưởng thành rất có thể chúng ta sẽ đối xử với đồng nghiệp, bạn bè, vợ chồng mình như vậy, và sẽ có ngày bạn bè rời xa, vợ chồng chia lìa.

Thật tình đó không phải là lỗi của chúng ta, vì chúng ta không thể lựa chọn cách giáo dục của cha mẹ, nhưng sau khi trở thành cha mẹ, chúng ta nên lựa chọn một cách giáo dục tốt cho con. Nói một cách công bằng, cha mẹ tạo ra một kẻ vô ơn, nhưng lại đẩy trách nhiệm cho con, như

thể quả là không công bằng với những đứa trẻ.

Với đa phần chúng ta, con cái là chỗ dựa tinh thần duy nhất.

Con cái không phải thần tiên, nhưng chúng lại có cuộc sống như của thần tiên và gánh vác trách nhiệm của một thần tiên.



Thiếu hy vọng

Tự hào về bản thân

Chúng ta thường nói, con cái là hy vọng của cha mẹ. Hy vọng là một kiểu thái độ, luôn hướng chúng ta về tương lai chứ không phải chỉ quan tâm tới những gì chưa đầy đủ trước mắt. Chỉ cần chúng ta có thái độ đó, thì chúng ta sẽ luôn tin tưởng con mình có một tương lai tươi đẹp phía trước.

Nếu thiếu dũng khí và tình yêu thì sẽ không có hy vọng. Thiếu hy vọng mới chính là sự thất bại lớn nhất trong gia đình. Chúng ta hay nói với con: “Không nghe lời, không thích đọc sách, đúng là hết cách”. Lời nói kiểu như vậy chưa hẳn đã là tuyệt vọng, nhưng ít nhất nó cũng thể hiện sự thất vọng, thất vọng chính là biểu hiện của việc thiếu hy vọng.

Thật ra, không nghe lời, không thích đọc sách là một cách nói không cụ thể. Nếu khái niệm đọc sách đó chỉ dùng để nói về việc đọc sách trong trường, vậy thì có thể nói rằng khi sinh ra con cái chúng ta đã không nghe lời, không thích đọc sách rồi. Thực ra có rất nhiều đứa trẻ thích đọc sách, chỉ có điều chúng không thích đọc sách giáo khoa trong trường. Chúng đọc truyện kiếm hiệp, tiểu thuyết tình yêu, xem truyện tranh... Khi đọc những sách đó bọn trẻ cũng đang tích cực suy ngẫm về cuộc đời, suy nghĩ về tương lai, về việc mình sẽ trở thành người như thế nào, làm công việc gì.

Những đứa trẻ đó không trở thành tiến sĩ, giáo sư, mà trở thành chuyên gia marketing, công nhân kỹ thuật lành nghề, ca sĩ, nhân viên đánh máy, thợ cắt tóc... Nếu cha mẹ cho rằng chỉ có tiến sĩ, giáo sư mới có tương lai thì cuộc sống quả thật không có hy vọng, vì cơ hội đó quá ít. Nếu cha mẹ đề ra mục tiêu giáo dục con cái mình trở thành người chính trực, tự dựa vào sức

của chính mình thì sự lựa chọn trong cuộc sống quả thực có rất nhiều. Cho dù con đường phía trước còn nhiều chông gai, chúng ta và con cái chúng ta đều sẽ tự hào về bản thân và tràn đầy hy vọng.

Vẫn còn có thể cứu vãn

Một vị phụ huynh đến tìm tôi nói rằng, con gái cô đang học lớp sáu và học lớp chọn. Cả lớp có 58 cháu. Khi thi cuối kỳ, con gái cô đứng thứ 48 từ dưới lên. Thành tích quá kém làm cho cô rất xấu hổ và không dám đi họp phụ huynh. Cô muốn tôi nói chuyện với con gái cô.

Trong buổi nói chuyện, tôi hỏi câu đầu tiên: “Được từng đó điểm cháu có lo lắng không?” Cô bé trả lời: “Tất nhiên là có chứ ạ”. Tôi nói: “Tốt lắm, vẫn còn cứu vãn được cháu ạ”. Cô bé đó vẫn biết lo lắng cho việc học của mình chứng tỏ cháu chưa từ bỏ nỗ lực học tập, cháu vẫn hy vọng mình sẽ tiến bộ hơn. Nhưng nếu ngay khi bắt đầu chúng ta đã mắng mỏ trẻ coi nó là đồ bỏ đi, trẻ sẽ tự ruồng rẫy mình, sẽ cho ta thấy chúng thật sự vô dụng như thế nào.

Để xác định thái độ học tập của cháu, tôi lại Hỏi: “Lần thi này cháu dốc hết sức hay chỉ một nửa thôi?”

“Tất nhiên là hết sức rồi, ai không muốn thi tốt chứ ạ”. Có lẽ cô bé cho rằng câu hỏi của tôi là thừa, nhưng cháu không biết rằng, một đứa trẻ không có chút hy vọng nào thì khi đi thi nó sẽ không thấy căng thẳng, không dốc hết sức, cũng tức là “ít lo lắng”. Đi thi với quyết tâm cao lại cho thấy rằng quả thật cô bé “vẫn còn có thể cứu vãn”.

Tôi hỏi tiếp: “Những đề bài đó cháu có biết làm không, có phải là không hiểu gì không?” Cô bé trả lời: “Cháu thấy các đề đều rất quen, nhưng khi làm thì lại sai, có rất nhiều chỗ cháu bị mất điểm do cấu thả”. “Ồ, tuyệt lắm. vẫn còn có thể cứu vãn đấy cháu”. Khi thấy đề bài mà không phải như lạc vào mê cung thì có nghĩa cô bé rất chăm chỉ, vẫn theo kịp tiến độ, vẫn có tố chất học tập. Chúng ta không có lý do gì để không hy vọng.

“Cháu có biết tại sao cứ viết ra thì lại sai không?” Đây là mấu chốt của vấn đề, tất nhiên cô bé không thể biết được. “Vì cháu chưa thành thạo, vì cháu làm ít bài quá, vì thế nhìn thấy đề bài rất quen mà lại không thể làm cho đúng được”.

“Thế tại sao có những bạn không làm nhiều bài như thế mà vẫn trả lời đúng ạ?”. Đây có lẽ là vấn đề mà cô bé quan tâm nhất.

“Có hai khả năng, một là bạn ấy nói dối, bạn ấy đã từng làm rất nhiều bài tập ở nhà; hai là, bạn ấy quả thật thông minh hơn cháu.

Nếu muốn vượt lên những người thông minh hơn mình, chỉ có một cách duy nhất là làm thật

nhều bài tập, cần cù bù thông minh cháu ạ”. Cô bé có vẻ tự tin hơn. Cô bé nói: “Cháu học lớp chọn. Nếu cháu ở lớp thường, thì với kết quả này cháu có thể đứng top 10”. “Vì thế, vẫn có thể cứu vãn được mà cháu”. Tôi lặp lại một cách chắc chắn quan điểm của mình.

Sau cuộc trò chuyện đó, thành tích của cô bé chưa thể khá lên một cách nhanh chóng, chưa thể đứng trong top 10 của lớp, bởi vì tôi không có phép thuật như “đôi giày tăng chiều cao” trên ti vi. Nhưng rõ ràng cô bé đã thích học hơn, cô bé nổi trội hơn ở những môn học vốn là sở trường của mình. Điều này giúp cô lấy lại sức mạnh, sự tự tin và hy vọng. Nó quan trọng hơn nhiều so với việc cô đứng thứ mấy trong lớp. Cô bé đã có được sức mạnh mà hy vọng mang lại. Có được sức mạnh đó, cho dù thành tích vẫn chưa cao, nhưng lại giúp cô trở thành người kiên định, tự tin, tràn đầy hy vọng. Điều đó còn có ý nghĩa hơn việc cô xếp trong nhóm dẫn đầu lớp.

Cô bé đầu bếp

Vừa giải quyết xong vấn đề của cô bé học lớp chọn, thì mấy ngày sau, tôi lại gặp một trường hợp khó hơn. Tôi phải phụ đạo tiếng Anh cho một cô bé lớp tám. Dường như không thể cứu vãn được với việc học của cô bé này.

Ngày đầu tiên, cô bé không thể hiểu một đoạn văn ngắn, không thể nhớ nổi từ mới học một phút trước. Tôi cứ nghĩ hôm đó do tâm trạng của cháu không tốt, hoặc có thể do cô bé cố ý chống đối tôi. Nhưng cha của cháu nói ai dạy cháu cũng như vậy.

Tôi phán đoán theo tư duy thông thường, có lẽ cô bé này có sở trường nào đó khác. Tôi bèn hỏi bạn của cha cô bé, người đó nói cô bé rất hiền lành, chăm chỉ, hiểu biết, rất biết lo liệu việc nhà, đặc biệt cô bé nấu ăn rất ngon. Tôi nói với người bạn đó rằng, có lẽ sau này cô bé sẽ đi học ở một trường kỹ thuật, có thể cô sẽ mở một quán ăn nhỏ hoặc một tiệm tạp hóa, không biết chừng còn có thể kinh doanh chuỗi cửa hàng, chỉ cần dựa vào sức mình, nhất định cô bé sẽ có tương lai tốt đẹp.

Người bạn bảo tôi đừng nói những lời đó với cha cô bé, nếu không anh ta sẽ cho là tôi coi thường con gái anh ta. Gia đình họ chỉ hy vọng cô bé đi học, sau đó thi đại học chứ không có dự tính khác.

Muốn con vào đại học là mong ước của các bậc cha mẹ. Tôi và cha mẹ tôi cũng đã từng như vậy nên tôi không thể khiến người cha của cô bé kia từ bỏ ước mơ đó được. Nhưng khi hy vọng và thực tiễn có sự mâu thuẫn, thì chúng ta phải lựa chọn phát triển theo hướng phù hợp với hứng thú của con cái. Nếu con đường đam mê không thể tới được hy vọng thì đó là con đường chết, thiếu hy vọng, sẽ khiến cho con cái chúng ta mất đi giá trị của bản thân. Hơn nữa, chúng ta chủ trương một nền giáo dục cả cuộc đời, cánh cửa đại học sẽ luôn mở rộng cho tất cả mọi người

với những độ tuổi khác nhau. Nếu khi còn trẻ không học đại học, thì sau khi có kinh nghiệm làm việc, kinh nghiệm trong cuộc sống, mở rộng tầm mắt và tư duy, chúng ta vẫn có thể có cơ hội được học đại học.

Đáng tiếc là, có rất nhiều cha mẹ quá bi quan nên thường truyền cho con những quan niệm tiêu cực, vô tình họ đã giết chết ước mơ cuộc sống của con.

Trách nhầm thầy cô giáo

Một nhân viên tiếp thị cửa hàng nói với tôi, cô ghét nhất là cô giáo. Bởi vì từ tiểu học đến trung học, cô giáo của cô chỉ quan tâm tới những bạn học giỏi và điều kiện gia đình tốt, mà lạnh nhạt và coi thường những học sinh có sức học trung bình, xuất thân trong gia đình công nhân như cô. Cô nói, cha cô hy vọng sau này cô sẽ trở thành cán bộ chứ không làm công nhân, vì cán bộ và công nhân khác xa nhau như giữa nô lệ và chủ nô lệ.

Cô cho rằng không ai yêu mình, nên thái độ kháng cự của cô càng mang đến cho cô sự lạnh nhạt của mọi người. Những lời nói cử chỉ sơ suất của thầy cô giáo ở trường cũng làm tăng thêm gánh nặng tâm lý cho cô, sự nghi ngờ trong lòng ngày càng tích tụ lại, tạo nên tính cách khó có thể thay đổi.

Bởi thế, cô thường cãi nhau với người khác, và thường tỏ ra yếu đuối, không có chính kiến. Cô cảm thấy thế giới quá lớn còn mình thì quá nhỏ bé, nên ngoài việc để mặc cho số phận, cô không còn lựa chọn nào khác.



Lời kết

Nếu chúng ta có thể coi con cái là những cá thể độc lập không thể thay thế, chứ không phải coi chúng là thần thánh, là kẻ yếu, hoặc cứ giữ quan niệm khác biệt giai cấp, thì khả năng hạn chế những tổn hại bên ngoài mang lại của trẻ sẽ lớn hơn rất nhiều. Chúng sẽ tự tin hơn, vui vẻ hơn. Chỉ khi xác định được giá trị của bản thân, thì con đường dẫn đến hy vọng mới luôn được chiếu

sáng, niềm tin mới luôn được củng cố.

Chương 9 - Hồi ức và tự do

Nếu chúng ta có thể xem xét thế giới một cách tích cực bằng quan niệm của mình, thì giới hạn giữa các sự vật sẽ trở nên rõ ràng hơn.

Qua chúng, chúng ta nhìn thấy được nguồn gốc của thế giới và sự tồn tại của tinh thần.

Đó chính là thời khắc đẹp nhất trong cuộc đời.

Ralph Waldo Emerson



Rousseau đã nói: “Con người sinh ra trong tự do nhưng lại luôn sống trong xiềng xích”. Xiềng xích mà Rousseau nói ở đây là chế độ không bình đẳng, bao gồm sự không bình đẳng về chính trị, kinh tế, địa vị. Mong ước của ông là đập tan chế độ không bình đẳng đó để con người được tự do. Tư tưởng đó được phản ánh trong giáo dục, đó là nền giáo dục tự nhiên, một hình thức giáo dục để bồi đắp nhân cách tự do của con người.

Trẻ em vốn không biết sợ hãi lo lắng, tất cả những nỗi lo lắng sợ hãi đều do giáo dục đem lại. Lo lắng sợ hãi chính là xiềng xích của chúng ta. Xiềng xích của cha mẹ khi họ còn nhỏ, trở thành sợi dây vô hình trói chặt tư duy và hành vi của họ khi họ trưởng thành sau đó họ lại dùng chiếc dây đó để trói con mình.

Chúng ta luôn hy vọng con mình phát triển theo hướng mà chúng ta vạch ra, vì thế con cái chúng ta mất đi quyền tự do lựa chọn, chúng sợ hãi, nhiệt huyết theo đuổi đam mê và quyền giao lưu bình đẳng vì thế cũng không còn.

Sinh ra phải biết mưu cầu tự do

Ai cũng có bí mật của riêng mình, nhưng có rất nhiều người trong suốt cuộc đời không thể

Sinh ra đã dũng cảm

Chúng ta bắt đầu từ những gì con người sợ hãi.

Bạn có sợ chó mèo không? Bạn có sợ sếp và cha mẹ không? Bạn có sợ bị bắt nạt không? Bạn có sợ thất bại không?... Nếu yêu cầu chúng ta viết hết những nỗi sợ hãi của mình ra giấy thì e rằng rất nhiều người trong số chúng ta giật mình. Là những người cha, người mẹ uy quyền trong nhà nhưng chúng ta cũng có những nỗi sợ giống như con trẻ.

“Con ghê khi mới sinh ra không hề biết sợ hổ”. Thực ra khi sinh ra chúng ta rất dũng cảm, nếu loại bỏ những nhân tố di truyền thì phần lớn nỗi sợ hãi của chúng ta là do tưởng tượng, những gì trói buộc chúng ta cũng là do chúng ta nghĩ ra. Sinh ra đứa trẻ vốn không biết sợ chuột, nhưng khi cha mẹ hét lên kinh hãi và tỏ ra lo sợ khi nhìn thấy chuột thì đứa trẻ cũng sẽ bắt chước theo. Trong khi bọn chuột nhất lại chẳng thể làm bị thương ai cả. Cũng có nghĩa là nỗi sợ hãi đó hoàn toàn do chúng ta tưởng tượng ra.

Nếu cha mẹ biết nhìn nhận và tổng kết những gì đã trải qua, họ sẽ phát hiện ra rằng, tính nguy hiểm của những thứ mà chúng ta sợ thực ra đã bị thổi phồng. Bản thân chúng ta cũng không biết được điều đó nên lại truyền nỗi sợ đó cho con cái. Vì thế, cha mẹ hãy là tấm gương tốt cho con, cố gắng không nói về những khó khăn trước mặt con, tránh cho con chưa làm đã sợ. Chúng ta nên biết rằng, có những khó khăn thực ra không hề tồn tại, mà cho dù có tồn tại đi nữa, thì cũng không phải là không thể khắc phục. Chúng ta luôn có nhiều con đường lựa chọn.

Nếu một người cha nào đó không thành công trong việc dạy học và thường nói với con mình rằng dạy học rất khó, phải học hành chăm chỉ vào, thì đứa con sẽ thấy sợ việc dạy học. Trong khi chúng ta lại không thể nào làm tốt những việc mà chúng ta cảm thấy sợ.

Sinh ra đã giàu có

Chỉ có cảm thấy thiếu thốn, chúng ta mới thấy sợ hãi.

Chúng ta sống trong một thời đại quá dư thừa về vật chất, nhưng lại rất nghèo nàn về “chất lượng cuộc sống”.

Nếu biết rõ những gì chúng ta thật sự cần, chúng ta sẽ thấy rằng, có rất nhiều sự thiếu thốn là do chúng ta tự nghĩ ra, là sự hoang tưởng xuất phát từ ham muốn của bản thân.

Sự hoang tưởng lớn nhất chính là “so sánh”.

Con cái chúng ta chắc chắn cũng bị ảnh hưởng bởi sự so sánh đó, từ mặc quần áo hiệu gì, uống

sữa gì, chiều cao cân nặng cho tới học trường nào, chơi nhạc cụ gì. Trong khi so sánh như vậy, chúng ta đã vô tình quên đi mục đích ban đầu, và lo lắng vô cùng để rồi thấy thiếu thốn nghiêm trọng.

Ví như việc uống sữa chất lượng cao là để trẻ phát triển khỏe mạnh, nhưng còn có rất nhiều cách kinh tế hơn, tiết kiệm hơn, tự nhiên hơn để đưa trẻ phát triển khỏe mạnh, chứ không phải chỉ có cách duy nhất là uống sữa đắt tiền.

Khi so sánh một cách mù quáng mà không tính đến khả năng kinh tế, chúng ta sẽ lại có một loại ảo giác. Chúng ta cảm thấy mình hy sinh tất cả vì con, cảm thấy tự hào và xúc động vì điều đó, mà lại quên mất rằng làm như vậy là chúng ta đang thỏa mãn mong ước hư vinh của mình. Vô hình chung chúng ta đã gây ra áp lực rất lớn cho con.

Nếu mọi việc chúng ta đều nắm rõ bản chất, xác định được mục tiêu, thì chúng ta hoàn toàn có thể đạt được một cách đơn giản và có hiệu quả. Vì vậy chỉ cần chúng ta tận dụng những gì đang có, chúng ta sinh ra đã giàu có rồi chứ chẳng hề thiếu gì cả.

Phấn đấu mà quên đi mục tiêu

Những đứa trẻ lớn lên nhờ khoai sắn vẫn rất khỏe mạnh, chỉ cần chúng có đầy đủ dinh dưỡng, những đứa trẻ học ở một trường bình thường vẫn có thể trở thành người tài của xã hội, chỉ cần chúng phát huy được sở trường của mình. Chẳng phải có rất nhiều người sống bằng khoai sắn, đi học ở trường bình thường mà vẫn thành người tài hay sao?

Có rất nhiều người để tiện cho công việc đã kết giao nhiều bạn, bận rộn với việc xã giao, thiết lập các mối quan hệ. Họ cho rằng quan hệ là biểu hiện của khả năng, thậm chí khi mua vé xem phim họ cũng nhờ người quen mua giúp. Thực ra, nếu không quá đề cao quan hệ thì chúng ta hoàn toàn không thiếu bạn, những buổi tiếp khách đã vượt quá nhu cầu của chúng ta. Có rất nhiều việc chúng ta hoàn toàn không cần nhờ đến bạn bè, mà chỉ cần tuân thủ nguyên tắc, dựa vào sức mình thì có thể giải quyết nhanh chóng gọn gàng, về mặt hiệu quả và giá thành thì ưu thế nhanh chóng, kinh tế của việc tự mình làm đã vượt xa việc dựa vào mối quan hệ xã hội.

Nhưng khi chúng ta được cảnh báo là chúng ta rất nghèo, không thông minh, không có tiền đồ, thì cảm giác giàu có đã bị tước đoạt. Khi cha mẹ yêu cầu con cái “không có cái gì tốt nhất, chỉ có cái tốt hơn” thì chúng ta đã mang lại cho con mình sự thiếu thốn và lo lắng.

Cảm giác thiếu thốn khó có thể làm cho người ta thông thả, cho dù là người giàu có quyền thế thì họ vẫn cảm thấy không đủ tiền tiêu, chăm sóc không được chu đáo, luôn muốn chiếm đoạt vật chất của người khác, còn tình yêu và trách nhiệm thì mãi mãi không thể có được.

Khi lấy của người khác càng nhiều, thì họ càng bị cảm giác thiếu thốn thắt chặt, cuối cùng họ

đánh mất tự do của bản thân mình.

Vì thế, có những đứa trẻ có một cuộc sống sung sướng, đầy đủ nhưng trong lòng lại vô cùng đau khổ. Có những người thành đạt giàu có, ăn ngon mặc đẹp nhưng lại thường cảm thấy đau khổ. Họ đang bận rộn trong lo lắng, mà quên mất bản chất và mục tiêu của cuộc sống, quên mất rằng mình sinh ra đã giàu có.

Nếu mọi thứ của trẻ đều do cha mẹ quyết định, thì khi đối mặt với những vấn đề phức tạp của cuộc sống, trẻ sẽ không biết lựa chọn.

Sinh ra đã được giao phó sứ mệnh

Ai trên đời này cũng có một sứ mệnh, sứ mệnh được thể hiện bằng mong ước và sự theo đuổi của chúng ta. Vì thế trẻ em cần gì, lựa chọn con đường nào đều có quá trình phát triển của chúng. Nếu cha mẹ can thiệp vào một giai đoạn trong quá trình đó, thì không thể đảm bảo rằng chúng sẽ còn có thể lựa chọn sau khi đã độc lập về kinh tế và không bị cha mẹ can thiệp. Nếu trẻ không muốn ăn cơm, cha mẹ cũng không nên lo lắng, không cần phải ép trẻ ăn, vì khi sinh ra chúng đã biết ăn cơm.

Trẻ sinh ra đã biết ăn cơm

Rất nhiều trẻ nhỏ, mỗi khi cha mẹ cho ăn là phải đi rong khắp nơi. Đó là điều khó hiểu đối với người phương Tây.

Trẻ em phương Tây tự ăn cơm từ khi còn nhỏ mà không bị ai bắt ép và cũng không ai đút cho ăn. Có phải do người phương Tây lạnh lùng không? Có lẽ không phải vậy. Chúng ta hãy nhớ lại hồi nhỏ và chúng ta sẽ có câu trả lời.

Trẻ biếng ăn là vấn đề mà rất nhiều cha mẹ không thể hiểu nổi. Họ cho rằng đứa trẻ không nghe lời hoặc do cơ quan tiêu hóa có vấn đề. Nhưng thực ra chỉ có đứa trẻ mới biết được nguyên nhân thực sự. Câu trả lời quá đơn giản nhưng lại làm chúng ta kinh ngạc. Đó là vì chúng không đói.

Có rất nhiều lý do tại sao trẻ không đói và những nguyên nhân đó cũng gần giống như người lớn vậy, rất dễ hiểu. Có thể do không hợp khẩu vị, vận động ít, ăn vặt nhiều. Có thể nói rằng hầu hết mọi đứa trẻ đều có cơ quan tiêu hóa bình thường. Cũng có lúc trẻ thấy đói, chứ thực ra chúng không hề có ý định trêu tức cha mẹ. Chúng không thích món ăn do cha mẹ nấu vì chúng chưa được nếm những món ăn khác. Sau khi đã được nếm đầy đủ những món khác rồi, chúng sẽ vẫn thích món cha mẹ nấu nhất.

Từ đó chúng ta có thể thấy rằng, về mặt ăn uống, trẻ em cơ bản là giống người lớn, chúng có thể tự điều chỉnh và lựa chọn. Trẻ em khi sinh ra đã biết đói biết no, biết ăn.

Nếu chúng ta biết cách hướng dẫn, không đút cơm, không ép buộc, thì trẻ sẽ tự biết ăn cơm, thậm chí chúng còn biết ăn đúng giờ.

Biết cách hướng dẫn ở đây không phải là để trẻ quyết định ăn cơm vào lúc mấy giờ mà là để trẻ lựa chọn. Nếu buổi trưa không ăn, thì đợi đến bữa tối, giữa thời gian đó không được phép ăn gì khác. Như thế, nếu trưa không muốn ăn, thì không nên chạy theo đút cho trẻ, mà để chúng thử cảm giác đói, sau đó tự nhiên chúng sẽ tự rèn luyện được thói quen ăn cơm đúng giờ.

Khi đưa trẻ không đói, cha mẹ vẫn thường vừa dỗ vừa đe dọa để ép con ăn. Trẻ không có quyền lựa chọn ăn hay không ăn theo cảm giác của mình. Thậm chí người lớn còn lo lắng con mình không biết phân biệt đói no, nếu không ép ăn chúng sẽ chết đói.

Do thiếu cơ hội lựa chọn, lâu dần trẻ không còn muốn lựa chọn nữa, không chỉ vấn đề ăn uống, trong những vấn đề khác của cuộc sống chúng cũng sẽ trở nên ỷ lại bị động.

Khi cảm giác đói no do người khác quyết định, thì khi đối mặt với những vấn đề phức tạp của cuộc sống, chúng cũng sẽ không biết lựa chọn.

Để con suy nghĩ thêm

Một người mẹ kể với tôi là cô rất giỏi giao tiếp, giỏi thuyết trình, nên cô cũng hy vọng con mình có thể thừa hưởng được tố chất tuyệt vời này. Để đạt được mục đích, người mẹ luôn thúc giục con gái mình nói chuyện hỏi thăm người lớn ở bất cứ đâu để bồi dưỡng khả năng xã giao và biểu đạt của con. Nhưng càng thúc ép con, thì đứa con càng im lặng, đến nỗi quan hệ của hai mẹ con cũng bắt đầu trở nên xa lạ.

Mấu chốt của vấn đề là ở chỗ người mẹ đã quá thúc ép con. Nếu cho con thêm không gian tự do, để cháu tự suy nghĩ, cháu sẽ có khả năng lựa chọn, cháu sẽ biết mình muốn trở thành người như thế nào.

Thông thường, con cái thường có khuynh hướng bắt chước cha mẹ, nên chúng thường muốn trở thành người giống như cha mẹ mình. Người mẹ rất có tài ăn nói, thì điều đương nhiên đứa con sẽ thích bắt chước mẹ. Nhưng nếu thúc ép quá mà can thiệp vào quyền tự do lựa chọn của con, thì sẽ làm con chán ghét, vô tình chúng ta đã làm mất đi khả năng của con.

So với những cuộc tranh cãi cố chấp và ngu xuẩn của người lớn, quan điểm của trẻ em thường trung lập, khách quan và thấu đáo.

Sinh ra đã biết tư duy

Người lớn thường không thích nói chuyện với trẻ con, vì họ cho rằng trẻ con còn quá non nớt, chưa chín chắn, không có khả năng hiểu quan điểm của người lớn. Nhưng xin bạn hãy nhớ, trẻ em là “triết gia đạo đức” bẩm sinh. Quan điểm của chúng sắc bén trực tiếp, chúng nêu ra nhiều vấn đề mà người lớn không muốn đối mặt. Tuy quan điểm của trẻ vẫn còn tỏ ra sai lầm và non nớt, nhưng lại có thể mở rộng tư duy của chúng ta, có những gợi ý có ích cho việc giải quyết vấn đề tốt hơn.

Khả năng tư duy của đứa trẻ 8 tuổi

Một người đến xin tư vấn kể với tôi, một lần đang ngồi trong phòng, đứa cháu trai tám tuổi của anh quấy khóc và nói ghét anh, không muốn ở cùng anh. Người đó kinh ngạc, anh không hiểu ra sao. Bình thường hai chú cháu ít tiếp xúc với nhau, quan hệ giữa hai chú cháu không phải quá thân thiết nhưng cũng không có gì để cháu ghét chú cả. Người chú này quả thật không hiểu nổi tại sao.

Tôi cho rằng chắc chắn là tư duy và việc giao lưu của đứa trẻ có vấn đề gì khác thường.

Người đó đã sắp xếp cho tôi gặp cháu bé. Tôi hỏi cháu: “Có vấn đề gì vậy?” chứ không hỏi “Tại sao cháu lại ghét chú của cháu?”. Vì tôi tin đứa trẻ có khả năng tư duy, nó sẽ không tự nhiên ghét một người nào đó, nhất định là có chuyện gì đây. Quả nhiên, cháu bé quấy khóc chỉ là vì muốn người lớn tập trung vào cháu. Cháu nói với tôi, mẹ cháu rất nghiêm khắc với cháu, cháu muốn chết...

Suy nghĩ của đứa trẻ 8 tuổi làm tôi thấy chua xót, có lẽ quan hệ trong gia đình cháu quá phức tạp. Suy nghĩ về cái sống và cái chết của cháu cho tôi thấy rằng, trẻ em có khả năng bàn về các vấn đề phức tạp của cuộc sống.

Trẻ em sinh ra đã có khả năng tư duy. Để giải quyết những vấn đề phức tạp trong gia đình, điều đầu tiên chúng ta nên làm là cho trẻ có quyền và không gian giao lưu bình đẳng, tin tưởng vào khả năng tư duy và khả năng lựa chọn của chúng, đưa ra các vấn đề và xử lý theo lý tính. So với những cuộc tranh cãi cố chấp và ngu xuẩn của người lớn, quan điểm của trẻ em thường trung lập, khách quan và thấu đáo, khiến chúng ta cảm thấy xấu hổ.

Phát huy khả năng tiềm tàng của trẻ

Nếu nhớ lại khi mình 8 tuổi, chúng ta sẽ nhớ ra, khi đó chúng ta đã từng nghĩ đến những vấn đề to tát và sâu xa như sinh mệnh, cái chết, tình bạn, tình thân và cơ bản đã có sự phán đoán và kết luận của riêng mình. Hơn nữa, những suy nghĩ này vẫn còn tiếp tục cho đến nay, hoặc

những phán đoán và kết luận khi đó hiện giờ vẫn còn có ảnh hưởng với chúng ta.

Nói tóm lại, chúng ta đừng nên coi thường khả năng tư duy của trẻ, đó là một kho báu vô giá. Giao lưu với trẻ là quá trình đi tìm kho báu và hoàn thiện mình. Thế giới tâm hồn trong sáng của trẻ sẽ mở ra hồi ức được đóng chặt qua bao lần cửa sau bao nhiêu năm của người lớn, giúp chúng ta giải phóng được tâm hồn, thoát khỏi những lầm tưởng về quá khứ.

Tự do bên ngoài và tự do bên trong tâm hồn

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách : Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>